

TẠP CHÍ **DOANH NGHIỆP** & **KINH TẾ XANH**

www.doanhnghiepkinhhtexanh.vn

CƠ QUAN CỦA HIỆP HỘI ĐẦU TƯ, XÂY DỰNG - DỊCH VỤ NÔNG, LÂM NGHIỆP VIỆT NAM

ISSN: 2734-9551

SỐ THÁNG 6 NĂM 2023



98 năm
BÁO CHÍ
đồng hành
CÙNG DÂN TỘC

XẾP HẠNG TÍN NHIỆM TÀI CHÍNH A- (XUẤT SẮC) BỞI **AM BEST**



HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG:

Nhà báo Lê Hữu Quế

Phó Chủ tịch Thường trực Hiệp hội

PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG:

Thạc sĩ, nhà báo Nguyễn Văn Tông

Phó Chủ tịch Thường trực

Cử nhân luật Nguyễn Văn Sơn

Chủ tịch Hiệp hội

Đại tá, nhà báo Đinh Quang Tồn

Phó Chủ tịch Hiệp hội

PGS.TS Lê Quang Vinh

Phó Chủ tịch Hiệp hội

Thạc sĩ Nguyễn Mạnh Thắng

Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký Hiệp hội

ỦY VIÊN:

Thạc sĩ Nguyễn Dũng

Phó Chủ tịch Hiệp hội

Tiến sĩ Nguyễn Thị Lan Hương

Phó Chủ tịch Hiệp hội

BAN BIÊN TẬP

Thạc sĩ Nguyễn Mạnh Thắng

Phụ trách tạp chí

Nhà báo Lê Hữu Quế

Nhà báo Nguyễn Văn Tông

Tiến sĩ Nguyễn Thị Lan Hương

* **Tòa soạn:** Số 120 Võ Chí Công,
P. Xuân La, Q. Tây Hồ, TP. Hà Nội.

* **Hotline:** 024.2210.2285

* **Email:** toasoan.kinhthexanh@gmail.com

* **Giấy phép hoạt động số:**

598/GP-BTTTT ngày 31/8/2021
của Bộ Thông tin và Truyền thông

* **In tại:** Công ty TNHH-MTV in và
nghiên cứu thị trường Việt Cường,
số 483, đường Nguyễn Khang, P. Quan Hoa,
Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội

GIÁ: 60.000 VNĐ

Mục lục

DÒNG CHẢY BÁO CHÍ

- 4 Những tư tưởng lớn về Báo Chí Cách Mạng của nhà báo vĩ đại Hồ Chí Minh (Lê Hữu)
- 6 Báo chí Cách mạng Việt Nam tự hào 98 năm đồng hành cùng dân tộc (Ban Chuyên Đề)
- 8 Báo chí hiện đại cần một đội ngũ chuyên nghiệp (Nguyễn Tổng)
- 10 Cốt lõi trong chuyển đổi số báo chí (Lưu Ký)
- 12 Nhà báo Hữu Thọ: Trở thành cây bút để bạn đọc tin cậy là rất khó! (Trần Minh Tuấn)
- 14 Đạo đức báo chí - Nỗi trăn trở của những người làm báo chân chính (Thái Phong)
- 16 Hành trình đến với nghề báo (Kiên Cường)

TIN TỨC - SỰ KIỆN

- 18 Triển vọng kinh tế Việt Nam năm 2023 được đánh giá tích cực (Lan Hương(t/h))
- 20 Khu vực doanh nghiệp đã đầu tư 9 tỷ USD vào kinh tế xanh (Đồng Nghi (t/h))
- 22 Giải pháp phát triển Bất động sản Nông nghiệp phục vụ ngành Du lịch (Đồng Nghi)
- 24 Đa dạng sinh học và phát triển bền vững (Anh Tú (t/h))
- 26 Để Ngày Môi trường thế giới được hưởng ứng rộng rãi, hiệu quả hơn (Nguyễn Đổ)

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

- 28 Giảm lãi suất điều hành tạo tâm lý tích cực cho doanh nghiệp (Đồng Nghi(t/h))
- 30 Phát triển đô thị bền vững từ kiến giải và đề xuất của Ngân hàng Thế giới (Thành Lê)
- 32 Phát triển kinh tế xanh là xu hướng tất yếu và bền vững (Hoàng Hà)
- 34 Gỡ "vướng" để phát triển nhà ở xã hội (Trần Nhu)
- 36 Bình Dương phát triển nhà ở xã hội với nhiều mô hình sáng tạo, hiệu quả (Quốc Cường)

NHỊP SỐNG KINH TẾ XANH

- 38 Thổ cẩm Lan Rừng Sa Pa- Nét đẹp văn hóa truyền thống bản địa (Hoàng Hà)
- 40 Bản Mạ thoát nghèo nhờ phát triển du lịch xanh (Sông Lô)
- 42 Ngày mùa thu hoạch cà phê Tây Nguyên (Văn Thi)
- 44 Hà Tĩnh: Cả làng chung tay bảo vệ rừng phi lao hơn trăm tuổi (Nguyễn Duyên)
- 46 Bảo tồn, phát triển bền vững Vườn Quốc gia Bến En (Sông Lô - Hà Khải)
- 56 Lộ trình mới phát triển nông nghiệp Đắc Nông (Đình Văn)
- 58 Trang trại xanh giữa vùng đất mỏ (Trần Minh)
- 60 Nông dân Tây Nguyên làm giàu từ trồng vải u hồng (Văn Thi)

VĂN HÓA - DU LỊCH

- 64 Ấn tượng SEA Games 32 (Anh Đức)
- 66 May chưa gọi tôm hùm, cua gạch (Lê Hữu)
- 68 Quảng Ngãi: Tiềm năng du lịch sinh thái đầm An Khê (Phạm Văn Cường)
- 70 5 tiêu chí bắt buộc trong Bộ tiêu chí Văn hóa kinh doanh Việt Nam (Đạm Quang Lê)
- 72 Hấp dẫn mô hình du lịch cộng đồng của chàng trai 9x "xứ Dừa" (H.T)
- 74 Nghệ nhân chế tác nhạc cụ bằng chất liệu dừa (Hoàng Trung)



KỶ NIỆM 98 NĂM NGÀY BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM 21/6/1925 - 21/6/2023:

NHỮNG TƯ TƯỞNG LỚN VỀ BÁO CHÍ CÁCH MẠNG CỦA NHÀ BÁO VĨ ĐẠI HỒ CHÍ MINH

► LÊ HỮU

Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu không chỉ là một lãnh tụ thiên tài mà còn là một nhà báo vĩ đại của cách mạng Việt Nam.

Sau những năm tháng bốn ba ở các nước Anh, Mỹ, vào năm 1917, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành lại trở về đất Pháp để sống và hoạt động cách mạng. Tại đây, Người hiểu rằng, muốn tiếng nói chống đế quốc, giải phóng các dân tộc bị áp bức được các tầng lớp nhân dân Pháp và nhân dân các nước thuộc địa hiểu và biết nhanh hơn, hiệu quả hơn thì không có gì bằng sử dụng phương tiện báo chí. Nhưng khi mới đặt chân lên đất Pháp, Nguyễn Tất Thành (Nguyễn Ái Quốc) chưa thông thạo tiếng Pháp. Song

với ý chí của một nhà cách mạng trẻ, Nguyễn Tất Thành đã tìm mọi cách tranh thủ mọi nơi, mọi lúc để học và sử dụng thành thạo tiếng Pháp. Thế rồi, Người vừa học vừa tự viết báo và được một số nhà hoạt động xã hội, nhà báo có uy tín tận tình giúp đỡ, trong đó có Chủ bút các báo PoPulaire (Dân chúng), L'Humanite' (Nhân đạo), Lavie Ouvriers (Đời sống thợ thuyền). Nguyễn Tất Thành bắt đầu viết một số tin vắn rồi đến một số bài báo gây được tiếng vang lớn như "Tâm địa thực dân", "Vấn đề dân bản xứ", "Yêu sách của nhân dân An

Nam" đăng trên các báo: L'Humanite' và LePoPulaire Pari số ra ngày 18/6/1919 và 02/8/1919.

Để mở rộng tuyên truyền ra các nước thuộc địa, Nguyễn Ái Quốc nhận thức sâu sắc báo chí là vũ khí sắc bén, nên Người nung nấu quyết tâm phải ra một tờ báo riêng của mình. Năm 1921, Người vận động thành lập "Hội liên hiệp thuộc địa". Ngày 01/4/1922, Hội xuất bản tờ báo LeParia (Người cùng khổ), do Nguyễn Ái Quốc làm Chủ bút. Đây là tờ báo đầu tiên nêu nhiệm vụ đoàn kết các dân tộc thuộc địa, đoàn kết

các dân tộc thuộc địa với nhân dân chính quốc để chống kẻ thù chung.

Làm báo đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh chưa bao giờ là hoạt động nghề nghiệp thuần túy mà là phương tiện để làm cách mạng. Chính Người đã mở ra dòng Báo chí cách mạng Việt Nam bằng việc sáng lập tờ báo Thanh niên. Từ ngày Báo Thanh niên ra số đầu tiên 21/6/1925 đến tháng 8/1945, báo chí nước ta luôn gắn liền với cuộc vận động cách mạng của nhân dân. Sau bao năm bôn ba ở nước ngoài, Chủ tịch Hồ Chí Minh trở về nước và sáng lập tờ báo “Việt Nam độc lập”, nhằm kêu gọi nhân dân đoàn kết đứng lên đánh đuổi thực dân Pháp.

Suốt hơn nửa thế kỷ hoạt động cách mạng, Hồ Chí Minh luôn lấy báo chí là vũ khí tiến công kẻ thù và là một phương tiện hoạt động có hiệu quả để xây dựng phong trào cách mạng.

Là tác giả của hàng nghìn bài báo được viết ra suốt hơn 50 năm hoạt động cách mạng, nhà báo Hồ Chí Minh luôn luôn chú ý đến đối tượng phục vụ. Những bài báo viết bằng tiếng Pháp vào những năm đầu thế kỷ XX cho độc giả chủ yếu là người Pháp, những bài báo trên tờ “Việt Nam độc lập” nhằm vào đối tượng quần chúng công nông ở một địa bàn rừng núi chiến khu, rồi hàng trăm bài cho đồng đảo độc giả trong cả nước tất cả đều được viết ra cho phù hợp với trình độ đối tượng. Người chỉ rõ: Muốn cho người xem hiểu được, nhớ được, làm được thì phải viết cho đúng trình độ của người xem, viết rõ ràng, gọn gàng, chớ dùng nhiều chữ.

Tại Đại hội lần thứ 2 Hội Nhà báo Việt Nam, Người đã kể lại: “Năm 1941, bí mật về nước. Theo lời dạy của Lênin: Tờ báo là công cụ tuyên truyền, cổ động, tổ chức và lãnh đạo. Cho nên mình cố gắng ra một tờ báo ngay và phải làm rất bí mật vì luôn luôn có mật thám của Pháp, Nhật và Bảo Đại rình mò. Điều kiện sinh hoạt thì bữa đói, bữa no... Báo “Việt Nam độc lập” bắt đầu ra mắt từ ngày 01/8/1941, lúc đầu là cơ quan của Tỉnh bộ Việt Minh Cao Bằng sau mở rộng ra toàn khu Cao Bằng, Bắc Cạn, Lạng Sơn”.

Báo “Việt Nam độc lập” cốt làm cho dân tộc ta hết ngu hèn, biết các việc, biết đoàn



NHỮNG TỜ BÁO BÁC SÁNG LẬP VÀ TỔ CHỨC

kết đảng đánh Tây, đánh Nhật làm cho Việt Nam độc lập, bình đẳng, tự do. Lúc này, mục tiêu của cách mạng là hô hào nhân dân tham gia vào Mặt trận Việt Minh.

Trong thư gửi báo “Quần du kích” vào tháng 4/1949, Người cũng chỉ rõ: “Viết sao cho giản đơn, dễ hiểu, thiết thực. Sao cho mỗi đồng bào, mỗi chiến sĩ đều đọc được, hiểu được, nhớ được, làm được”. Nội dung của báo “Quần du kích” phải thể hiện cho phù hợp với đối tượng của tờ báo. Người đã thâm tóm cách viết trong những ý cô đúc: Vì ai mình viết? Mục đích viết làm cái gì? Viết cái gì? Những câu trả lời của tác giả cũng gọn gàng: Viết cho đại đa số. Viết để phục vụ quần chúng. Viết để nêu lên những cái hay, cái tốt của dân tộc ta, bộ đội, cán bộ ta và phê phán kẻ thù.

Người luôn nhấn mạnh vai trò quan trọng của người làm báo: “Nói đến báo chí trước hết phải nói đến những người làm báo”, “Cán bộ báo chí cũng là chiến sĩ cách mạng. Cây bút, trang giấy là vũ khí sắc bén của họ”, “Tờ báo chỉ là giấy trắng mực đen mà thôi”.

Người dạy những người làm báo rằng: “Viết báo phải có căn cứ, chưa điều tra, chưa nghiên cứu, chưa biết rõ, chớ nói, chớ viết. Không được vội vàng mới nghe qua đã viết, không được chủ quan, suy đoán, mà phải có điều tra, nghiên cứu kỹ”; “Viết phải sát đối tượng”, bao giờ cũng phải tự hỏi viết cho ai xem, nói cho ai nghe, nếu không như vậy thì cũng như cố ý không muốn cho người ta nghe, không muốn

cho người ta xem. Theo quan điểm của Người, cán bộ báo chí cũng là chiến sĩ cách mạng. Một tờ báo không được đa số dân chúng ưa chuộng thì không xứng đáng là một tờ báo, phải làm thế nào cho báo có nhiều người xem.

Bác cũng yêu cầu cán bộ báo chí phải biết tự phê bình và phê bình. Bác coi đó “là vũ khí cần thiết và sắc bén giúp cho chúng ta sửa chữa sai lầm và phát triển ưu điểm”. Đối với nhà báo cách mạng “viết cũng như mọi việc khác, phải có chí, chớ giấu dốt, nhờ tự phê bình và phê bình mới tiến bộ.

Bác cho rằng, làm báo phải thực sự đi vào nhân dân, làm báo phải dễ hiểu. Bác luôn dặn người làm báo không nên viết những gì cao siêu mà phải mang tính quần chúng.

Đối với người cầm bút bao giờ Bác cũng nhắc: Một là phải tinh thông nghề nghiệp, thứ hai là phải có đạo đức nghề nghiệp. Hai việc đó là song hành. Tinh thông tức là phải hiểu đúng, thấy đối tượng tuyên truyền cần gì để mình viết bài phục vụ cho điều đó và có những bài phục vụ cho chủ đề đó, có cách viết để đi vào lòng người. Đạo đức thì đã rõ. Nếu không có đạo đức thì bất cứ việc gì cũng không làm được. Báo chí phải là vũ khí phê bình nhưng phải có cách phê bình, biết phê bình để nâng niu con người trở thành người tốt chứ không phải để vui dập con người. Báo chí là phương tiện hết sức quan trọng, phương tiện tuyên truyền, phương tiện tổ chức và phương tiện hướng dẫn dư luận. ■

“Người Cùng Khổ” (1922)
Việt Nam Hôn (1923)
“Quốc tế Nông dân” (1924)
Thanh niên (1925), Công Nông (1926)
Lính Cách Mệnh (1927), Đồng Thanh (1928)
Tạp chí Đỏ, Búa Liềm, Tranh Đấu,
Tiếng nói của Chúng ta (1930)
Việt Nam Độc lập (1941)
Cửu Quốc (1942), Nhân Dân (1951)...





Báo chí khẳng định vai trò tuyên truyền hoạt động, đường lối của Đảng và nhà nước.

BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM TỰ HÀO 98 NĂM ĐỒNG HÀNH CÙNG DÂN TỘC

► BAN CHUYÊN ĐỀ

Trải qua chặng đường đầy gian khổ nhưng hết sức vẻ vang, nền Báo chí cách mạng Việt Nam đã và đang tiếp tục đồng hành cùng dân tộc, với sứ mệnh cao cả, trọng trách lớn lao là phụng sự nhân dân, cùng hướng đến chân, thiện, mỹ và một xã hội công bằng, văn minh, ngày càng phát triển.

Vai trò xung kích trên mặt trận văn hóa tư tưởng

Trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Báo chí cách mạng đã phát huy vai trò xung kích trên mặt trận tư tưởng văn hóa. Là công cụ đấu tranh dân tộc, đấu tranh giai cấp quan trọng, động viên, cổ vũ tinh thần yêu nước, quyết tâm đánh thắng quân xâm lược. Những bản tin, bài báo, bức ảnh, phóng

sự thu thanh từ chiến trường trên các báo thực sự là nguồn động viên to lớn và như lời hiệu triệu lớp lớp thanh niên lên đường đánh giặc.

Từ trong máu lửa chiến tranh, nhiều tác phẩm báo chí đã trở thành "tiếng gọi non sông" thúc giục đồng bào cả nước cùng ra trận. Trong kháng chiến muôn vàn khó khăn, gian khổ, hiểm nguy, cái chết luôn cận kề, nhưng người làm báo đã ra trận với tư thế người chiến sĩ, vừa cầm bút, vừa

cầm súng chiến đấu, đã tạo nên những tác phẩm báo chí giàu sức sống, gắn kết hàng triệu người dân cả nước, cùng hướng về một mục tiêu, đó là giải phóng đất nước, giữ vững độc lập dân tộc.

Kể từ khi tờ báo Thanh Niên do Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc sáng lập, xuất bản số đầu tiên, đánh dấu sự ra đời của nền báo chí cách mạng Việt Nam (21/6/1925-ngày báo Thanh Niên ra số đầu tiên đã trở thành Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam). Trải qua

98 năm, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Báo chí cách mạng Việt Nam luôn đồng hành cùng đất nước và dân tộc, là lực lượng tiên phong trên mặt trận tư tưởng - văn hóa, không ngừng trưởng thành vững mạnh về mọi mặt, đóng góp to lớn vào sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta.

Đặc biệt, trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, những người làm báo đã vượt lên mọi khó khăn, không quản hy sinh, có mặt trên tất cả những mặt trận để kịp thời phản ánh mọi diễn biến của cuộc chiến đấu. Hàng nghìn lượt cán bộ, phóng viên báo chí đã sát cánh cùng bộ đội, dân công chiến đấu, phục vụ chiến đấu trên các mặt trận, tô thắm thêm truyền thống vẻ vang của báo chí cách mạng nước nhà.

Báo chí ngày một lớn mạnh, phát triển vượt bậc

Sau ngày thống nhất đất nước (1975), nền Báo chí Việt Nam đã phát triển mạnh mẽ cả về số lượng và chất lượng, hình thành hệ thống các cơ quan thông tấn, báo chí, phát thanh, truyền hình rộng khắp cả nước.

Từ sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng (tháng 12/1986), báo chí đã được tiếp nhận luồng sinh khí mới. Trong cuộc đấu tranh chống tham nhũng, chống tiêu cực và các tệ nạn xã hội, báo chí cả nước đã phát huy vai trò xung kích, thể hiện rõ chức năng giám sát của nhân dân.



Phóng viên đưa tin tuyên truyền về phòng, chống dịch Covid-19.

Nội dung thông tin của báo chí ngày càng phong phú, hiệu quả hình thức đẹp, sinh động và hấp dẫn.

Trải qua 37 năm đổi mới (từ năm 1986), nền báo chí cả nước đã có những bước phát triển vượt bậc về đội ngũ, về kỹ thuật - công nghệ, cũng như trình độ tác nghiệp. Rất nhiều tấm gương nhà báo, phóng viên tận tâm, tận lực, có trách nhiệm cao, không quản ngại khó khăn, gian khổ, thậm chí hy sinh tính mạng khi tác nghiệp phụng sự nhân dân. Đội ngũ người làm báo có nhiều tác phẩm báo chí mang tinh thần đổi mới, ủng hộ, cổ vũ động viên những nhân tố mới, điều hay lẽ phải trong đời sống xã

hội. Đồng thời, dũng cảm thực hiện nhiều tác phẩm điều tra đấu tranh chống tham nhũng, tệ nạn xã hội, góp phần xây dựng xã hội lành mạnh.

Trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay, tinh thần sẵn sàng cống hiến, hy sinh cho sự nghiệp cách mạng của những người làm báo tiếp tục được phát huy. Khi đại dịch Covid-19 bùng phát, lực lượng báo chí đã bám sát cuộc chiến đấu chống dịch bệnh quyết liệt chưa từng có. Báo chí được ví như một "binh chủng" đặc biệt thực hiện thông tin tuyên truyền để người dân hiểu biết về dịch bệnh, tuân thủ chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan chức năng, động viên tinh thần quả cảm của các lực lượng tham gia chống dịch. Việt Nam đã kiểm soát tốt dịch bệnh, nổi lên như điểm sáng, bài học quý cho thế giới trong công tác chống dịch Covid-19 là nỗ lực lớn của cả nước, trong đó có sự đóng góp quan trọng và rất tự hào của báo chí.

Hoạt động của báo chí trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, trong quá trình hội nhập quốc tế và cơ chế thị trường, trong thời đại bùng nổ thông tin đang phát triển không ngừng. Đứng trước những yêu cầu mới, Báo chí cách mạng Việt Nam mãi mãi kiên định mục tiêu lý tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam, thực hiện tốt chức năng báo chí là cơ quan ngôn luận của Đảng, nhà nước, tổ chức chính trị, xã hội và là diễn đàn của nhân dân. ■



Báo chí thường trực đưa tin trong mọi hoạt động đời sống xã hội.

BÁO CHÍ HIỆN ĐẠI CẦN MỘT ĐỘI NGŨ CHUYÊN NGHIỆP

► ĐỖ NGUYỄN

Cùng với tốc độ phát triển như vũ bão của khoa học kỹ thuật và công nghệ, báo chí - truyền thông cũng phát triển rất nhanh về số lượng và chất lượng, song song đó, đội ngũ những người làm báo ngày càng phát triển theo xu hướng mỗi nhà báo chỉ phụ trách một lĩnh vực chuyên sâu, chỉ đảm nhiệm một công việc nhất định. Đó chính là xu hướng chuyên nghiệp, chuyên môn hóa trong hoạt động báo chí hiện đại.

Ở các cơ quan báo chí, đội ngũ phóng viên, nhà báo giữ một vị trí hết sức quan trọng. Trong cơ cấu tổ chức và hoạt động tòa soạn, họ là những người “*chuyên đi lấy tin tức, tài liệu để viết bài*” (Từ điển tiếng Việt, tr1009). Cụ thể hơn, họ có nhiệm vụ thông qua hoạt động của mình trực tiếp triển khai kế hoạch thông tin của tòa soạn, trực tiếp phổ biến đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, đồng thời đi cơ sở, thu thập thông tin, phân tích, đánh giá thực tiễn để báo cáo tòa soạn và trực tiếp sáng tạo nên các tác phẩm báo chí.

Những báo cáo, những phản ánh kịp thời, đầy đủ, chính xác của phóng viên là cơ sở quan trọng để cơ quan báo chí đề ra những nhiệm vụ tuyên truyền đúng đắn, phù hợp với thực tiễn, đảm bảo thực hiện đúng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước và tôn chỉ, mục đích của tờ báo.

Mỗi tờ báo, mỗi chương trình phát thanh, truyền hình sẽ không được gọi là hay, là thiết thực nếu thiếu đi những tác phẩm báo chí đề cập đến những vấn đề nóng hổi nhất, có ý nghĩa thời sự nhất đối với công chúng. Cơ sở để hình thành những tác phẩm báo chí có giá trị như thế chính là sự gặp gỡ, giao thoa giữa hai dòng thông tin: Dòng thông tin chỉ đạo là quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng và nhà nước được thể hiện bằng nhiệm vụ, kế hoạch tuyên truyền của cơ quan báo chí và dòng thông tin phản hồi từ cơ sở, chủ yếu do phóng viên thu thập được. Bởi vì phóng viên, do tính chất phân công lao động trong tòa soạn luôn “sống” ở đầu nguồn tin tức, kịp thời phát hiện những

để tài, những vấn đề nảy sinh từ thực tiễn, có điều kiện quan sát, phân tích, lý giải thực tiễn, trên cơ sở đó họ mới có thể viết đúng, viết trúng và viết hay.

Uy tín của mỗi tờ báo, Tạp chí, Đài Phát thanh, Đài Truyền hình phụ thuộc rất lớn vào khả năng làm việc, sức sáng tạo của lực lượng này. Trong xu thế của thời kỳ hội nhập, dấu ấn của sự phụ thuộc ấy càng rõ nét hơn, bởi đội ngũ nhà báo giỏi, khả năng làm việc mang tính chuyên nghiệp cao sẽ góp phần không nhỏ xây dựng thương hiệu của tờ báo, đưa tòa soạn vượt qua cuộc cạnh tranh khốc liệt để tồn tại và phát triển. Mục tiêu của chúng ta hiện nay là xây dựng một đội ngũ nhà báo chuyên nghiệp. Theo Từ điển Tiếng Việt, khái niệm chuyên nghiệp được định nghĩa là một nghề nghiệp chuyên môn “*có tính chuyên môn hóa cao, đáp ứng yêu cầu về chất lượng*” (Từ điển tiếng Việt, tr254). Vậy xây dựng đội ngũ nhà báo chuyên nghiệp là xây dựng đội ngũ nhà báo có khả năng làm việc “*đáp ứng yêu cầu về chất lượng*” và “*có tính chuyên môn hóa cao*”.

Đội ngũ phóng viên ở mỗi cơ quan báo chí đều đã được tuyển chọn theo yêu cầu xác định để thực hiện tôn chỉ mục đích của tờ báo. Họ có thể đầy lòng yêu nghề, không ngại khó, sẵn sàng đi thực tế cơ sở để kiếm tìm đề tài, nhưng để trở thành những phóng viên giỏi, biết làm việc một cách chuyên nghiệp, họ cần được đào luyện và trải qua nhiều thử thách. Ngoài tinh thần trách nhiệm, biết xây dựng kế hoạch làm việc khoa học, họ phải có “*cảm quan thính nhạy*” để phát hiện và nắm bắt những vấn đề nóng hổi nhất, có khả năng

chọn lọc được những sự kiện có ý nghĩa nhất trong thực tiễn để phản ánh. Và hơn hết, những nhà báo biết làm việc một cách chuyên nghiệp còn cần phải có năng lực thể hiện trong tác phẩm báo chí của mình nhằm chuyển tải cao nhất lượng thông tin cần thiết cho độc giả.

Lao động của nhà báo là sáng tạo, không thể dập khuôn máy móc. Để sáng tạo một tác phẩm báo chí dù ngắn nhất là cái tin, hay “*dài hơi*” như những phóng sự, tường thuật, điều tra dài kỳ, bút ký, ký sự... Phóng viên phải trải qua một quá trình lao động vất vả. Cái sự “*đi, đọc, nghĩ, viết*” chính là 4 khâu cơ bản của quá trình sáng tạo đã được đúc kết, được cô đọng trong những tài liệu nghiệp vụ đã có. Người phóng viên giỏi có khả năng làm việc mang tính chuyên nghiệp cao là người thực hiện nhuần nhuyễn những nhiệm vụ đó và có kế hoạch thực hiện những nhiệm vụ đó một cách khoa học trong quá trình tác nghiệp.

Phóng viên biết làm việc chuyên nghiệp phải năng động, nhạy bén, chủ động tìm tòi, phát hiện sự kiện, chọn lọc và phản ánh hiện thực có định hướng. Một bài báo có giá trị bao giờ cũng là một tác phẩm đã được tác giả dày công chuẩn bị, tìm tòi, lựa chọn, tìm cách thể hiện để đạt mục đích đã được định trước, không bao giờ là ngẫu nhiên.

Phát hiện vấn đề - đề tài và thể hiện thành tác phẩm báo chí là một việc làm đòi hỏi tính chuyên nghiệp cao. Hoạt động này yêu cầu mỗi nhà báo phải có sự say mê, lòng yêu nghề, năng lực phát hiện và trình độ sử dụng ngôn ngữ để thể hiện. Khả năng đó là thước đo trình độ văn hóa nền, cùng với đó là trách nhiệm, ý thức sáng tạo và phương pháp làm việc khoa học, nghiêm túc, kịp thời khắc phục những sai sót cả nội dung và hình thức để nâng cao chất lượng tác phẩm. Đây chính là yếu tố cơ bản làm nên thương hiệu và cũng chính là yếu tố thể hiện tính chuyên nghiệp của nhà báo. Nghề làm báo là nghề mở, nghề luôn luôn sáng tạo, bản thân sự kiện thay đổi theo không gian, thời gian, hiện thực luôn sống động, tươi mới, nếu nhà báo không có tư duy sáng tạo chỉ có thể trở thành thợ viết báo chứ không thể trở thành nhà báo chuyên nghiệp theo đúng nghĩa. ■



Trong thời đại 4.0, đội ngũ những người làm báo càng cần trở nên chuyên nghiệp, ứng dụng công nghệ hơn bao giờ hết. Ảnh minh họa.

CỐT LÕI TRONG CHUYỂN ĐỔI SỐ BÁO CHÍ

► LƯU KÝ

Chuyển đổi số trong cơ quan báo chí là con đường tất yếu phải đi, tuy nhiên, không có công thức chung cho tất cả các cơ quan báo chí. Chuyển đổi số không phải bắt đầu từ vấn đề công nghệ mà trước hết phải bắt đầu từ chuyển đổi tư duy, nhất là tư duy người lãnh đạo cơ quan báo chí.

Chuyển đổi tư duy, xác định độc giả là trung tâm

Ngày 14/10/2022, Liên hiệp các Hội và Khoa học kỹ thuật Việt Nam (VUSTA) đã tổ chức Hội thảo “Chuyển đổi số, truyền thông đa phương tiện - Xu hướng tất yếu của sự phát triển trong báo chí hiện đại”. Hội thảo nhận định, trong công cuộc chuyển đổi số hiện nay, báo chí có vai trò quan trọng, mang sứ mệnh tuyên truyền đúng đắn, đầy đủ, kịp thời về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, tạo sự đồng thuận, niềm tin xã hội, tạo nội lực để thực hiện thành công Chương trình Chuyển đổi số quốc gia.

Không đứng ngoài cuộc, báo chí thực hiện chuyển đổi số là quá trình tất yếu để tồn tại và phát triển. Đảng, nhà nước, Chính phủ cũng đã có những chủ trương, chính sách để tạo điều kiện cho chuyển đổi số của báo chí. Hiện nay, nhiều tờ báo đã đổi mới phương thức làm báo, ứng dụng được công nghệ thông tin, sớm triển khai chuyển đổi số.

Lại nói, chuyển đổi số nói chung và chuyển đổi số báo chí nói riêng là hoạt động mới, thậm chí rất khó, do lĩnh vực truyền thông biến động không ngừng. Tuy nhiên, trong xu thế tất yếu về chuyển đổi số không có công thức chung cho các cơ quan báo chí bởi nhu cầu tự thân mỗi cơ quan khác nhau.

Trong bối cảnh đó, tựu chung các cơ quan báo chí đều hướng tới là một tổ hợp, tòa soạn hội tụ đa phương tiện, sáng tạo sản phẩm số hấp dẫn, thực hiện truyền



Chuyển đổi số là xu hướng tất yếu. Ảnh minh họa

thông đa nền tảng dù quy mô có sự khác nhau. Đồng thời, các tòa soạn phải xây dựng đa dạng thị trường; đa dạng hóa nguồn thu để có thể cạnh tranh thông tin, duy trì “thị phần” và phát triển.

Từ tháng 9-11/2022, hơn 500 nhà báo thuộc 182 cơ quan báo chí trên cả nước đã tham gia Chương trình đào tạo Chuyển đổi số báo chí Việt Nam năm 2022 (Vietnam GNI 2022) do Cục Báo chí (Bộ Thông tin và Truyền thông) phối hợp Google châu Á-Thái Bình Dương đồng tổ chức.

Phát biểu tại chương trình, nhà báo Lê Quốc Minh, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương, Chủ tịch Hội Nhà báo Việt Nam, Tổng Biên tập Báo Nhân Dân phân tích, đó là thay đổi về công nghệ nói chung, công nghệ làm báo, thay đổi hành vi của độc giả, khán thính giả nên không còn con đường nào khác là số hóa, chuyển đổi số.

Chuyển đổi số là con đường tất yếu của tất cả các cơ quan báo chí nếu không muốn bị “đào thải”, cần chủ động thay đổi, hợp tác với các cơ quan truyền thông khác để tạo chỗ đứng, vị thế trong thời đại báo chí công nghệ.

Theo đó, chuyển đổi số không phải bắt đầu từ vấn đề công nghệ mà trước hết phải bắt đầu từ chuyển đổi tư duy, đặc biệt là tư duy người lãnh đạo. Trong một cơ quan báo chí, nếu người lãnh đạo có tư

duy về chuyển đổi số và muốn chuyển đổi số thì tỷ lệ thành công đã được 60%. Nếu lan tỏa tư duy chuyển đổi số đến mọi góc ngách, hoạt động trong tòa soạn thì có thể chuyển đổi số thành công.

Trong lĩnh vực báo chí, chuyển đổi số không phân biệt tờ báo lớn hay tờ báo nhỏ. Một tờ báo nhỏ nếu có chiến lược chuyển đổi số hiệu quả, giữ chân được lượng độc giả trung thành và duy trì được nội dung cung cấp cho độc giả thì khả năng chuyển đổi số thành công sẽ cao hơn các tờ báo lớn không có chiến lược đúng đắn.

Mỗi cơ quan báo chí có cách chuyển đổi số khác nhau, công nghệ nào phù hợp với tòa soạn thì đầu tư, áp dụng, không nên áp dụng máy móc theo xu hướng thế giới. Tương lai của báo chí tùy thuộc vào việc xây dựng mối quan hệ tương tác chặt chẽ hơn với độc giả. Một chiến lược chuyển đổi số lấy độc giả làm trung tâm có thể giúp thúc đẩy doanh thu cũng như quảng cáo. Các cơ quan báo chí cần điều chỉnh kế hoạch quảng cáo dựa trên nắm bắt xu thế độc giả và thu thập dữ liệu độc giả trực tiếp.

Ông Nguyễn Lộc Vũ, Phụ trách công nghệ của Báo điện tử VnExpress cho biết, việc thu hút độc giả trở lại cần đi kèm với giữ được lượng độc giả hiện nay, trong đó lượng độc giả trung thành cần được quan tâm nhất. Để có được lượng độc giả trung thành, ngoài yếu tố chất lượng nội dung,

công nghệ sẽ hỗ trợ để nội dung có thể phát huy hiệu quả tốt nhất.

2 mảng chuyển đổi số trong cơ quan báo chí

Chuyển đổi số trong cơ quan báo chí có 2 mảng rõ ràng. Thứ nhất là quản trị nội bộ với những hoạt động hàng ngày, thực hiện thủ tục hành chính, quản trị nhân sự... mảng này tách biệt và khá ổn định, mức đầu tư cũng không lớn. Mảng còn lại là chuyển đổi số trong sản xuất, phát hành và lưu trữ nội dung, đòi hỏi đầu tư rất lớn.

Là cơ quan quản lý báo chí, truyền thông cũng như công nghiệp công nghệ thông tin, Bộ Thông tin và Truyền thông đã đề ra nhiều giải pháp. Điển hình như việc Bộ đã xây dựng Chương trình Hỗ trợ chuyển đổi số cho các cơ quan báo chí. Theo đó, hỗ trợ 3 nền tảng giúp các cơ quan báo chí chuyển đổi số: Nền tảng Quản lý tòa soạn điện tử, cho phép xây dựng tòa soạn hội tụ công nghệ hiện đại, đưa toàn bộ nghiệp vụ báo chí lên môi trường số; nền tảng phân tích thông tin, dư luận trên mạng xã hội, giúp các cơ quan báo chí nắm bắt kịp thời thông tin, dư luận xã hội, nhờ đó nhận biết được nhu cầu thông tin, có tin bài đáp ứng đúng mong muốn của người đọc, đúng thời điểm người đọc cần; nền tảng hỗ trợ phòng chống tấn công và ứng cứu khẩn cấp cho hệ thống thông tin của các cơ quan báo chí nhằm tạo lá chắn, bảo vệ hoạt động trên môi trường số cho các cơ quan báo chí.

Vấn đề kinh phí và trợ lực từ chính sách

Chuyển đổi số báo chí đòi hỏi phải thay đổi thói quen tác nghiệp, lý do bởi đại bộ phận nhà báo vốn quen với cách tác nghiệp truyền thống, để trở thành một nhà báo công nghệ, tác nghiệp trên môi trường mạng với nhiều kỹ năng cùng một lúc là sự "chuyển đổi mạnh mẽ", quá trình triển khai khó tránh khỏi mâu thuẫn, sự "va đập" giữa tư duy làm báo cũ và cách thức làm báo theo công nghệ mới. Một khó khăn khác các tòa soạn cũng phải đối mặt khi tiến hành chuyển đổi số là kinh phí thực hiện.

Ngày 06/5/2023, thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà ký Quyết định số 348/QĐ-



Một chương trình đào tạo về chuyển đổi số báo chí (Ảnh: Báo Thừa Thiên Huế Online).

TTg phê duyệt Chiến lược "Chuyển đổi số báo chí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030". Chiến lược đặt ra mục tiêu đến năm 2025, sẽ có 70% cơ quan báo chí đưa nội dung lên các nền tảng số (ưu tiên các nền tảng số trong nước); 50% cơ quan báo chí sử dụng nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung, ứng dụng trí tuệ nhân tạo để tối ưu hóa hoạt động; 80% cơ quan báo chí hoạt động, vận hành mô hình tòa soạn hội tụ, phù hợp với sự phát triển của khoa học, công nghệ tiên tiến trên thế giới, sản xuất nội dung theo các xu hướng báo chí số; Các cơ quan báo chí tối ưu hóa nguồn thu, trong đó 30% cơ quan báo chí tăng doanh thu tối thiểu 20%; 100% các cơ sở giáo dục đại học chuyên ngành báo chí hoặc có khoa báo chí cập nhật các kiến thức, kỹ năng tác nghiệp trong môi trường báo chí số trong chương trình đào tạo cho sinh viên; 100% lãnh đạo, cán bộ, phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số báo chí; 100% cơ quan báo chí điện tử có giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh hệ thống thông tin cấp độ 3 trở lên; Hình thành và phát triển các nền tảng số quốc gia cho báo chí.

Mục tiêu cụ thể đến năm 2030, có 100% cơ quan báo chí đưa nội dung lên các nền tảng số; 90% cơ quan báo chí sử dụng nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung, ứng dụng trí tuệ nhân tạo để tối ưu hóa hoạt động; 100% cơ quan báo chí hoạt động, vận hành mô hình tòa soạn hội tụ và các mô hình phù hợp với sự phát triển của khoa học, công nghệ tiên tiến trên thế giới, sản xuất nội dung theo các xu hướng báo chí số; Các cơ quan báo chí tối ưu hóa nguồn thu, trong đó 50% cơ quan báo chí tăng doanh thu tối thiểu 20%.

Đồng thời, Chiến lược cũng đưa ra giải pháp về hoàn thiện các quy định pháp luật có liên quan nhằm thúc đẩy, hỗ trợ quá trình chuyển đổi số của các cơ quan báo chí; Phát triển các sản phẩm báo chí số; Phát triển nền tảng số; phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; Tăng cường hợp tác quốc tế, học tập kinh nghiệm của các quốc gia có nền báo chí số phát triển mạnh.

Về kinh phí, Chiến lược "Chuyển đổi số báo chí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" xác định, kinh phí thực hiện từ các nguồn: Ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định phân cấp ngân sách, tăng cường lồng ghép với các đề án, chương trình, kế hoạch liên quan đã được phê duyệt. Bộ Tài chính có trách nhiệm bố trí kinh phí thường xuyên theo phân cấp ngân sách hiện hành theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn để thực hiện Chiến lược, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước trong từng giai đoạn. Và nguồn kinh phí thứ 2 là huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Chuyển đổi số báo chí là xu hướng đang diễn ra mạnh mẽ tại Việt Nam. Chuyển đổi số là con đường báo chí buộc phải đi nếu không muốn tụt hậu. Trong xu hướng đó, một tòa soạn không thể không đổi mới để bắt kịp xu thế chung. Tuy nhiên, công nghệ không phải yếu tố then chốt mà con người, sự đồng thuận từ lãnh đạo tòa soạn cho tới phóng viên, sự kiên trì của cả tòa soạn và những trợ lực từ Chính sách hỗ trợ chuyển đổi số báo chí từ nhà nước mới là yếu tố quyết định để công tác chuyển đổi số của tòa soạn báo chí thành công. ■

Hơn nửa thế kỷ làm báo, cố nhà báo Hữu Thọ (1932- 2015) từng là phóng viên, rồi Tổng Biên tập báo Nhân dân, Ủy viên Trung ương Đảng, Trưởng ban Tư tưởng Văn hóa Trung ương, Trợ lý Tổng Bí thư. Khi ông còn, phóng viên may mắn nhiều lần được mạn đàm với ông về nghề, về sự đời...



Nhà báo Hữu Thọ lúc sinh thời.

TRÒ CHUYỆN VỚI NHÀ BÁO HỮU THỌ LÚC ÔNG CÒN SINH THỜI:

TRỞ THÀNH CÂY BÚT ĐỂ BẠN ĐỌC TIN CÂY LÀ RẤT KHÓ!

► **TRẦN MINH TUẤN (THỰC HIỆN)**

Nhà báo Hữu Thọ từng tâm sự, viết về cái ác, lòng phải đầy thiện. Văn chương chữ nghĩa phải sống với đời bằng tình yêu mới bền. Người ta sinh ra ở trên đời rất dễ. Nhưng sống sao cho xứng đáng là rất khó. Để trở thành một cây viết được bạn đọc tin cậy là rất khó. Dưới đây là một cuộc phỏng vấn phóng viên từng thực hiện lúc nhà báo Hữu Thọ còn sinh thời:

Báo chí mang trong mình tiếng nói của nhân dân

Hiện nay, báo chí không chỉ là tiếng nói của Đảng, của nhà nước mà còn là diễn đàn của nhân dân. Ông thấy thực chất của việc này đến đâu, thưa ông?

Giờ đây, kể cả lãnh đạo quốc gia coi trọng không phải vì bản thân những người

làm báo, mà vì báo chí mang trong mình tiếng nói của nhân dân, mang được tiếng nói của nhân dân, tiếng nói của cuộc sống vào trong bài viết. Phóng viên là người "viết sử" thời đại hàng ngày.

Với người làm báo điện tử thì phải "viết sử" hàng giờ. Báo chí phản ánh, đánh giá những sự kiện hàng ngày. Cho nên độc giả cũng được đánh giá sự kiện hàng giờ, hàng ngày.

Tiên phong chống tham nhũng

Có thể dễ dàng nhận thấy rằng, chính báo chí hiện nay là đội ngũ tiên phong trong việc đấu tranh chống tham nhũng, thưa ông?

Hàng loạt các vụ án tiêu cực được lời ra ánh sáng bởi những nhà báo. Từ những băng nhóm xã hội đen, hay "quan tham". Thế nên nhiệm vụ của các nhà báo là phải tích cực tham gia đấu tranh và phải

Nhà báo Hữu Thọ luôn muốn được lãnh đạo Đảng và nhà nước, đồng nghiệp... mọi người gọi mình là NHÀ BÁO, kể cả khi ông đương đảm nhiệm những chức vụ quan trọng trong bộ máy công quyền. Ông từng được trao tặng nhiều phần thưởng cao quý: Huân chương Lao động hạng Nhất, Huy chương "Vì sự nghiệp báo chí Việt Nam"...

đấu tranh đến cùng. Nhưng đây là một nhiệm vụ không hề đơn giản, bởi những kẻ tiêu cực, thậm chí những tổ chức mafia nào cũng cần dựa vào 3 đối tượng trong xã hội: Một là những người trong bộ máy quản lý nhà nước, trong các bộ máy công quyền. Hai là những người trong bộ máy pháp luật, để hy vọng bảo vệ cho chúng về mặt luật pháp. Ba là hy vọng bảo vệ cho chúng về mặt công luận. Cho nên, có thể thấy rằng, nhà báo là đích ngắm của thế lực tiêu cực. Chúng cần nhà báo để bảo vệ cho chúng.

Nhà báo cần phải biết tự bảo vệ mình, bằng cách làm đúng luật

Nhưng muốn dùng sức mạnh thông tin trung thực, kịp thời của mình để góp phần kiểm soát xã hội, ông có thấy nhiều khi nhà báo cũng đặt mình vào tình thế “nguy hiểm”?

Đây là điểm rất quan trọng. Các nhà báo cũng cần phải biết tự bảo vệ mình, bằng cách làm đúng luật. Xã hội đang ngày một phát triển, tiến tới một xã hội dân chủ.

Nếu nhà báo không biết cách bảo vệ mình, thì không có ai bảo vệ thay được. Hiểu được bản chất điều đó, chúng ta phải biết cách giữ mình. Nhà báo phải biết cách tìm thông tin nhanh, đảm bảo tính chính xác, vì những kẻ tham nhũng rất sợ sự công khai. Sự công khai sẽ trở nên sức ép ghê gớm đối với cơ quan điều tra. Đó là sức ép của dư luận đòi hỏi được biết thông tin chính xác.

“Quan niệm báo chí là quyền lực thứ tư theo tôi vừa không chính xác vừa dễ gây ảo tưởng cho những người làm báo. Thực tế, báo chí không thể... ra lệnh cho ai được. Nói thế này thì đúng hơn: Báo chí là một thế lực tạo ra dư luận xã hội, khởi đầu cho những hành vi của đám đông, từ đó dẫn đến những tác động mạnh mẽ trong xã hội”, nhà báo Hữu Thọ chia sẻ lúc sinh thời.

Và như thế, nó buộc các cơ quan chức năng, các cơ quan điều tra không được chần chừ. Lúc này, báo chí đã trở thành người đại diện cho công luận lên tiếng, tạo điều kiện để thúc đẩy tiến trình xử lý vụ án. Nhưng tôi cần nhấn mạnh: Nhanh nhưng phải đúng, không được khen hay chê vì động cơ cá nhân không chân chính của mình trong việc xử lý thông tin.

Nhà báo gặp nhiều khó khăn nhưng tuyệt nhiên không được bẻ cong ngòi bút

Có người cho rằng, trong bối cảnh hiện nay, có thể nói để trở thành nhà báo trung thực đối với không ít người viết nó có vẻ rất khó. Quan điểm của ông về vấn đề này ra sao?

Người ta sinh ra ở trên đời rất dễ. Nhưng sống sao cho xứng đáng là rất khó. Nhà báo chân chính, để trở thành một cây viết được bạn đọc tin cậy rất khó. Một tờ báo uy tín phải có những cây bút đáng tin cậy. Cũng như cả một rạp tuồng mà không có kếp chính, đào chính thì không thể diễn được. Nhưng ai cũng đòi làm kếp chính, đào chính thì lại không được.

Mỗi nhà báo hãy trung thực với chính ngòi bút của mình. Dù đời sống của nhà báo hiện nay còn gặp nhiều khó khăn nhưng tuyệt nhiên không được bẻ cong ngòi bút. Khi nhà báo đã không còn được bạn đọc tin cậy thì nên chuyển sang nghề khác. Dù nghèo, bán gì thì bán, chớ bán ngòi bút. Trong nghề buồn, đừng nên đi buồn chữ/.

Trân trọng cảm ơn ông!

Nhà báo gặp nhiều khó khăn nhưng tuyệt nhiên không được bẻ cong ngòi bút.





ĐẠO ĐỨC BÁO CHÍ

NỖI TRẦN TRỞ CỦA NHỮNG NGƯỜI LÀM BÁO CHÂN CHÍNH

► THÁI PHONG

Nghề báo vốn cao quý nhưng đầy nhọc nhằn. Đa số những người làm báo đều “máu lửa”, sẵn sàng dấn thân với nghề. Trái ngược với những nhà báo, phóng viên sa ngã vì “cám dỗ”, vụ lợi, những kẻ giả danh, mạo danh báo chí làm bậy, làm vấy bẩn nghề báo, thì những người làm báo chân chính “bút sắc, lòng trong” luôn trần trở với hai tiếng “đạo đức”.

Đạo đức báo chí, sự tích cực nghề báo và mặt trái...

Theo nhà báo Dương Trọng Dật, nguyên Tổng Biên tập Báo Sài Gòn Giải Phóng, đạo đức là những tiêu chuẩn, nguyên tắc được xã hội thừa nhận, quy định hành vi của con người đối với nhau và đối với xã hội. Các nguyên tắc đạo đức giống như những chiếc máy điều chỉnh hành vi của con người, nhưng không mang tính chất cưỡng chế mà mang tính tự giác.

Đạo đức nhà báo là những quy tắc, chuẩn mực quy định thái độ và hành vi ứng xử của nhà báo trong các mối quan hệ nghề nghiệp và xã hội. Đạo đức nghề

nghiệp của nhà báo còn gọi là đạo đức nghề báo, đạo đức báo chí.

Báo chí đang trở thành một bộ phận quan trọng trong đời sống xã hội không thể thiếu được trong đời sống tinh thần của con người. Báo chí còn tham gia vào tiến trình lịch sử, cùng lúc có thể tác động đến nhiều người, nhiều tầng lớp, nhiều lĩnh vực của đời sống.

Bên cạnh đó, báo chí có vai trò quan trọng trong công cuộc phát triển đất nước. Đồng đạo những người làm báo có phẩm chất chính trị vững vàng, kiên định với con đường Chủ nghĩa xã hội, một lòng theo Đảng, trung thành với lợi ích Tổ quốc, nhân dân; tích cực tham gia vào công cuộc đổi

mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đưa tin đúng đắn, khách quan.

Báo chí phát hiện những nhân tố mới, trong đó có những nhân tố điển hình nảy sinh từ thực tiễn, góp phần giúp các nhà hoạch định chính sách cho ra đời những chính sách kinh tế xã hội phù hợp với thực tiễn và quy luật phát triển, phát hiện những phẩm chất anh hùng, những tấm gương người tốt, những tấm lòng nhân ái. Báo chí cũng đi đầu trong cuộc đấu tranh chống tiêu cực xã hội, những biểu hiện phi nhân loại, phản nhân văn, những tiêu cực trong nội bộ Đảng và nhân dân.

Đa số các nhà báo lăn lộn với thực tiễn, với công cuộc xây dựng bảo vệ đất nước từ

biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, thiên tai, dịch họa. Từ đó lựa chọn, thể hiện để tài đáp ứng những nhu cầu thông tin về chính trị văn hóa xã hội, tuyên truyền hiệu quả chủ trương tuyên truyền của Đảng và Nhà nước.

Tuy nhiên, bên cạnh sự tích cực, báo chí tồn tại mặt trái, những vấn đề tiêu cực. Đó là chạy theo thông tin tiêu cực, xa rời vai trò định hướng của báo chí cách mạng; Xa rời chuẩn mực trung thực, khách quan của báo chí, chạy theo xu hướng giật gân, câu khách; Chạy theo xu hướng thương mại, biểu hiện thương mại hóa là muôn hình muôn vẻ nhưng dễ nhận thấy là những bài báo giật gân, câu khách. Quá trình thương mại hóa đã dẫn đến quá trình tầm thường hóa báo chí, còn được gọi là báo chí lá cải. Việc lá cải hóa thông tin trên thực chất chính là việc hạ thấp chất lượng chính trị, khoa học, xã hội của báo chí.

Đạo đức nghề nghiệp gắn liền trách nhiệm xã hội của người làm báo

Với đặc thù của “nghề thông tin”, nếu người làm báo không có đạo đức có thể họ sẽ “cài cắm” vào bài báo những nội dung

thiếu khách quan, phục vụ cho mục đích cá nhân, khiến dư luận hiểu không đúng vấn đề.

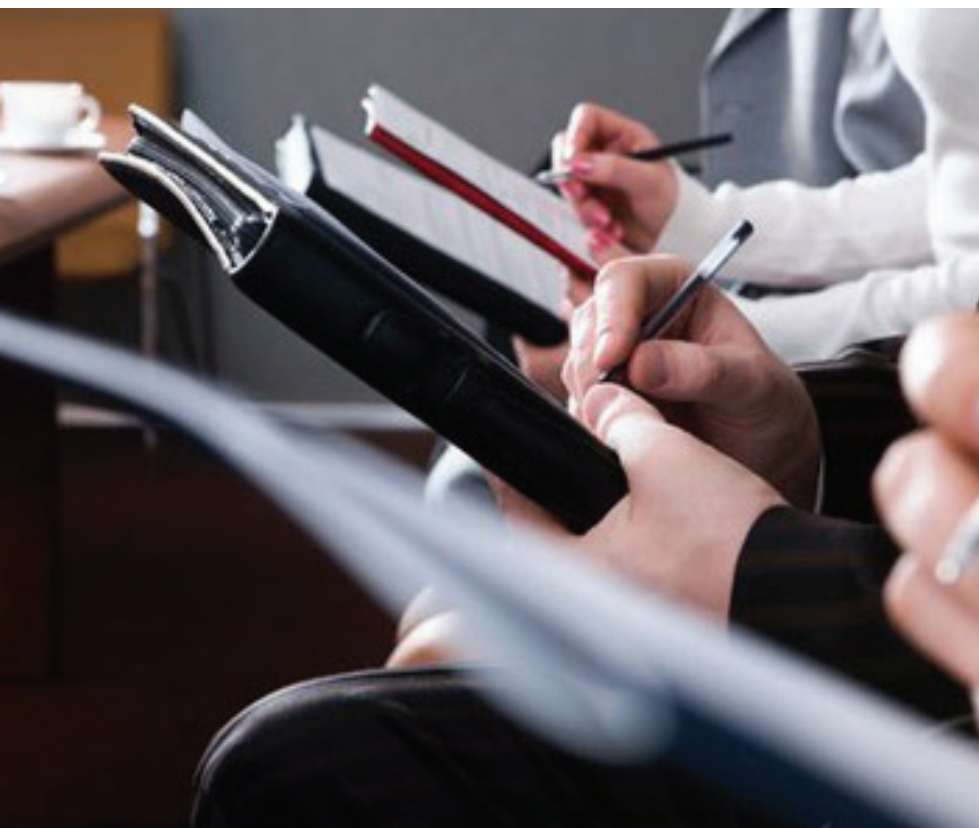
Nhìn nhận đạo đức là cốt lõi, nền tảng của báo chí, Hội Nhà báo Việt Nam đã đưa ra 10 quy định đạo đức nghề nghiệp người làm báo Việt Nam. Dù vậy, muốn thực hiện có hiệu quả 10 quy định này phải nâng cao công tác giáo dục đạo đức mà điều tiên quyết là phát huy tính tự giác, tự rèn luyện, tu dưỡng của mỗi nhà báo.

Hàng năm, vẫn xảy ra những vụ nhà báo, phóng viên “làm bậy”, vi phạm pháp luật bị “tra tay vào còng”. Vẫn còn tình trạng thương mại hóa, chạy theo thị hiếu rẻ tiền, giật gân, câu khách. Có thể thấy, dù quản lý chặt chẽ đến mấy cũng không ngăn cản hoàn toàn được việc nhà báo, phóng viên vi phạm pháp luật. Bởi, công tác báo chí là nhiệm vụ chung nhưng cũng là hành vi cá nhân của mỗi người làm báo. Đã là hành vi cá nhân thì chúng ta không thể theo sát 24/24h, chẳng thể ngăn cản tuyệt đối được việc họ không làm bậy. Điều này chỉ có thể hạn chế một cách tối đa bằng những giải pháp thiết thực.

Một mặt, gia tăng thu nhập cho đội ngũ nhà báo, phóng viên như tăng lương, nhuận bút. Mặt khác, nâng cao công tác giáo dục đạo đức để thúc đẩy phát huy tính tự giác, tự rèn luyện tu dưỡng của mỗi nhà báo; Tăng cường giáo dục học tập tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức nhà báo; Giáo dục các truyền thống đạo đức dân tộc và ý thức công dân, gắn việc giáo dục nghề nghiệp với tăng cường năng lực chuyên môn báo chí, giáo dục lý luận chính trị và pháp luật và tăng cường đào tạo, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn. Từ đó, xây dựng được đội ngũ nhà báo có bản lĩnh chính trị vững vàng, nhiệt huyết và thái độ bình tĩnh trước mọi vấn đề; phải có tấm lòng trong sáng, tôn trọng sự thật, trách nhiệm xã hội cao, không để tiêu cực chi phối, không để tình cảm cá nhân lấn át làm mất đi tính khách quan, trung thực của mỗi tác phẩm báo chí.

Nói là vậy, nhưng để đảm bảo được đời sống cán bộ, phóng viên một cách chính đáng thì câu chuyện “hầu bao” của những tòa soạn, nhất là tòa soạn non trẻ, hơn nữa phải tự chủ tài chính là vấn đề hết sức nan giải. Thường những cơ quan báo chí này “xuất phát” từ sự hỗ trợ ít ỏi, nguồn lực hạn chế từ cơ quan chủ quản. Trong khi đó, dòng chảy báo chí với sự cạnh tranh gay gắt về thông tin đã là áp lực, cộng hưởng việc phải đầu tư xây dựng nội dung để phát triển thương hiệu thu hút độc giả lại khó khăn hơn. Khi “danh tiếng” chưa có, doanh thu nghèo nàn, dù muốn đầu tư cho đời sống phóng viên cơ quan cũng “lực bất tòng tâm”. Nên rất cần những “động lực” hỗ trợ từ nhà nước, có thể là sự tăng cường đặt hàng báo chí về tuyên truyền chính sách để cơ quan báo chí có thêm nguồn lực phát triển.

Trở lại chuyện đạo đức nghề báo, ngoài công tác của các tòa soạn về chăm lo đời sống phóng viên, tăng cường giáo dục trách nhiệm nghề nghiệp, thì cơ quan chủ quản cũng có vai trò quan trọng trong định hướng, giám sát, kịp thời và kiên quyết xử lý vi phạm của cơ quan báo chí trong thẩm quyền của chủ quản, qua đó, thúc đẩy cơ quan báo chí phát triển lành mạnh, phát huy vai trò “phụng sự Tổ quốc và nhân dân” trên lĩnh vực “văn hóa và tư tưởng”. . . ■



Làm sao để giữ được “bút sắc lông trong” là trăn trở của nhiều người làm báo chân chính. Ảnh minh họa.



Hành trình ĐẾN VỚI NGHỀ BÁO

► KIẾN CƯỜNG

Dáng người nhỏ bé, khuôn mặt góc cạnh, bụi bặm đối lập hoàn toàn với giọng nói vang to, rõ ràng, mang đầy nội lực. Đó là những đặc điểm đầu tiên về phóng viên Trần Minh Tuấn (Tập chí Doanh nghiệp và Kinh tế xanh) mà chúng tôi cảm nhận được.

Có lẽ với những người “chưa từng trải”, lần đầu tiên tiếp xúc sẽ không có cảm tình do cá tính của anh quá mạnh thường lấn át người đối diện. Nhưng khi đã có sự trải nghiệm, tiếp xúc nhiều, chúng ta sẽ thấy và cảm được những sự đối lập ẩn sâu bên trong con người anh, khác với sự mạnh mẽ bên ngoài.

Trần Minh Tuấn và tôi có một khoảng cách về tuổi tác, gần như là hai thế hệ khác nhau, nhưng chúng tôi lại có cùng một tuổi thơ trên con phố nhỏ Lò Đúc, Hà Nội, nơi đã gắn bó với tuổi thơ của đám trẻ con nhà công chức nghèo. Hồi xưa, phố Lò Đúc

được bọn trẻ gọi là phố Cò. Vì mỗi đợt mưa bão, cò lại từ đâu bay về trú bão trên những tán cây long não, xà cừ rất to, đậu trắng cả những tán cây, góc phố.

Chiều chiều, đám trẻ con chúng tôi thường í ới gọi nhau đi nhặt trứng cò trên các tán cây thấp. Có lẽ vì cùng có chung một tuổi thơ, cùng ở trong khung cảnh “ngõ nhỏ, phố nhỏ nhà tôi ở đó” nên tôi và anh đều mang một cái “chất” gì đó rất riêng của người Hà Nội: “biết nhường nhịn” trước những điều nhỏ nhặt, “biết nể” những con người có hành động và lối sống đẹp, “biết nguợng” với chính bản thân, trời đất

khi không thể (hoặc chưa thể) làm được những điều mình mong muốn.

Sinh ra trong một gia đình được coi là tầng lớp tư sản, anh đặc biệt kính trọng và ngưỡng mộ người ông nội của mình, chủ thương hiệu nước mắm Quảng Tài nổi tiếng ở Hà Nội khi đó. Ngay từ khi còn bé, anh đã được học ở ông nhiều bài học đáng quý về cách sống. Khi đó, ở Hà Nội ông nội anh là một trong những người đầu tiên đặt ra hình thức kinh doanh rất mới lạ.

Ông thu mua nước mắm ngon ở nhiều địa phương trong cả nước rồi sản xuất quy mô thành một thương hiệu của riêng mình: nước mắm Quảng Tài. Gia đình có điều kiện nhưng ông lại không “vắt kiệt” sức lao động của người làm thuê như những nhà tư sản khác mà sống rất rộng rãi với họ. Chưa bao giờ ông coi họ, như những người làm công, trái lại ông trân trọng công sức của người lao động. Với dòng tộc, ông luôn sẻ chia, giúp đỡ mỗi khi con cháu gặp khó khăn. Trong những năm kháng chiến chống Pháp, ông đã chủ động nuôi giấu cán bộ cách mạng. Khi bị phát hiện, tài sản mà bao lâu ông tích góp đã bị Pháp tịch thu, dù chịu nhiều đòn tra tấn dã man của địch nhưng với tấm lòng kiên trung với cách mạng, ông tuyệt nhiên không hé răng nửa lời. Sau này, khi cách mạng thành công, ông cũng không màng khai báo thành tích. Ông coi đó là trách nhiệm và nghĩa vụ của người dân, trước những biến động của thời cuộc.



Phóng viên Trần Minh Tuấn phỏng vấn nhạc sĩ Trần Văn Khê vào năm 2008.



PV Minh Tuấn gặp huyền thoại “Vua sân voi” Amakông ở xã Krông Ana, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk đầu năm 2000.

Ngày ông mất, hình ảnh đoàn người đưa tiễn ông kéo dài hàng cây số đã in sâu vào trong tâm trí cậu bé Trần Minh Tuấn. Đó cũng là kim chỉ nam cho lối sống sau này của anh: Sống hết mình với công việc, nhiệt tình với anh em, bạn bè và đồng nghiệp. Anh luôn thấm nhuần những bài học của ông nội, coi đó như là phương châm sống và hành động của mình. Ông đã dạy cho anh bài học đáng giá đầu tiên tuy nhỏ nhặt nhưng lại mang nhiều ý nghĩa: Dù có tiền hay không cũng phải sống sao cho đàng hoàng!

Từ ngày ông mất, anh hụt hẫng, mất phương hướng. Sau một trận ốm dài ngày, những “viên thuốc” đã cứu chữa tâm hồn anh chính là những tờ báo đã ố vàng. Từ những bài viết ấy, ước mơ trở thành “nhà báo” luôn cháy trong huyết quản anh. Nghỉ và làm, việc đầu tiên là anh tích góp những đồng tiền từ mồ hôi, sức lao động của mình để sở hữu chiếc máy ảnh cơ Praktica của Đức, ngay từ những năm học cấp II (Trường

THCS Trung Nhị, anh là học trò của cố nghệ sĩ nhiếp ảnh (NSNA) Trọng Thanh và NSNA Hoài Linh (cựu PV báo Hoa học trò).

Bước sang cấp III, anh học trường chuyên Lê Quý Đôn và theo đuổi khối B. Dù là dân “ngoại đạo” những môn xã hội nhưng với vốn kiến thức tự học, cũng đủ để anh tự tin tham dự và vượt qua nhiều vòng thi học sinh giỏi môn Lịch sử ở các cấp. Đang trở thành “điểm sáng” của thầy cô và bạn bè, anh quyết định nghỉ học, đi làm “ông chủ” kinh doanh sách báo cũ. Anh thu mua sách báo cũ với giá “đồng nát” rồi tỉ mỉ sàng sảy, sau đó bán lại. Tiềm kiếm được nhiều, anh lại đầu tư vào sách. Thời điểm đó, gian phòng của anh toàn sách với báo.

Đang thời kỳ, mở mắt ra là “thấy tiền”, khát vọng trở thành “nhà báo” vẫn luôn gặm nhấm trong tâm can, anh quyết định đi học Trường bổ túc Tây Sơn. Vừa cầm mảnh bằng cấp III trong tay, anh đăng ký dự thi Trường Đại học Khoa học và Xã hội Nhân văn (Đại học Quốc gia Hà Nội). Ngay từ năm nhất sinh viên, anh đã trăn trở và đặt câu hỏi: Ai là Trưởng ban tổ chức ngày lễ độc lập 02/9/1945?

Và anh đã tự đi tìm câu trả lời cho mình, kỳ công dành thời gian hơn 3 tháng để tìm kiếm tư liệu, gặp gỡ nhiều người viết bài về ông Nguyễn Hữu Đang. Bài viết chưa ráo mực, anh đã chủ động gõ cửa các báo. May mắn, Báo Giáo dục và Thời đại, Báo Người Hà Nội... đã đăng bài viết 2.500 từ của anh, bên dưới ký tên Trần Minh Tuấn. Từ đó anh chính thức đến với nghề báo, với bút danh Tuấn Trần. ■



Phóng viên Minh Tuấn tác nghiệp đưa tin lần đầu tiên Đại tuyển Việt Nam vô địch Giải vô địch bóng đá Đông Nam Á năm 2008.



Phiên khai mạc Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV. Ảnh: Báo điện tử Chính phủ.

TRIỂN VỌNG KINH TẾ VIỆT NAM NĂM 2023 ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ TÍCH CỰC

► LAN HƯƠNG (t/h)

Mới đây, tại phiên khai mạc Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV, Phó Thủ tướng Lê Minh Khái đã trình bày trước Quốc hội Báo cáo đánh giá bổ sung kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) và ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2022; tình hình thực hiện kế hoạch phát triển KTXH và NSNN những tháng đầu năm 2023.

Từ đầu năm, tình hình thế giới tiếp tục biến động nhanh, phức tạp, khó lường, tác động, ảnh hưởng đến hầu hết các quốc gia, khu vực trên phạm vi toàn cầu, nhất là hậu quả của dịch Covid-19 kéo dài; xung đột ở Ukraine, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; lạm phát ở mức cao, chính sách tiền tệ thắt chặt, tăng lãi suất kéo dài dẫn đến

suy giảm tăng trưởng, sụt giảm nhu cầu tiêu dùng ở nhiều nước; rủi ro trên các thị trường tài chính, tiền tệ, bất động sản quốc tế gia tăng; những thách thức về biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, an ninh năng lượng, lương thực ngày càng lớn.

Ở trong nước, có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen. Nước ta là nền kinh tế đang phát triển, đang trong

quá trình chuyển đổi, có độ mở lớn, quy mô còn khiêm tốn, sức chống chịu, năng lực cạnh tranh còn hạn chế, năng suất lao động chưa cao nên chịu tác động mạnh từ bên ngoài trên nhiều lĩnh vực, nhất là về xuất khẩu, thương mại, đầu tư, tài chính, tiền tệ, tỷ giá, lãi suất; các chuỗi cung ứng bị đứt gãy; thu hút FDI bị ảnh hưởng do đầu tư toàn cầu sụt giảm; cạnh tranh trên

thị trường quốc tế gia tăng... Trong khi đó, những hạn chế, bất cập nội tại của nền kinh tế kéo dài nhiều năm đã bộc lộ rõ hơn trong điều kiện khó khăn như các thị trường bất động sản, trái phiếu doanh nghiệp, các ngân hàng yếu kém...

Theo đó, trong điều kiện rất khó khăn, GDP quý I vẫn duy trì đà tăng trưởng nhưng không cao, chỉ đạt 3,32% so với cùng kỳ. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) có xu hướng giảm, bình quân 4 tháng tăng 3,84%. Thu NSNN 4 tháng ước đạt 632,5 nghìn tỷ đồng, bằng 39% dự toán năm. Xuất siêu 7,56 tỷ USD (cùng kỳ xuất siêu 2,25 tỷ USD). Giải ngân vốn đầu tư công tăng 15 nghìn tỷ đồng so với cùng kỳ. Quy hoạch tổng thể quốc gia và phê duyệt nhiều quy hoạch quốc gia, vùng, tỉnh, thành phố được công bố.

Nhiều công trình hạ tầng giao thông trọng điểm, quan trọng quốc gia được tập trung triển khai (khởi công đồng loạt 12 dự án cao tốc Bắc - Nam với tổng chiều dài 723,7 km; tháng 6/2023 sẽ phần đầu khởi công đường vành đai 3 TP. Hồ Chí Minh, vành đai 4 Hà Nội; thúc đẩy tiến độ Cảng hàng không quốc tế Long Thành...); hoàn thành, đưa vào sử dụng 310 km đường bộ cao tốc. Nhiều vấn đề, dự án tồn đọng, kéo dài được tích cực xử lý, đạt kết quả bước đầu.

Tuy nhiên, Chính phủ cũng nêu những hạn chế, tồn tại. Theo đó, tăng trưởng GDP quý I năm 2023 (đạt 3,32%) thấp hơn cùng kỳ (5,03%); nhiều địa phương sản xuất công nghiệp tăng trưởng thấp, thậm chí tăng trưởng âm so với cùng kỳ. Hoạt động sản xuất, kinh doanh gặp nhiều khó khăn. Các thị trường xuất khẩu lớn, truyền thống của ta bị thu hẹp. Thu NSNN có xu hướng giảm; tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công 4 tháng mới đạt 15,65% kế hoạch năm, thấp hơn so với cùng kỳ năm trước (18,48%).

Vốn FDI đăng ký mới giảm 17,9%, vốn thực hiện giảm 1,2%. Tổng số doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động giảm; số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động và giải thể tăng. Cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh tuy có nhiều cố gắng nhưng chưa đáp ứng yêu cầu. Do tích tụ bất cập nhiều năm, các thị trường trái phiếu doanh nghiệp, bất động sản tiếp tục gặp khó khăn về thanh khoản, dòng tiền. Việc triển khai một số chính sách của 3 Chương trình



Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái phát biểu tại phiên khai mạc Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV.

Các chuyên gia thuộc Văn phòng Nghiên cứu kinh tế vĩ mô ASEAN+3 (AMRO) dự báo, tăng trưởng GDP của Việt Nam có thể đạt mức 6,0% trong năm 2023 và tăng lên mức 7,1% năm 2024.

Mục tiêu Quốc gia và chính sách hỗ trợ lãi suất 2% thuộc Chương trình phục hồi và phát triển KTXH còn chậm.

Để khắc phục bất cập, khó khăn và thực hiện tốt kế hoạch đề ra, Chính phủ đã nêu rõ nhiều giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới.

Trong đó, có nhiệm vụ nghiên cứu, đề xuất Quốc hội về phương án đối với thuế tối thiểu toàn cầu và việc miễn, giảm, gia hạn các loại thuế, phí, lệ phí một cách phù hợp, hiệu quả. Đẩy nhanh hoàn thuế Giá trị gia tăng để góp phần tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu của doanh nghiệp.

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương; nâng cao đạo đức công vụ; tiếp tục hoàn thiện tổ

chức bộ máy, tinh giản biên chế; thực hiện lộ trình cải cách tiền lương.

Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, phần đầu tỷ lệ giải ngân năm 2023 đạt tối thiểu 95%; đồng thời chú trọng thu hút các nguồn vốn đầu tư và khuyến khích các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP). Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất Quốc hội việc tách công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng ra khỏi dự án đầu tư để đẩy nhanh triển khai dự án.

Đồng thời, tăng cường cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Tăng cường nghiên cứu, phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ, thúc đẩy mạnh mẽ hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Tập trung làm tốt và đẩy nhanh công tác lập, thẩm định, phê duyệt các quy hoạch; triển khai hiệu quả Quy hoạch điện VIII. Tiếp tục sắp xếp, cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả, phát huy vai trò của doanh nghiệp nhà nước tham gia vào các dự án trọng điểm, quan trọng của quốc gia. Đẩy mạnh kết nối các doanh nghiệp trong nước với các doanh nghiệp FDI, tham gia sâu hơn vào các chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu. ■



Tọa đàm: “Doanh nghiệp FDI trong tăng trưởng xanh của Việt Nam”.

KHU VỰC DOANH NGHIỆP

ĐÃ ĐẦU TƯ 9 TỶ USD VÀO TĂNG TRƯỞNG XANH

► ĐÔNG NGHI

Tại Tọa đàm: “Doanh nghiệp FDI trong tăng trưởng xanh của Việt Nam” mới đây, ông Nguyễn Anh Tuấn, Phó cục trưởng Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) cho biết, khu vực doanh nghiệp, bao gồm doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp trong nước, đã đầu tư khoảng 9 tỷ USD vào các lĩnh vực liên quan đến tăng trưởng xanh, phát triển xanh.

Theo ông Tuấn, tăng trưởng xanh, phát triển bền vững là yêu cầu tất yếu, không thể thiếu và là xu thế chung của mọi quốc gia trên thế giới đều mong muốn đạt tới. Thủ tướng Chính phủ đã có những cam kết rất mạnh mẽ tại Hội nghị COP26, khẳng định mong muốn của Việt Nam đạt được sự thịnh vượng về kinh tế, bền vững về môi trường, và công bằng về xã hội.

“Chúng ta cố gắng triển khai tốt mục tiêu về tăng trưởng xanh để không những đóng góp cho vấn đề chung của toàn cầu mà còn tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò là một thành viên có trách nhiệm đối với những vấn đề của toàn cầu. Đồng thời, chúng ta nỗ lực là một trong những quốc

gia tiên phong đi đầu trong khu vực trong việc thực hiện xu thế này, bắt kịp xu thế của thế giới”, ông Tuấn nói.

Để triển khai kế hoạch đó, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030 tầm nhìn 2050, xây dựng kế hoạch hành động để thực hiện Chiến lược tăng trưởng xanh, đồng thời có những hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương đưa những nội dung liên quan đến tăng trưởng xanh vào trong các quy hoạch, các chiến lược phát triển kinh tế xã hội. Để đạt được mục tiêu về tăng trưởng xanh đòi hỏi phải huy động toàn bộ sức mạnh của cả hệ thống chính

trị cũng như cộng đồng doanh nghiệp, trong đó có doanh nghiệp FDI.

Theo Phó cục trưởng Cục Đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp FDI đóng vai trò rất quan trọng trong sự phục hồi và tăng trưởng kinh tế, thực hiện phát triển bền vững bao trùm, trong đó có tăng trưởng xanh. “Doanh nghiệp FDI không chỉ giúp tạo ra sự thay đổi về nhận thức, giúp tạo ra nguồn lực, kinh nghiệm để quản trị, công nghệ trang thiết bị hiện đại thực hiện các mục tiêu tăng trưởng xanh trong sản xuất. Đồng thời, hợp tác đồng hành cùng các doanh nghiệp trong nước chung tay góp sức vì sự nghiệp tăng trưởng xanh chung này”, ông Tuấn nói.

Theo tính toán của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, khu vực doanh nghiệp, bao gồm doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp trong nước đã đầu tư khoảng 9 tỷ USD trong các lĩnh vực liên quan đến tăng trưởng xanh, phát triển xanh như năng lượng tái tạo, hay là đầu tư các trang thiết bị phục vụ cho kinh tế xanh. Con số này chiếm khoảng 2% GDP và bình quân tăng trưởng trong suốt 2 năm vừa qua đạt mức độ tăng trưởng khá cao 10-13%.

Khẳng định vai trò quan trọng của doanh nghiệp trong việc triển khai chiến lược tăng trưởng xanh, Chiến lược quốc gia về ứng phó biến đổi khí hậu, phát triển bền vững, ông Nguyễn Quang Vinh, Phó chủ tịch Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) cho rằng, để đạt mục tiêu phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050 cần chú trọng vấn đề khoa học công nghệ.

Theo ông Vinh, “cuộc đua xanh” đang diễn ra hết sức khốc liệt, tuy thâm lắng, nhưng rất khốc liệt với các nước trên thế

giới và của cả các nước trong khu vực. Chúng ta nhận thấy rằng, một “cuộc đua xanh” đã âm ỉ kéo dài 2-3 thập kỷ ở châu Á và châu Âu, mà ở châu Á nổi lên là Hàn Quốc, Nhật Bản cùng những nước khác. Đặc biệt là Trung Quốc, sau khi đã trả giá bằng những bài học rất đắt về tăng trưởng kinh tế bằng mọi giá. Hiện nay, Trung Quốc là nước đứng đầu thế giới về đầu tư vào tăng trưởng xanh, tài chính xanh, công nghệ xanh và nhiều nguồn khác nữa.

Trong khi đó, thống kê của Hội đồng Doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững cho thấy, mỗi năm kinh tế tuần hoàn tạo ra khoảng 4.000-5.000 tỷ USD và tạo ra rất nhiều công ăn việc làm mới thông qua các mô hình kinh doanh mới. Vì vậy, theo ông Vinh, làm thế nào để các doanh nghiệp Việt Nam và các doanh nghiệp FDI đang hoạt động ở Việt Nam chớp được cơ hội này, trong khi nhận thức của các doanh nghiệp, đặc biệt là của các doanh nghiệp

vừa và nhỏ, thậm chí siêu nhỏ, về phát triển bền vững nói chung, về tăng trưởng xanh và những vấn đề về kinh doanh có trách nhiệm... là rất thấp.

“Các doanh nghiệp nước ngoài đầu tư vào Việt Nam cũng không hẳn toàn bộ là các tập đoàn lớn, đôi khi là những doanh nghiệp quy mô vừa phải, nên nếu họ thấy rằng nếu chúng ta không cam kết về những tiêu chuẩn công nghệ, kỹ thuật thì họ sẽ mua công nghệ rẻ. Cái đó rất quan trọng”, ông Vinh nhấn mạnh.

Bên cạnh đó, ông Nguyễn Quang Vinh nhấn mạnh: “Tôi nghĩ rằng đã đến lúc các doanh nghiệp phải chuyển đổi tư duy. Chúng ta phải chuyển đổi tư duy từ kinh doanh truyền thống vị lợi nhuận sang kinh doanh bao trùm hơn, bền vững hơn. Kinh doanh tạo ra những giá trị mới không chỉ về kinh tế, mà kinh doanh còn tạo ra những giá trị nhân bản về mặt xã hội và kinh doanh gắn với bảo vệ môi trường”. ■



Chương trình Nescafé Plan của Nestlé Việt Nam đã hỗ trợ 21.000 nông dân trồng cà phê ở Tây Nguyên chuyển đổi sang nông nghiệp tái sinh để phát triển bền vững. Ảnh minh họa.



Du khách trải nghiệm Du lịch Nông nghiệp hái trà trong tour du lịch vườn chè ở Công ty Trà Long Đình tại Lâm Đồng. Ảnh: Báo Lâm Đồng

GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN NÔNG NGHIỆP PHỤC VỤ NGÀNH DU LỊCH

► ĐÔNG NGHI

Việt Nam là đất nước có nguồn tài nguyên nông nghiệp, nông thôn phong phú. Với diện tích đất nông nghiệp chiếm tới gần 85%, trải dài khắp các địa phương, vùng miền, điều kiện về khí hậu, thổ nhưỡng, phong cảnh, ẩm thực, văn hóa đa dạng, tài nguyên thiên nhiên gắn với Du lịch Nông thôn hiện nay rất phong phú và đặc sắc.

Bên cạnh đó, còn có các giá trị văn hóa phi vật thể như lễ hội, nghệ thuật trình diễn dân gian, phong tục tập quán, nghề thủ công truyền thống, văn hóa cộng đồng các dân tộc anh em giàu bản sắc... người dân nông thôn luôn cởi mở, thân thiện, chân tình. Đây là tiền đề rất quan trọng để phát triển sản phẩm du lịch gắn với nông thôn, hấp dẫn du khách trong và ngoài nước.

Vì thế, phát triển Du lịch Nông nghiệp, Nông thôn là một định hướng quan trọng trong Chiến lược phát triển Du lịch Việt Nam cũng như trong Chương trình Mục tiêu Quốc gia về xây dựng Nông thôn mới

giai đoạn 2021-2025. Lại nói, tại Quyết định số 922/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển Du lịch Nông thôn trong Xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, Chính phủ đã đưa ra mục tiêu mỗi tỉnh, thành phố phấn đấu có ít nhất 01 điểm Du lịch Nông thôn được công nhận gắn với lợi thế về nông nghiệp, văn hóa, làng nghề. Với vai trò quan trọng và những đóng góp tích cực cho khu vực nông thôn, đặc biệt sau đại dịch Covid-19, Du lịch Nông thôn nói riêng được coi như động lực để thúc đẩy sự phục hồi kinh tế, đặc biệt là tại các địa phương có tiềm năng du lịch.

Mặt khác, đại dịch Covid-19 diễn ra trên toàn thế giới đã làm thay đổi nhu cầu của khách du lịch về các sản phẩm, dịch vụ và điểm đến. Xu hướng phát triển du lịch xanh, thân thiện với môi trường, trải nghiệm văn hóa bản địa ngày càng được quan tâm. Du khách có xu hướng đi theo gia đình, nhóm nhỏ, mong muốn được tăng cường các trải nghiệm mới, đồng thời tìm kiếm các điểm du lịch có không gian, dễ tiếp cận và an toàn. Các tiêu chí này hoàn toàn phù hợp với các điểm đến Du lịch Nông thôn vốn có đặc trưng không gian rộng rãi, trong lành, các hoạt động trải nghiệm gắn gũi thiên nhiên gắn với các giá trị văn hóa bản địa.

Theo thống kê, đến hết năm 2022, cả nước đang có 580 điểm du lịch được công nhận, và gần 1500 điểm du lịch khác đang hoạt động khai thác, trong đó có khoảng 70% điểm du lịch tại khu vực nông thôn, khai thác đặc trưng đời sống, canh tác, văn hóa nông nghiệp. Đây là tiềm năng vô cùng lớn, cần có sự khai thác hiệu quả và chỉ đạo, định hướng đúng đắn để phát triển Du lịch Nông thôn bền vững, nâng cao đời sống cộng đồng cư dân và phát triển kinh tế địa phương.

Phát biểu tại Hội nghị “Bàn tròn Xúc tiến đầu tư Bất động sản Du lịch Nông nghiệp Việt Nam” (ngày 25/5/2023), PGS. TS. Nguyễn Quang Tuyến, Phó Chủ tịch Hội đồng Trường kiêm Trường Khoa Pháp luật Kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội cho biết: “Chính sách phát triển Du lịch Nông nghiệp được Chính phủ quan tâm đã tạo động lực cho lĩnh vực này. Tuy nhiên, những loại hình Du lịch Nông nghiệp vẫn chủ yếu phát triển một cách tự phát, nhỏ lẻ, thiếu chiến lược quy củ, bài bản, chuyên nghiệp như các phân khúc bất động sản khác. Một trong những nguyên nhân là do thiếu hành lang pháp lý để điều chỉnh và khuyến khích các nhà đầu tư trong và ngoài nước có năng lực tham gia phát triển Bất động sản Du lịch Nông nghiệp một cách bài bản, chuyên nghiệp, tạo cơ sở hạ tầng, cơ sở lưu trú nền tảng để thu hút và giữ chân du khách khi trải nghiệm, khám phá Du lịch Nông nghiệp”.

Đồng quan điểm, Ths. Nguyễn Văn Chung, Chuyên viên cao cấp - Trường phòng Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển



Hội nghị Giải pháp phát triển và Xúc tiến đầu tư Bất động sản Du lịch Nông nghiệp Việt Nam. Ảnh: Hương Lan

nông thôn cho rằng, đối với phát triển nông nghiệp, nông thôn, chính sách khuyến khích phát triển kinh tế trang trại trong nông nghiệp là hết sức cần thiết. Tháng 6/2022, Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, các cơ quan liên quan và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức xây dựng dự thảo Nghị định của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển kinh tế trang trại. Nghị định về chính sách khuyến khích phát triển kinh tế trang trại khi được Chính phủ ban hành sẽ tháo gỡ khó khăn cho cả chủ trang trại và cơ quan quản lý nhà nước; tạo hành lang pháp lý để kinh tế trang trại phát triển.

Theo ông Nguyễn Đạo Dũng, Phó Vụ trưởng Vụ Lễ hành - Tổng cục Du lịch, để phát triển Du lịch Nông thôn bền vững, tận dụng các tiềm năng, cơ hội, đồng thời bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống và môi trường sinh thái cần tập trung phát triển du lịch tại các địa bàn có điều kiện thuận lợi, khai thác thế mạnh nổi trội của khu vực nông thôn, tránh tình trạng phát triển theo phong trào; ưu tiên đầu tư phát triển các điểm Du lịch Nông thôn đồng bộ và hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch trong sự kết nối được với các tuyến điểm du lịch trên địa bàn, trong vùng với các trung tâm du lịch và thị trường nguồn khách.

Đồng thời, phát triển hệ thống sản phẩm Du lịch Nông thôn có chất lượng,

sáng tạo, khác biệt về văn hóa, cảnh quan sinh thái dựa trên lợi thế của từng địa phương, phù hợp với nhu cầu của thị trường. Ưu tiên phát triển các dòng sản phẩm nghỉ dưỡng nông thôn, chăm sóc sức khỏe, đa dạng tính trải nghiệm, các sản phẩm mới... Nâng cao chất lượng của đội ngũ lao động phục vụ Du lịch Nông thôn, cải thiện kỹ năng phục vụ, quản trị, năng lực tự chủ và thích ứng với yêu cầu mới về chuyển đổi số và định hướng thị trường để đáp ứng nhu cầu phát triển và hướng tới nhu cầu riêng biệt của các nhóm khách mục tiêu.

Cùng với đó, phát triển sản phẩm Du lịch Nông thôn gắn với các thị trường mục tiêu, trong đó, có thị trường du lịch nội địa. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, nâng cao khả năng tiếp cận thị trường để thu hút khách du lịch về nông thôn. Hướng tới tăng chi tiêu và kéo dài thời gian lưu trú của khách du lịch tại khu vực nông thôn, hướng tới thu hút khách có khả năng chi tiêu cao. Chú trọng khai thác chuỗi giá trị du lịch trên cơ sở liên kết với các ngành nghề, dịch vụ liên quan của khu vực nông thôn nhằm cung cấp đa dạng trải nghiệm cho du khách.

“Những sản phẩm Du lịch Nông thôn chất lượng, có bản sắc riêng phù hợp với thị trường mục tiêu đồng thời sẽ đem lại lợi ích trực tiếp cho người dân khu vực nông thôn, xây dựng một diện mạo nông thôn văn minh, thân thiện», ông Nguyễn Đạo Dũng nhấn mạnh. ■



ĐA DẠNG SINH HỌC VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

► ANH TÚ (t/h)

Ngày Quốc tế Đa dạng sinh học (cũng gọi là Ngày Đa dạng sinh học thế giới) là một ngày do Liên Hợp Quốc lập ra để xúc tiến các vấn đề đa dạng sinh học. Hiện nay, ngày này được kỷ niệm vào 22/5 hàng năm.

Từ khi được Đại hội đồng Liên Hợp Quốc (Nghị quyết A/RES/49/119) lập ra vào năm 1993 cho tới năm 2000, Ngày quốc tế Đa dạng sinh học được cử hành vào ngày 29/12 hàng năm để kỷ niệm ngày Công ước về Đa dạng sinh học (Convention on Biological Diversity) bắt đầu có hiệu lực.

Nhìn vào lịch sử, con người đã sống hàng nghìn năm trong sự đa dạng sinh học, phụ thuộc vào sự đa dạng sinh học. Tuy nhiên, không phải ở giai đoạn lịch sử nào con

người cũng nhận thức được tầm quan trọng sống còn của đa dạng sinh học. Có lẽ chính vì thế, khái niệm đa dạng sinh học hết sức mới trong kho tàng tri thức nhân loại. Mãi đến năm 1988, đa dạng sinh học với tư cách là khái niệm mới xuất hiện trong tác phẩm "Biodiversity" của nhà sinh học E.o Wilson và sau đó được đề cập nhiều lần trong các công trình nghiên cứu khác, kể cả các công trình do Quỹ quốc tế về bảo tồn thiên nhiên phát triển thực hiện. Đa dạng sinh học với tư cách là vấn đề của pháp luật được nhiều

quốc gia quy định, nhất là sau khi Công ước quốc tế về đa dạng sinh học được thông qua tại Nairobi vào ngày 22/5/1992, được 150 quốc gia kí vào ngày 05/6 năm đó. Từ đó, đa dạng sinh học đã trở thành vấn đề pháp lý quốc tế và quốc gia được hầu hết các nước trên thế giới quan tâm.

Đến ngày 20/12/2000, ngày này được đổi sang ngày 22/5 hàng năm để kỷ niệm ngày Công ước về Đa dạng Sinh học được thông qua ở Hội nghị Liên Hợp Quốc về Môi trường và Phát triển (cũng gọi là "Hội

nghey thượng đỉnh Trái Đất” Earth Summit) ở Rio de Janeiro ngày 22/5/1992, và cũng phần nào để tránh trùng với nhiều ngày lễ khác diễn ra vào cuối tháng 12. Ở Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản 2442/BTNMT-TTTT ngày 10/5/2022 về việc tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Quốc tế đa dạng sinh học.

Theo đó, tăng cường tuyên truyền, truyền thông về vai trò, tầm quan trọng của đa dạng sinh học; mô hình, giải pháp sử dụng hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, bảo tồn đa dạng sinh học; sự tham gia của cộng đồng trong công tác bảo tồn, phục hồi, sử dụng bền vững đa dạng sinh học, di sản thiên nhiên; thúc đẩy tiêu dùng bền vững và có trách nhiệm, không sử dụng các sản phẩm có nguồn gốc từ động vật hoang dã và không sử dụng đồ nhựa một lần.

Đồng thời, lồng ghép bảo tồn đa dạng sinh học trong các quy hoạch, chiến lược, kế hoạch các ngành kinh tế có tác động nhiều đến đa dạng sinh học như nông, lâm, ngư nghiệp, du lịch, giao thông, phát triển năng lượng tái tạo; quản lý và sử dụng tài nguyên đất, nước, nhất là các khu vực bảo tồn cần được ưu tiên trong các quy hoạch quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh. Tăng cường thực hiện nhiệm vụ bảo tồn và sử dụng bền vững đa dạng sinh học theo quy định tại Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường, Chiến lược quốc gia về đa dạng sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Tăng cường các hoạt động kiểm soát buôn bán động vật hoang dã, khai thác các loài hoang dã di cư tại Chỉ thị 29/CT-



Đa dạng sinh học có vai trò quan trọng trong môi trường sống. Ảnh minh họa.

TTg về một số giải pháp cấp bách quản lý động vật hoang dã và các văn bản chỉ đạo, điều hành liên quan. Kiểm soát các tác động tới đa dạng sinh học như hoạt động chuyển đổi mục đích sử dụng đất, mất nước; phương thức canh tác, khai thác kém bền vững; sinh vật ngoại lai xâm hại và các hoạt động gây ô nhiễm môi trường... Xây dựng chương trình hành động có định hướng và phù hợp trong bối cảnh đang diễn ra thập kỷ phục hồi hệ sinh thái của Liên Hiệp Quốc, trong đó phát triển một nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, gìn giữ các tri thức truyền thống, các giống cây trồng, vật nuôi bản địa theo khuyến nghị và hướng dẫn của Ban Thư ký Công ước Đa dạng sinh học.

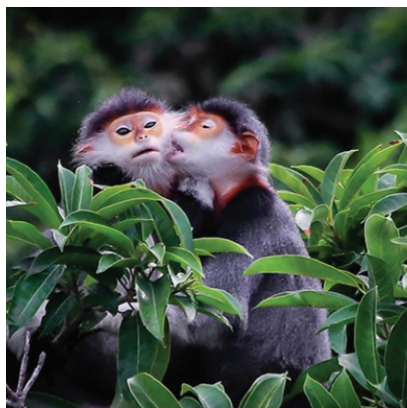
Mặt khác, xây dựng và phát triển cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học, số hóa quản lý di sản thiên nhiên cần được quan tâm đẩy mạnh, hướng tới việc số hóa công tác quản lý, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, phù hợp với Chính phủ điện tử ngành Tài nguyên và Môi trường. Đa dạng sinh học là điều cần thiết cho sức khỏe và hạnh phúc của con người, góp phần làm cho kinh tế thịnh vượng, thúc đẩy sự phát triển cá nhân và tập thể cho xã hội loài người.

Việt Nam là một trong những quốc gia có đa dạng sinh học cao, đặc biệt là đa dạng về loài. Theo Báo cáo quốc gia

lần thứ 6 đối với Công ước đa dạng sinh học (2019), Việt Nam có khoảng 51.400 loài sinh vật được xác định, bao gồm: khoảng 7.500 chủng vi sinh vật; khoảng 20.000 loài thực vật trên cạn và dưới nước; khoảng 10.900 loài động vật trên cạn; khoảng 2.000 loài động vật không xương sống và cá nước ngọt; và hơn 11.000 loài sinh vật biển khác. Hàng năm, nhiều loài mới tiếp tục được phát hiện, nối dài danh lục các loài hiện có ở Việt Nam.

Trong thập kỷ vừa qua, Việt Nam đã xây dựng và tích cực thực hiện Chiến lược quốc gia về đa dạng sinh học. Đối với hoạt động bảo tồn loài, bên cạnh vai trò của các cơ quan Chính phủ cũng có sự đóng góp từ khu vực ngoài nhà nước như: các tổ chức phi Chính phủ, tổ chức phát triển và cộng đồng.

Nhiều hoạt động bảo tồn loài tại chỗ được Chính phủ phê duyệt như: Đề án tổng thể bảo tồn voi ở Việt Nam (2013-2020); Chương trình quốc gia bảo vệ hổ (2014 - 2022); Kế hoạch hành động khẩn cấp bảo tồn các loài linh trưởng của Việt Nam đến 2025, tầm nhìn đến 2030; Chương trình bảo tồn các loài rùa nguy cấp của Việt Nam đến 2025, tầm nhìn đến 2030; Nhiều địa phương đã chủ động xây dựng các chương trình/kế hoạch bảo tồn loài trên địa bàn như Thừa Thiên Huế, Quảng Trị, Kon Tum, Quảng Nam, Thanh Hoá... ■



ĐỂ NGÀY MÔI TRƯỜNG THẾ GIỚI ĐƯỢC HƯỞNG ỨNG RỘNG RÃI, HIỆU QUẢ HƠN

► NGUYỄN ĐỖ

Tại Hội nghị về Con người và Môi trường tại thủ đô Stockholm (Thụy Điển) diễn ra từ ngày 05 - 06/6/1972, Liên Hợp Quốc đã quyết định chọn ngày 05/6 kể từ năm 1972 là Ngày Môi trường thế giới. Sự kiện này được giao cho UNEP có trụ sở tại Kenya tổ chức.

Sau khi được phát động, đã có 143 quốc gia hưởng ứng và tham gia vào sự kiện này. Đây là kết quả đầu tiên đánh dấu những nỗ lực của toàn thể nhân loại về việc giải quyết các vấn đề môi trường nóng bỏng lúc bấy giờ.

Ngày Môi trường thế giới (tên tiếng anh là World Environment Day - viết tắt: WED). Đây là ngày nhân dân trên toàn thế giới cùng tham gia các hoạt động khác nhau do UNEP tổ chức để bảo vệ môi trường và "chăm sóc" cho trái đất. Trong ngày này, mọi người sẽ nhận được thông điệp chính thức của Tổng thư ký Liên Hợp Quốc gồm các vấn đề về môi trường và bảo vệ môi trường trên toàn thế giới. Đây cũng là cơ hội để các Chính phủ, tổ chức tham gia ký kết các hiệp ước về môi trường.

Vào ngày này, các hoạt động diễn ra khá phong phú, mọi người, mọi quốc gia tự nguyện tham gia như tuần hành, diễu hành bằng xe đạp, tổ chức hoà nhạc xanh, thi viết, thi vẽ, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về môi trường, hệ sinh thái thiên nhiên, thực hiện chiến dịch trồng cây xanh, tái chế rác thải... Mục đích của Ngày môi trường thế giới là hướng toàn nhân loại coi trọng vai trò và tầm quan trọng của môi trường và khuyến khích các hành động bảo vệ môi trường.

Mỗi năm, Liên Hợp Quốc sẽ lựa chọn một thành phố để tổ chức Ngày Môi



Tỉnh Đoàn Quảng Ninh cùng Đồn Biên phòng Quảng Đức thực hiện chương trình "Hãy làm sạch biển" hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới năm 2023. Ảnh: website Trung ương Đoàn.

trường thế giới. Chính phủ và nước chủ nhà sẽ phối hợp với UNEP để cùng tổ chức sự kiện này. Chủ đề mỗi năm cũng không giống nhau. Các chủ đề, logo, khẩu hiệu sẽ được lựa chọn kỹ lưỡng để làm trọng tâm cho các tài liệu tuyên truyền và các hoạt động cổ động trên phạm vi toàn thế giới.

Để khuyến khích tinh thần và trách nhiệm bảo vệ môi trường hơn, Liên Hợp Quốc còn phát động lễ trao giải thưởng Global 500 cho những người đóng góp nhiều nhất cho hoạt động bảo vệ môi trường. Giải thưởng này sẽ được tổ chức ngay tại thành phố được chọn làm lễ kỷ niệm. Sự kiện này được tổ chức từ năm 1987.

Ngày Môi trường thế giới đã khiến các vấn đề môi trường trở nên nhân văn hơn. Đồng thời, trao quyền cho mọi người trở thành tác nhân tích cực của sự phát triển bền vững, bình đẳng. Ngoài ra, nâng cao hiểu biết của mọi người, từ đó thay đổi hành vi của người dân đối với thiên nhiên, môi trường.

Theo Báo cáo của Liên Hợp Quốc, có khoảng 500 tỷ túi nhựa được tiêu thụ mỗi

năm. Tuy nhiên, lượng rác thải nhựa lại không được xử lý đúng cách. Với nhịp độ này, dự báo đến năm 2050, sẽ có thêm 33 tỷ tấn nhựa được sản xuất. Một trong số đó sẽ nằm trong lòng đại dương và tồn tại ở đó hàng thế kỷ. Điều này tác động tiêu cực đến môi trường, xã hội, kinh tế





Lễ mít tinh hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới năm 2022 tại Quảng Bình. Ảnh: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Bình.

và ảnh hưởng không tốt đến sức khỏe của con người. Chính vì vậy rác thải nhựa đang trở thành thách thức lớn đối với mọi quốc gia.

Để hưởng ứng chủ đề này, Việt Nam đã phát động “Tháng hành động vì Môi trường”, hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới trên cả nước. Hằng năm, Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) quán triệt sâu sát triển khai nội dung và giải pháp quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động phòng chống thiên tai. Tăng cường triển khai các giải pháp quản lý, thu gom, xử lý chất thải để giảm thiểu rác thải nhựa trong môi trường tự nhiên.

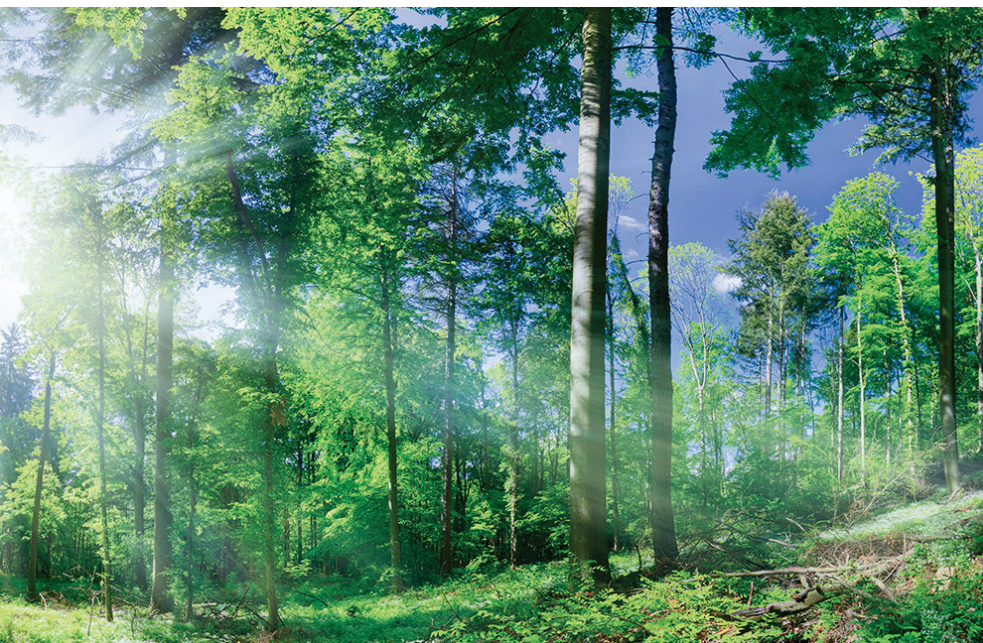
Bộ TN&MT đã tổ chức các chiến dịch cộng đồng như “Nói không với sản phẩm nhựa dùng một lần”; Ra quân làm vệ sinh môi trường; Thu gom xử lý chất thải, rác thải nhựa... Bên cạnh đó, Việt Nam tham gia hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới (05/6) từ năm 1982; và coi là ngày quan trọng và ý nghĩa lớn đối với toàn dân ta trong công cuộc chống lại ô nhiễm môi trường.

Để giải quyết được bài toán môi trường, một trong những nhiệm vụ quan trọng là phải nâng cao hơn nữa tính thực tiễn của các quy hoạch về bảo tồn. Mặc dù, độ che phủ rừng đạt tới 42% với 14,6 triệu ha đất có rừng vào năm 2019, nhưng rừng nguyên sinh ở Việt

Nam còn nguyên chỉ có 0,25%. Đây là thách thức lớn đối với chúng ta trong tương lai.

Đặc biệt, đối với hệ sinh thái biển, biến đổi khí hậu đã làm cho đa dạng sinh học vùng bờ cùng với nguồn lợi thủy hải sản giảm sút. Các hệ sinh thái vùng bờ bị suy thoái và thu hẹp diện tích. Những năm gần đây, sự suy giảm nhanh chóng của hệ sinh thái san hô, thảm thực vật biển, ngoài nguyên nhân chủ yếu do tác động trực tiếp của con người, biến đổi khí hậu cũng là yếu tố chính, đang đe dọa các hệ sinh thái quan trọng này. Ngoài ra, khai thác quá mức, tổ chức quy hoạch quản lý vùng ven biển, vùng biển thiếu khoa học và chưa hợp lý cũng làm suy giảm các hệ sinh thái.

Để Ngày Môi trường thế giới thực sự mang ý nghĩa thiết thực, được hưởng ứng sâu rộng, mạnh mẽ hơn, các cơ quan, đơn vị, hội, đoàn thể và mỗi người dân cần thể hiện trách nhiệm của mình trong việc bảo vệ, nâng cao chất lượng môi trường bằng những hành động cụ thể. Mỗi người dân cần hình thành thói quen sử dụng tiết kiệm các nguồn tài nguyên trong sinh hoạt hằng ngày để giảm thiểu phát thải; hạn chế đồ nhựa sử dụng một lần; phân loại, thu gom chất thải tại nguồn; tích cực trồng cây xanh và tham gia các phong trào Ngày Chủ nhật xanh; các chương trình có ý nghĩa thúc đẩy cộng đồng xây dựng lối sống bền vững, hài hòa với thiên nhiên, sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên, đa dạng sinh học, hướng tới lối sống xanh, sạch hơn. ■



Từ ngày 25/5, một loạt lãi suất điều hành sẽ điều chỉnh giảm 0,5 điểm %, theo quyết định của NHNN. Trong đó, trần lãi suất huy động giảm từ 5,5%/năm xuống 5%/năm. Một số loại như lãi suất tái cấp vốn, cho vay qua đêm trong thanh toán bù trừ liên ngân hàng cũng giảm 0,5 điểm %. Các chuyên gia nhận định, động thái hạ lãi suất điều hành lần này là “nỗ lực để hạ lãi vay giúp người dân, doanh nghiệp” của NHNN.

Kể từ đầu năm 2023, NHNN đã có 3 đợt giảm lãi suất điều hành, theo đó lãi suất tái chiết khấu giảm 1 điểm % xuống 3,5%/năm; lãi suất tái cấp vốn giảm 1 điểm % xuống 5,0%/năm; lãi suất cho vay ngắn

GIẢM LÃI SUẤT ĐIỀU HÀNH TẠO TÂM LÝ TÍCH CỰC CHO DOANH NGHIỆP

► ĐỒNG NGHỊ

Việc giảm lãi suất rõ ràng là “có tác động tích cực”, đó là tín hiệu đảo chiều chính sách của Ngân hàng Nhà nước (NHNN). Giảm lãi suất tạo tâm lý kỳ vọng tích cực cho người dân doanh nghiệp, nhà đầu tư sẵn sàng “xuống tiền” nhiều hơn, qua đó thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh phát triển.

Kể từ đầu năm 2023, NHNN đã có 3 đợt giảm lãi suất điều hành. Ảnh minh họa (Ảnh: Internet).

hạn tối đa bằng VND của các tổ chức tín dụng đối với một số hoạt động kinh tế giảm 1 điểm % xuống 5,0%/năm. NHNN cũng giảm trần lãi suất tiền gửi kỳ hạn dưới 1 tháng và từ 1 tháng tới dưới 6 tháng lần lượt 0,5 điểm % và 1 điểm % xuống mức 0,5%/năm và 5,0%/năm.

Việc giảm lãi suất điều hành của nhà điều hành đã được giới chuyên môn dự báo trước đó. Thực tế, chưa cần đến động thái giảm thêm lãi suất điều hành của NHNN, liên tục thời gian qua, làn sóng giảm lãi suất huy động diễn ra tại hàng loạt ngân hàng. Những ngày gần đây, một số ngân hàng lớn tiếp tục giảm thêm lãi suất tiền gửi.

Trong khoảng 4 tháng vừa qua, lãi suất huy động 12 tháng tại các ngân hàng đã giảm 1-2%. Đáng chú ý, mặc dù lãi suất tiền gửi giảm nhưng nguồn tiền vẫn “chảy mạnh” vào ngân hàng trong khi đầu ra (cho vay) lại tăng thấp. Tính đến 20/4/2023, tín dụng toàn nền kinh tế chỉ tăng 2,57% so với cuối năm 2022, thấp hơn khá nhiều so với cùng kỳ năm ngoái (6,46%) cho thấy hấp thụ vốn kém.

Trong tháng 4/2023, số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường là 77.000 doanh nghiệp, tăng 25,1% so với cùng kỳ năm trước, lạm phát thấp do tổng cầu yếu và tăng trưởng kinh tế chậm lại. Thực tế này đặt ra cho NHNN và ngành ngân hàng bài toán cần đáp ứng vốn cho sản xuất, kinh doanh, vốn cho mục tiêu phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

“Trong bối cảnh tăng trưởng kinh tế còn nhiều khó khăn, việc tiếp tục điều chỉnh giảm các mức lãi suất điều hành là giải pháp linh hoạt, phù hợp với điều kiện thị trường hiện nay. Qua đó, tiếp tục định hướng giảm mật bằng lãi suất cho vay của thị trường, góp phần tháo gỡ khó khăn cho người vay vốn ngân hàng” - NHNN cho biết.

Trên thực tế, việc các ngân hàng liên tục giảm lãi suất huy động là điều kiện quan trọng cho việc giảm lãi suất cho vay. Nhưng lãi suất cho vay thời gian qua vẫn cao. NHNN lý giải do hệ thống ngân hàng vẫn đang trong quá trình tái cơ cấu và xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng (TCTD), nâng cấp chuẩn mực quản trị



Việc giảm lãi suất tác động tích cực về tâm lý đối với người dân và doanh nghiệp, thúc đẩy sản xuất kinh doanh.
Ảnh minh họa (Ảnh: Báo điện tử Chính phủ).

điều hành theo thông lệ quốc tế... một số Ngân hàng thương mại (NHTM) quy mô nhỏ duy trì lãi suất tiền gửi ở mức cao để giữ khách hàng cũng làm cho việc giảm mật bằng lãi suất cho vay trở nên khó khăn hơn.

Theo PGS.TS Đinh Trọng Thịnh, việc lãi suất tái cấp vốn giảm xuống 5%/năm sẽ giúp các NHTM tiếp cận được nguồn vốn vay rẻ hơn. Sử dụng lãi suất tái cấp vốn là nghiệp vụ diễn ra khi một số ngân hàng gặp khó khăn lớn về thanh khoản, buộc phải vay vốn từ NHNN khi không vay được thông qua kênh liên ngân hàng.

TS. Cấn Văn Lực, Chuyên gia Kinh tế trưởng BIDV, Thành viên Hội đồng Tư vấn chính sách tài chính - tiền tệ quốc gia đánh giá việc giảm lãi suất là động thái khá mạnh dạn của NHNN trong bối cảnh thị trường tài chính biến động.

Đặc biệt, hiện nay, mật bằng lãi suất thế giới được dự báo có thể còn tăng hết quý II/2024 thì NHNN đã mạnh dạn “đảo chiều” chính sách bằng việc hạ lãi suất, chuyển từ chính sách thắt chặt sang nới lỏng chính sách tiền tệ.

Đây là động thái điều hành thực hiện theo Nghị quyết số 31/NQ-CP ngày 07/3/2023, giảm mật bằng lãi suất cho vay, tăng khả năng tiếp cận vốn của người dân, doanh nghiệp, qua đó phục hồi tăng trưởng kinh tế trong bối cảnh tình hình còn nhiều khó khăn. Đặc biệt, đây là điều chỉnh cần thiết khi số liệu thống kê tình hình doanh nghiệp trong những tháng đầu năm 2023 cho thấy còn nhiều khó khăn, thách thức.

Ông Cấn Văn Lực cho rằng việc giảm một số loại lãi suất điều hành tạo điều kiện để các TCTD tiếp tục giảm lãi suất huy động. Đây cũng là cơ sở để các TCTD hạ lãi suất cho vay. Từ đó, hỗ trợ một phần chi phí lãi suất, giúp giảm chi phí đầu vào chung của doanh nghiệp, nhất là những doanh nghiệp vay nhiều đang gặp khó khăn về tài chính. Tuy nhiên, các doanh nghiệp cũng cần lưu ý NHNN đang chỉ đạo tập trung hỗ trợ giảm lãi suất cho vay nhiều hơn vào các khoản tín dụng ngắn hạn bằng VND hay hướng tín dụng vào các lĩnh vực ưu tiên, việc hỗ trợ có định hướng chứ không phải tất cả các lĩnh vực.

Ở chiều ngược lại, việc giảm lãi suất huy động có thể ảnh hưởng nhỏ đến người gửi tiết kiệm. Dù lãi suất tiền gửi tiết kiệm giảm hơn thời gian qua nhưng ông Cấn Văn Lực cho rằng người dân sẽ vẫn tiếp tục gửi tiền, vì đây là kênh đầu tư vẫn khá hấp dẫn, nhất là các kênh đầu tư khác sinh lời không đơn giản trong bối cảnh hiện nay.

Không chỉ tác động giảm lãi suất, chuyên gia Cấn Văn Lực cho rằng việc giảm lãi suất rõ ràng là “có tác động tích cực” về tâm lý, đó là tín hiệu đảo chiều chính sách của NHNN.

“Với kỳ vọng mật bằng lãi suất tiếp tục giảm thời gian tới kể cả ngắn hạn, trung, dài hạn, tạo tâm lý tích cực cho người dân doanh nghiệp nhà đầu tư sẵn sàng xuống tiền nhiều hơn, qua đó thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh phát triển”, TS. Cấn Văn Lực nói. ■

Trong quá trình đô thị hóa, Việt Nam đang ở ngã rẽ quan trọng; cần thay đổi cả về tư duy lẫn chiến lược phát triển. Nâng cao hiệu quả và tính bền vững của các đô thị là việc làm cần thiết.



PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ BỀN VỮNG TỪ KIẾN GIẢI VÀ ĐỀ XUẤT CỦA NGÂN HÀNG THẾ GIỚI

► THÀNH LÊ

Dự báo, đến năm 2035, 60% người dân châu Á sẽ sống trong các đô thị

Phát biểu tại diễn đàn cấp cao của lãnh đạo Đảng, nhà nước và Chính phủ, Giám đốc Quốc gia Ngân hàng Thế giới (WB) tại Việt Nam Carolyn Turk đã đưa ra một số khuyến nghị trong xây dựng các thành phố thông minh, có năng lực cạnh tranh cao và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Đô thị hóa là một chương trình nghị sự quan trọng của các quốc gia trong khu vực và ở Việt Nam. Theo nhiều dự báo, đến năm 2035, 60% người dân châu Á sẽ sống trong các đô thị. Đây là một trong những động lực tăng trưởng; năng lực cạnh tranh của các quốc gia. Năng lực này

phụ thuộc vào tình hình phát triển đô thị của cả khu vực.

Hơn 20 năm qua, Việt Nam đã đạt những bước tiến quan trọng với tốc độ tăng trưởng GDP bình quân đạt trên 6%/năm. Mức tăng trưởng này đã được thúc đẩy bởi tăng năng suất và hiệu ứng của quá trình đô thị hóa. Tuy nhiên, quá trình phát triển cũng đi cùng với những thách thức mới.

Tỷ lệ dân số sống ở các thị trấn và thành phố Việt Nam đã từ dưới 20% vào năm 1986 tăng lên hơn 36%, tương đương khoảng 36 triệu người vào thời điểm hiện tại và đóng góp trên 50% vào GDP quốc gia. Trong quá trình đô thị hóa, Việt Nam đã

được hưởng lợi từ chiến lược đô thị hóa tận dụng hiệu quả của nền kinh tế thông qua việc nâng cao hiệu quả trong sử dụng tài khóa, đất đai, lao động và các nguồn lực khác. Đồng thời, các đô thị cũng đã đầu tư đáng kể vào tăng cường khả năng chống chịu nhằm giảm thiểu những thách thức do biến đổi khí hậu (BĐKH) và thiệt hại của những tác động tiêu cực, nhằm bảo vệ thành quả phát triển.

Mặc dù, có những thành công ấn tượng, song quá trình đô thị hóa của Việt Nam đang trong bước ngoặt do phương pháp tiếp cận phát triển dường như chạm đến giới hạn. Các nhà hoạch định chính sách có thể chọn lộ trình bằng cách tiếp tục



Ảnh minh họa.

chính sách không gian đã mang lại kết quả tốt gần đây nhưng có thể sẽ gia tăng chi phí do ngày càng gặp nhiều thách thức. Hoặc lựa chọn lộ trình định hình lại cách tiếp cận và áp dụng theo chiến lược với trọng tâm là nâng cao hiệu quả và tính bền vững để đảm bảo quá trình đô thị hóa trong một thế giới đang thay đổi nhanh chóng.

Khuyến nghị, đề xuất từ Đại diện Ngân hàng Thế giới

Đại diện Ngân hàng Thế giới khẳng định, Nghị quyết 06-NQ/TW (ngày 24/01/2022) của Bộ Chính trị (về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045) sẽ cho phép các nhà hoạch định chính sách ở tất cả các cấp được tham gia vào xây dựng những quy hoạch phát triển. Từ những kinh nghiệm, Trưởng Đại diện WB tại Việt Nam Carolyn Turk nhấn mạnh, Việt Nam rất cần tham khảo một số bài học được đúc kết từ kinh nghiệm quốc tế.

Trước hết, cần củng cố thể chế và nâng cao năng lực nhằm tạo thuận lợi cho việc chuyển đổi cách tiếp cận đối với phát triển đô thị bền vững và có khả năng chống chịu. Sự thay đổi mới này đòi hỏi quy hoạch không gian tích hợp phải cần nhắc đến vấn đề khí hậu và cho phép các bộ, ban ngành phối hợp với nhau trên nền tảng số để phát triển các quy hoạch tổng thể. Việc thực thi là vô cùng quan trọng; nên tập trung hạn chế chuyển đổi đất từ mục đích sử dụng nông nghiệp sang phi nông nghiệp đã có xu hướng tăng nhanh trong những thập kỷ qua.

Theo dữ liệu, khu vực đô thị ở Việt Nam đã mở rộng gấp 4 lần trong 7 năm từ 2010-2017 so với giai đoạn 14 năm từ 1996-2010. Tuy nhiên, từ năm 2000-2015, mật độ dân số đô thị của Việt Nam vẫn duy trì ở mức 1.890 người/km², thấp hơn so với nhiều quốc gia trong khu vực.

Thứ hai, để cải thiện năng lực cạnh tranh và hiệu quả của các đô thị Việt Nam, việc tăng cường đầu tư vào cơ sở hạ tầng

đô thị, đặc biệt là đầu tư vào quản lý rủi ro lũ lụt và hệ thống giao thông công cộng công suất cao là việc làm rất quan trọng. Điều này đòi hỏi phải phân bổ thêm nguồn lực đầu tư cho các thành phố, đồng thời cần xem xét các biện pháp khác để tăng cường đầu tư. Theo Carolyn Turk, Việt Nam nên tìm hiểu các cơ chế nắm bắt giá trị đất đai khác nhau, như thuế tài sản để chống tích trữ và đầu cơ đất đai, người sử dụng đất cùng phát triển ở quy mô nhỏ, điều chỉnh lại đất đai dựa trên sự đồng thuận của người sử dụng đất, di dời hoặc tái phát triển các hoạt động công nghiệp hoặc các hoạt động có giá trị gia tăng thấp khác.

Thứ ba, song song với việc cải thiện năng lực cạnh tranh, cần có giải pháp ứng phó với BĐKH, bởi lẽ lũ lụt đô thị là một thách thức nghiêm trọng và có xu hướng ngày càng gia tăng. Một cân nhắc quan trọng khác đối với việc xây dựng cơ sở hạ tầng là lồng ghép tư duy và biện pháp tăng cường khả năng chống chịu vào quy hoạch kỹ thuật; thiết kế và vận hành cơ sở hạ tầng, bất kể là loại cơ sở hạ tầng nào.

Để hỗ trợ phát triển đô thị bền vững, rủi ro khí hậu cần được hiểu một cách hệ thống. Theo đó, cần cung cấp những nền tảng dữ liệu không gian về kiến trúc môi trường tự nhiên và xây dựng nhân tạo, đồng thời cần thực thi một số chính sách nhằm hoàn thành đánh giá rủi ro khí hậu trong khuôn khổ của tất cả quá trình phát triển cơ sở hạ tầng mới.

Thứ tư, muốn làm chậm tác động của BĐKH và đạt được cam kết phát thải ròng bằng 0 đòi hỏi phải có sự lãnh đạo tập trung của Chính phủ và những nỗ lực phối hợp trong khu vực. Các yêu cầu tài chính lớn để phục vụ quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế carbon (các-bon) thấp đòi hỏi tối đa hóa khả năng tiếp cận các nguồn tài chính ưu đãi, nên cần tìm hiểu về các nguồn tài chính bổ sung, như bán tín chỉ các-bon vào thị trường tư nhân quốc tế; đo lường, báo cáo và xác minh thị trường tín chỉ các-bon đã tăng gấp 4 lần về quy mô vào năm trước, sau khi tăng gấp đôi và xu hướng tăng trưởng được dự báo sẽ còn tiếp tục gia tăng trong thời gian tới... ■

PHÁT TRIỂN KINH TẾ XANH LÀ XU HƯỚNG TẤT YẾU VÀ BỀN VỮNG

► HOÀNG HÀ

Xây dựng một nền kinh tế xanh với những khu công nghiệp xanh ít khói bụi, sử dụng các nguồn năng lượng mới thân thiện môi trường, những vành đai xanh, những khu du lịch sinh thái quy mô nhằm thiết lập lại hệ sinh thái cân bằng đang là xu hướng phát triển chung của tất cả các quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam.

Kinh tế xanh là gì?

Kinh tế xanh (tiếng Anh: Green Economy) là một nền kinh tế nhằm cải thiện đời sống con người và tài sản xã hội, đồng thời chú trọng giảm thiểu những hiểm họa môi trường và sự khan hiếm tài nguyên (theo Chương trình môi trường Liên Hợp Quốc - 2010).

Chúng ta có thể hình dung về kinh tế xanh đó là sự kết hợp giữa 3 thành tố: Kinh tế + Xã hội + Môi trường, kinh tế xanh có tính chất bền vững, có nghĩa đó là những hoạt động (trong nền kinh tế) tạo ra lợi nhuận hoặc giá trị có ích lợi, hướng đến phát triển cuộc sống của cộng đồng xã hội con người (đặc biệt là yếu tố văn hóa),

đồng thời những hoạt động này thân thiện với môi trường (thành tố quan trọng), 3 yếu tố này đạt trạng thái cân bằng sẽ thỏa mãn tính bền vững.

Chương trình Môi trường Liên Hợp Quốc (UNEP) đã đưa ra khái niệm về kinh tế xanh như sau: "Nền kinh tế xanh là kết quả



Kinh tế xanh là xu hướng tất yếu và bền vững. Ảnh minh họa

mang lại phúc lợi cho con người và công bằng xã hội, nó có ý nghĩa giảm những rủi ro môi trường và khan hiếm sinh thái". Phát triển một nền kinh tế xanh thực chất là vì con người, đảm bảo phúc lợi cao nhất, đạt mục tiêu công bằng về mặt xã hội và hạn chế tối đa những tác động xấu đến môi trường và hệ sinh thái, giúp tồn tạo, phát triển hệ sinh thái tự nhiên.

Đặc biệt, trong bối cảnh hiện nay, kinh tế xanh trở thành xu hướng tất yếu của các quốc gia trước tình hình biến đổi khí hậu diễn tiến khó lường, tài nguyên thiên nhiên ngày càng khan hiếm.

Phát triển kinh tế xanh là hướng đi tất yếu tại Việt Nam

Việt Nam có lợi thế nằm trong khu vực nhiệt đới, gió mùa, có nguồn năng lượng mặt trời dồi dào, năng lượng gió phong phú là lợi thế sẵn có cho Việt Nam tham gia vào các chương trình mục tiêu thiên niên kỷ để hướng tới xây dựng một "nền kinh tế xanh" phát triển bền vững.



Nông nghiệp hữu cơ là một trong những xu thế phát triển kinh tế xanh. Ảnh minh họa (Ảnh: Internet).

Định hướng về mục tiêu xanh hóa nền kinh tế được thể hiện thông qua "Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050". Trong đó, nêu bật các nhiệm vụ chiến lược như: Giảm phát thải khí nhà kính, thúc đẩy xanh hóa sản xuất, xanh hóa lối sống và tiêu dùng bền vững. Chiến lược này đã được trình Thủ tướng Chính phủ ban hành và là chiến lược quốc gia toàn diện về phát triển kinh tế xanh ở nước ta hiện nay.

Bên cạnh đó, Thủ tướng Chính phủ cũng đã phê duyệt Chương trình Hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững từ 2021-2030 với mục tiêu khai thác và sử dụng tài nguyên bền vững, thân thiện với môi trường cũng như tạo việc làm ổn định và việc làm xanh, từ đó thúc đẩy lối sống bền vững và nâng cao chất lượng cuộc sống.

Đặc biệt, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã khẳng định chủ trương "phát triển nhanh và bền vững" và phát triển kinh tế xanh: "Tiếp tục phát triển nhanh và bền vững đất nước, bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Chủ động thích ứng có hiệu quả với biến đổi khí hậu, quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả và bền vững tài nguyên; lấy bảo vệ môi trường sống và sức khỏe nhân dân làm mục tiêu hàng đầu; kiên quyết loại bỏ những dự án gây ô nhiễm môi trường, bảo đảm chất lượng môi trường sống, bảo vệ đa dạng sinh học và hệ sinh thái; xây dựng nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, thân thiện với môi trường".

Trong bối cảnh dịch Covid-19 và thời kỳ hậu dịch bệnh, nhiều quốc gia đang thúc đẩy phục hồi tăng trưởng kinh tế theo hướng tăng trưởng xanh hay "phục hồi xanh". Đối với Việt Nam, việc chuyển hướng sang kinh tế xanh và tăng trưởng xanh không chỉ là lựa chọn tất yếu mà còn là cơ hội để trở thành quốc gia tiên phong trong khu vực, bắt kịp xu thế phát triển của thế giới.

Những khó khăn khi phát triển kinh tế xanh

Bên cạnh những thuận lợi riêng, chúng ta phải thẳng thắn nhìn nhận vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức trong quá trình xây dựng, phát triển nền kinh tế xanh tại Việt Nam. Đơn cử như: Về nhận thức, hiểu biết về kinh tế xanh đối với người dân, doanh nghiệp còn khá mới mẻ, chưa thống nhất. Nhiều vùng nông thôn và khu vực miền núi sinh kế người dân còn gặp nhiều khó khăn.

Mặc dù, Việt Nam đã thoát khỏi ngưỡng của nước nghèo nhưng tích lũy quốc gia so với các nước phát triển còn quá thấp, điều này ảnh hưởng không nhỏ tới quá trình triển khai "nền kinh tế xanh".

Ngoài ra, công nghệ sản xuất trong nước vẫn còn lạc hậu, tiêu hao năng lượng lớn; chính sách hướng dẫn còn chưa được rõ ràng nên ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình thực hiện. Không những vậy, việc thực hiện còn mang tính lẻ tẻ, chưa đồng bộ, một số địa phương chưa có chiến lược và quy hoạch phát triển rõ ràng theo hướng kinh tế xanh.

Tuy nhiên, với lợi thế của một nước đi sau, Việt Nam hoàn toàn có thể hoàn thành tốt mục tiêu xây dựng và phát triển một nền kinh tế xanh toàn diện, hướng tới sự phát triển bền vững, đạt mục tiêu hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, bảo vệ môi trường.

Hiện nay, Việt Nam đã và đang triển khai nhiều hoạt động liên quan đến sản xuất và tiêu dùng bền vững, trong đó tiêu dùng xanh ngày càng được người dân, doanh nghiệp quan tâm, chú trọng nhiều hơn, đáp ứng nhu cầu của người dân cũng như bắt kịp xu thế của thời đại. ■



Có 418 dự án nhà ở xã hội đang tiếp tục triển khai (bao gồm các dự án đang xây dựng và dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư). Ảnh minh họa.

GỖ “VƯỞNG” ĐỂ PHÁT TRIỂN NHÀ Ở XÃ HỘI

► TRẦN NHƯ

Hiện, có rất nhiều dự án nhà ở, khu đô thị đang triển khai thực hiện gặp khó khăn, vướng mắc trong đó có các dự án nhà ở xã hội. Để khắc phục các bất cập, Bộ Xây dựng đề nghị các địa phương xác định việc đầu tư phát triển nhà ở xã hội cho người lao động có thu nhập thấp là một hạng mục đầu tư trong nguồn vốn trung và dài hạn.

Những khó khăn, bất cập

Bộ Xây dựng phân tích, theo quy định pháp luật, Chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội không sử dụng nguồn vốn từ ngân sách

nhà nước được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất được giao hoặc cho thuê để đầu tư xây dựng nhà ở xã hội. Tuy nhiên, để được miễn tiền sử dụng đất, chủ đầu tư vẫn phải xác định tiền sử dụng đất rồi mới thực hiện thủ tục miễn. Việc này làm phát sinh thủ tục hành chính, mà theo báo cáo của các doanh nghiệp để thực hiện thủ tục này mất tới 1-2 năm.

Liên quan đến quỹ đất dành để phát triển nhà ở xã hội. Do luật quy định các dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại tại các đô thị từ loại III trở lên phải dành quỹ đất để xây dựng nhà ở xã hội (20%) nên hầu hết các địa phương không bố trí các quỹ đất để phát triển dự án nhà ở xã hội độc lập. Quy định này khiến việc bố trí quỹ

đất không phù hợp, dẫn đến quỹ đất để phát triển nhà ở xã hội thời gian qua thiếu nhiều so với nhu cầu và không tạo sự chủ động cho địa phương. Việc lựa chọn Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội gặp khó khăn do chông chéo, chưa thống nhất với quy định của luật đầu tư, luật đấu thầu, luật đất đai.

Bộ Xây dựng thông tin, Luật Nhà ở 2014 quy định các dự án nhà ở xã hội phải dành tối thiểu 20% diện tích nhà ở xã hội trong dự án để cho thuê và chủ đầu tư chỉ được bán sau 5 năm đưa vào sử dụng. Thế nhưng, trên thực tế có nhiều dự án không cho thuê được phần diện tích này, dẫn đến tình trạng các căn hộ này để không, lãng phí, trong khi đó Chủ đầu tư không được

bán nên không thu hồi được vốn, làm giảm thu hút đầu tư và không khuyến khích Chủ đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, nhất là nhà ở xã hội để cho thuê.

Bộ Xây dựng nhìn nhận, các ưu đãi cho Chủ đầu tư như miễn tiền sử dụng đất, giảm 50% thuế, được dành 20% tổng diện tích đất ở (hoặc diện tích sàn xây dựng) để kinh doanh nhà ở thương mại (hoặc sàn kinh doanh thương mại), được vay vốn với lãi suất ưu đãi... là không thực chất. Chủ đầu tư không được hưởng mà là người dân được hưởng vì theo quy định không được tính các khoản ưu đãi của nhà nước vào giá bán, giá cho thuê, giá cho thuê mua nhà ở xã hội.

Để cập đến giá bán, giá cho thuê, giá cho thuê mua nhà ở xã hội cũng là một vướng mắc khi chưa tính đến các chi phí hợp lệ, hợp lý như chi phí tổ chức bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp... trong khi lợi nhuận định mức không vượt quá 10% nên không thu hút được doanh nghiệp.

Việc không quy định thời điểm xác định giá trước khi thực hiện bán, cho thuê, cho thuê mua đối với nhà ở xã hội đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngoài ngân sách và việc xác định giá phải được UBND cấp tỉnh thẩm định cũng gây kéo dài thời gian, tốn kém cho doanh nghiệp, làm tăng chi phí.

Trong khi đó, quy định đối tượng thụ hưởng chính sách nhà ở xã hội không

Theo Bộ Xây dựng, đến nay cả nước đã hoàn thành 307 dự án nhà ở xã hội khu vực đô thị, quy mô xây dựng khoảng 157.100 căn, với tổng diện tích hơn 7.950.000 m².

Hiện, có 418 dự án đang tiếp tục triển khai (bao gồm các dự án đang xây dựng và dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư), với quy mô xây dựng khoảng 432.400 căn, với tổng diện tích khoảng 22.565.000 m². Trong số này đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng 126 dự án thuộc chương trình phát triển nhà ở xã hội dành cho công nhân khu công nghiệp, quy mô xây dựng khoảng 62.700 căn hộ, tổng diện tích 3.135.000 m². Đang tiếp tục triển khai 127 dự án với quy mô xây dựng khoảng 160.900 căn hộ, tổng diện tích 8.045.000 m².

phân biệt hình thức hỗ trợ đều phải đảm bảo đủ 3 điều kiện (chưa có nhà ở, phải cư trú trên địa bàn tỉnh có nhà ở xã hội, thu nhập không thuộc diện phải nộp thuế thu nhập cá nhân) và phải được các cơ quan có thẩm quyền thẩm định dẫn đến người dân và chính quyền phải thực hiện nhiều thủ tục, giấy tờ, khó khăn trong việc xác nhận các điều kiện.

Khắc phục bất cập...

Để khắc phục các bất cập, Bộ Xây dựng đề nghị các địa phương xác định việc đầu tư phát triển nhà ở xã hội cho người lao

động có thu nhập thấp là một hạng mục đầu tư trong nguồn vốn trung - dài hạn.

Cần thực hiện hiệu quả Chương trình tín dụng khoảng 120.000 tỷ đồng để cho Chủ đầu tư và người mua nhà của các dự án nhà ở xã hội, nhà ở công nhân vay với lãi suất thấp hơn khoảng từ 1,5 - 2% so với lãi suất cho vay trung dài hạn bình quân của các ngân hàng thương mại nhà nước trên thị trường trong từng thời kỳ và các ngân hàng thương mại ngoài nhà nước có đủ điều kiện với từng gói tín dụng cụ thể.

UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khẩn trương hoàn thành việc lập, sửa đổi, bổ sung Chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở của các địa phương, trong đó làm rõ các mục tiêu về nhà ở xã hội dành cho người thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp để phù hợp với Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2161/QĐ-TTg ngày 22/12/2021, làm cơ sở để chấp thuận đầu tư các dự án. Đảm bảo đến năm 2030 hoàn thành đầu tư ít nhất 1 triệu căn hộ trên phạm vi cả nước.

Các địa phương phải có trách nhiệm công khai, giới thiệu quỹ đất đầu tư nhà ở xã hội cho các doanh nghiệp để nghiên cứu, đề xuất đầu tư; cân đối bố trí ngân sách địa phương để khuyến khích, ưu đãi thêm để kêu gọi các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển nhà ở xã hội trên phạm vi địa bàn. ■



Nhiều bất cập trong thực hiện các dự án nhà ở xã hội. Ảnh minh họa.

BÌNH DƯƠNG PHÁT TRIỂN NHÀ Ở XÃ HỘI VỚI NHIỀU MÔ HÌNH SÁNG TẠO, HIỆU QUẢ

► QUỐC CƯỜNG

Theo thống kê, dân số tỉnh Bình Dương hiện nay hơn 3 triệu người, trong đó hơn 50% là người nhập cư. Tỉnh Bình Dương xác định, việc ổn định chỗ ở cho người lao động (NLĐ) là nhiệm vụ quan trọng để NLĐ yên tâm làm việc, gắn bó lâu dài với địa phương.

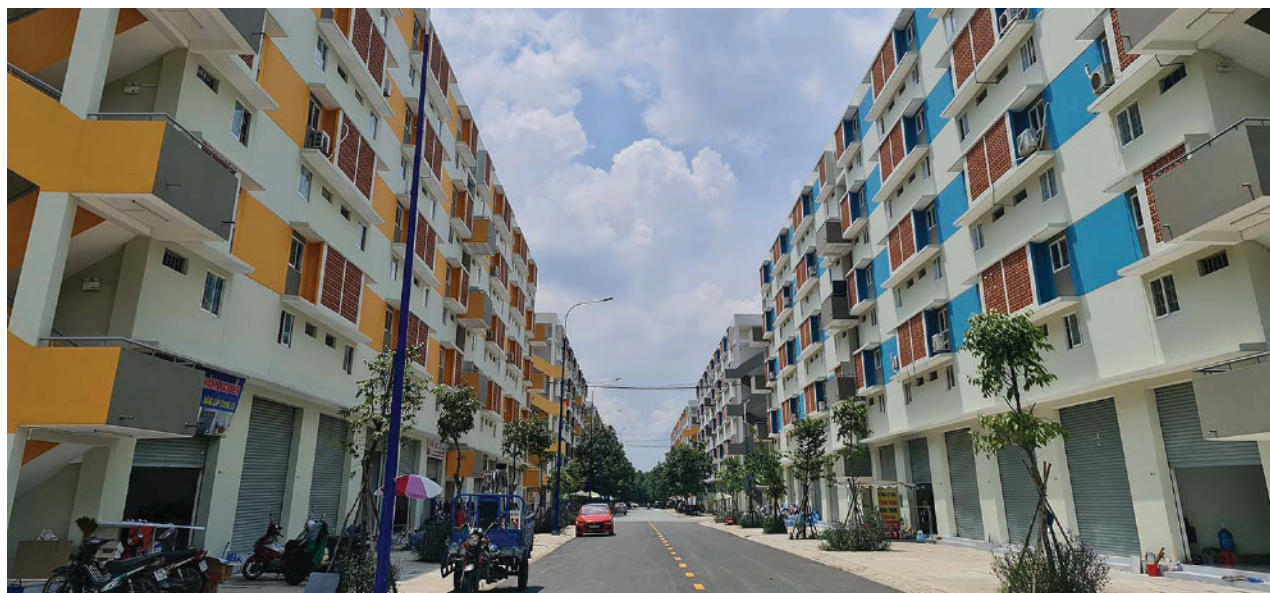
Phát triển nhà ở xã hội - chăm lo chỗ ở cho NLĐ

Việc chăm lo giải quyết nhà ở cho người dân luôn được Đảng và nhà nước quan tâm và xác định là nhiệm vụ trọng tâm trong phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là đẩy mạnh phát triển nhà ở xã hội để giải quyết chỗ ở cho người có thu nhập thấp và công nhân tại các khu công nghiệp (KCN).

Hiện nay, Bình Dương là địa phương đi đầu cả nước về phát triển nhà ở xã hội với nhiều mô hình sáng tạo, hiệu quả. Tỉnh xác định đảm bảo an sinh xã hội, đặc biệt ổn định chỗ ở, là nhiệm vụ quan trọng để NLĐ yên tâm với công việc, gắn bó lâu dài với địa phương. Thêm vào đó, Bình Dương cũng đã và đang phát triển mạnh các KCN, thu hút đông lực lượng lao động từ các tỉnh, thành phố trong cả nước đến làm

việc và sinh sống. Vì vậy, việc hình thành các khu nhà ở xã hội quy mô lớn góp phần tạo bước đột phá mới, hướng đến mục tiêu an sinh xã hội.

Ông Võ Hoàng Ngân, Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Bình Dương cho biết, tỉnh hiện có hơn 3 triệu dân với trên 50% là người nhập cư. Giai đoạn 2011 - 2015, tỉnh Bình Dương đã thu hút 82 dự án phát triển nhà ở xã hội, với tổng diện tích sàn nhà ở là



Khu nhà ở xã hội Định Hòa do Becamex IDC xây dựng đáp ứng nhu cầu nhà ở cho công nhân trong khu vực và người dân trên địa bàn.



Hiện, tỉnh Bình Dương có trên 200 doanh nghiệp xây nhà ở miễn phí cho công nhân.

3,8 triệu m², đáp ứng nhu cầu nhà ở cho 238.325 người, với tổng mức đầu tư 19.034 tỷ đồng. Trong đó, có 43 dự án thuộc Đề án nhà ở an sinh xã hội do Tổng Công ty Becamex IDC (Becamex IDC - PV) làm Chủ đầu tư. Đã có 23 dự án hoàn thành và đưa vào sử dụng, với tổng diện tích sàn nhà ở 431.488 m², đáp ứng nhu cầu cho 37.500 người. Trong giai đoạn 2016 - 2020, tỉnh đã đầu tư được 1,33 triệu m² sàn/2 triệu m² sàn, đạt 65% kế hoạch đề ra.

Những năm qua, Bình Dương thường xuyên huy động các nguồn lực khác nhau để giải quyết vấn đề nhà ở xã hội. Trong đó, mô hình chung cư nhà ở an sinh xã hội của Becamex IDC mang lại hiệu quả tích cực. Becamex IDC đã tiên phong trong việc phát triển nhà ở xã hội tại địa phương. Sau 10 năm triển khai xây dựng ở nhiều địa phương như: TP. Thuận An, TP. Thủ Dầu Một, thị xã Bến Cát, huyện Bàu Bàng... Đề án nhà ở xã hội Becamex quy mô 65.000 căn, đã xây dựng hoàn thành 47.500 căn, đạt 74% kế hoạch. Hiện, Becamex IDC tiếp tục mở rộng giai đoạn tiếp theo với tổng số 118.234 căn nhà ở xã hội, tạo cơ hội an cư cho NLĐ.

Đối với công nhân có mức thu nhập thấp, Becamex đề xuất mô hình nhà ở cho

thuê, hay một dạng nhà trọ giúp cung cấp chỗ ở trong thời gian ban đầu khi người dân cần tìm hiểu, làm quen với môi trường sống và làm việc mới mẻ. Đến năm 2022, hơn 30.000 phòng cho thuê đã giải quyết chỗ ở cho hàng chục ngàn lao động ở khắp các KCN lớn ở Bình Dương. Khi đã có công việc lâu dài hơn và vốn tích lũy, NLĐ có cơ hội mua nhà để ổn định nơi ở tại địa phương thì đăng ký mua nhà thuộc dự án. Các khu đô thị ViệtSing (TP. Thuận An), Hòa Lợi, Định Hòa (TP. Thủ Dầu Một) hay Mỹ Phước (thị xã Bến Cát) là minh chứng cho sự thành công của mô hình nhà ở xã hội khi đáp ứng đúng nhu cầu, lối sống và phù hợp khả năng của người mua.

Mô hình nhà ở miễn phí cho công nhân

Theo Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Dương, toàn tỉnh hiện có trên 200 doanh nghiệp xây nhà ở miễn phí cho công nhân. Với sự hỗ trợ của các doanh nghiệp, NLĐ không chỉ có chỗ ở tương tất, tiết kiệm được thời gian đi lại, chi phí xăng xe, mà còn tiết kiệm được tiền để mua đất, xây nhà, tạo dựng cuộc sống ổn định.

Điển hình như Khu nhà ở của Công ty TNHH ShoWa Gloves Việt Nam (TP. Thuận

An), nơi có 160 công nhân đang sinh sống với đầy đủ tiện nghi. Mỗi phòng được trang bị đầy đủ đồ dùng như giường chiếu, chăn màn, bếp gas, nồi cơm điện, tủ quần áo, ti vi... Khu nhà ở này còn được đầu tư sân bóng đá, bóng chuyền để người lao động rèn luyện sức khỏe, có nhân viên dọn dẹp vệ sinh và bảo vệ trực 24/24 giờ.

Chị Duyên (Công nhân thuộc Công ty TNHH ShoWa Gloves Việt Nam) chia sẻ, lúc mới vào Công ty làm việc, chị được Công ty tạo điều kiện cho vào khu tập thể sinh sống nhưng chị nghĩ sống bên ngoài sẽ thoải mái hơn nên không vào. Những năm dịch bệnh, chị mới vào sống trong khu tập thể để bảo đảm sức khỏe.

"Tuy nhiên, khi vào đây sống tôi không muốn trở lại phòng trọ nữa vì ở đây quá đầy đủ tiện nghi, vừa tiết kiệm được mỗi tháng gần 2 triệu đồng chi phí thuê nhà và điện nước. Mỗi ngày tôi cũng không cần thức dậy sớm để đi làm, không lo nghĩ về an toàn giao thông khi di chuyển mỗi ngày", chị Duyên tâm sự.

Tương tự, mô hình xây nhà ở miễn phí cho NLĐ cũng được Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Thiên Nam (TP. Dĩ An) đầu tư xây dựng từ năm 2008 với 185 phòng (70m²/phòng), các phòng được trang bị đủ tiện nghi. Trong khuôn viên khu nhà còn được đầu tư sân bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, trường mầm non, siêu thị..., bảo đảm chỗ ở cho khoảng 700 công nhân.

Bên cạnh đó, khi vào làm việc tại Công ty, nếu làm tăng ca NLĐ được Công ty lo luôn bữa tối. Gần như mọi sinh hoạt của NLĐ được Công ty lo hết, trung bình mỗi tháng, công nhân ở nhà tập thể của Công ty để ra được không dưới 10 triệu đồng. Nhờ tiết kiệm được nhiều tiền, nên NLĐ của Công ty không chỉ có tiền mua đất, xây nhà mà còn sắm cả ô tô.

Ông Trần Ngọc Vinh, Chủ tịch Công đoàn Cơ sở Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Thiên Nam cho hay, Công ty luôn khuyến khích công nhân vào ở khu nhà tập thể của Công ty để bảo đảm an toàn, tiết kiệm thời gian đi lại, bảo đảm công việc. Trong khuôn viên khu nhà ở đã đầy đủ tiện ích phục vụ đời sống NLĐ. ■



Các sản phẩm của HTX Lan Rừng đều làm thủ công rất tinh xảo, được nhuộm tay và dệt bằng khung cửi.



► HOÀNG HÀ

Nằm dưới chân dãy núi Hoàng Liên Sơn hùng vĩ, Sa Pa là điểm đến lý tưởng quanh năm. Ngoài vẻ đẹp những thửa ruộng bậc thang vào mùa lúa chín, Sa Pa còn hút khách nhờ các sản phẩm của thổ cẩm Lan Rừng tinh xảo. Thổ cẩm Lan Rừng được nhuộm tay và dệt thủ công bằng khung cửi. Các mẫu mã hoa văn được lấy nguyên mẫu từ kho tàng hoa văn của đồng bào các dân tộc Mông, Dao, Giáy...



Nguyên liệu chính để làm ra sản phẩm thổ cẩm của Lan Rừng là sợi cây đay (cây lanh) có sẵn tại địa phương.

THỔ CẨM LAN RỪNG SA PA NÉT ĐẸP VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG BẢN ĐỊA

Du khách đến với Sa Pa (Lào Cai), thường được người dân địa phương dẫn đến mua các sản phẩm thổ cẩm thủ công của Hợp tác xã (HTX) Lan Rừng, với các sản phẩm đa dạng và phong phú như trang phục truyền thống của các dân tộc, túi, khăn, gối... được nhuộm tay và dệt thủ công bằng khung cửi, tinh xảo.

Công ty TNHH Thương mại tổng hợp Lan Rừng (Lan Rừng) có tiền thân là HTX thổ cẩm Lan Rừng, hình thành và phát triển cách đây hơn 15 năm, với khởi điểm ban đầu chỉ có vài chục xã viên. Sau 15

năm hoạt động, Lan Rừng đã có hơn 100 xã viên tham gia. Chủ yếu các xã viên ở các bản Tả Van, Tả Phìn, Trung Chải, Lao Chải và bản Cát Cát.

Các sản phẩm của Lan Rừng đều làm thủ công rất tinh xảo, được nhuộm tay và dệt bằng khung cửi. Các mẫu mã hoa văn được lấy nguyên mẫu từ kho tàng hoa văn của đồng bào các dân tộc Mông, Dao, Giáy, Xa Phó, mang đậm nét văn hóa của các dân tộc nơi đây.

Nguyên liệu chính để làm ra sản phẩm thổ cẩm của Lan Rừng là sợi cây đay (cây

lanh) có sẵn tại địa phương. Để có sản phẩm thổ cẩm hoàn chỉnh phải trải qua nhiều các công đoạn tỉ mỉ và vô cùng kì công như tuốt đay, se sợi, dệt, nhuộm vẽ sáp ong, nhuộm... Ngày nay, một số làng nghề thổ cẩm đã hiện đại hóa việc dệt nhuộm bằng các loại máy móc thì tại Công ty Lan Rừng vẫn giữ được quy trình sản xuất truyền thống.

Sản phẩm của Công ty không chỉ dựa trên cơ sở kinh nghiệm nhuộm tay truyền thống của các dân tộc mà còn được tìm tòi, bảo tồn và cải tiến hoa văn, mẫu mã để



đáp ứng thị hiếu của khách hàng. Nhờ đó, các loại sản phẩm thổ cẩm của Lan Rừng dần từng bước tiếp cận với thị trường và được đông đảo người dân trong nước và du khách quốc tế đón nhận.

Sản phẩm thổ cẩm Lan Rừng đa dạng và phong phú, không chỉ phù hợp mua làm quà lưu niệm như trang phục truyền thống các dân tộc, túi, khăn, gối... Bên cạnh đó, Lan Rừng còn cải tiến mẫu mã từ những chất liệu thổ cẩm thô sơ trở thành những mặt hàng vô cùng đặc sắc dùng để trang trí nội thất cho nhà hàng, khách sạn. Hiện, Lan Rừng còn nhận may đồng phục cho ngành dịch vụ. Bên cạnh những sản phẩm mang đậm nét văn hóa truyền thống còn có những sản phẩm cách điệu có sự kết hợp hài hòa giữa hoa văn truyền thống với kiểu dáng hiện đại, nhằm đáp ứng mọi nhu cầu của khách hàng.

Được biết, vào cuối năm 2016, Lan Rừng đã phối hợp với UBND huyện Sa Pa, Trung tâm dạy nghề Phú Minh tổ chức khai giảng lớp đào tạo nghề thêu dệt thổ cẩm cho bà con các dân tộc ở Sa Pa. Đến nay,

các lớp dạy thêu, dệt, thổ cẩm, vẽ sáp ong nhuộm chàm vẫn đang hoạt động rất hiệu quả, thu hút nhiều người dân tham gia.

Tính đến hiện tại, Lan Rừng đã tham gia triển lãm, hội chợ ở nhiều tỉnh thành trên cả nước như: Hà Nội, Hà Giang, Đà Nẵng, Nha Trang, TP.Hồ Chí Minh, Lai Châu, Phú Quốc, Quảng Ninh, Điện Biên...

Ông Võ Văn Tài, Giám đốc Công ty TNHH Thương mại tổng hợp Lan Rừng cho biết, Sa Pa là mảnh đất du lịch gắn liền với hình ảnh của đồng bào dân tộc thiểu số tại vùng cao. Văn hóa thổ cẩm dường như cũng gắn liền với văn hóa địa phương từ đó. Trước đây, những sản phẩm chỉ đặc thù là quà tặng nhưng bây giờ nâng lên trở thành sản phẩm có tính ứng dụng cao hơn. Đó là sản phẩm decor trang trí nội thất, làm sofa hay trang trí trong phòng khách sạn.

Không giống như nhiều sản phẩm thủ công mỹ nghệ khác thường dễ tìm đường xuất khẩu, các sản phẩm của Lan Rừng khá khó khăn để xuất khẩu bởi nó có những đặc thù riêng. Cụ thể, do làm

hoàn toàn thủ công nên hàng sản xuất ra không thể giống nhau hoàn toàn. Dưới tay nghề của bà con, chất lượng hàng hoá cũng không thể đồng đều 100%. Trong khi đó, để xuất khẩu được thì hàng hoá phải đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn rất cao của thị trường nước ngoài, đặc biệt là những thị trường khó tính. Tuy nhiên, dù gặp nhiều khó khăn nhưng các sản phẩm thổ cẩm của Lan Rừng đã được nhiều du khách yêu mến, hiện nhiều sản phẩm đã "xuất ngoại" sang thị trường các nước như Úc, Mỹ theo một số đơn đặt hàng của du khách với các sản phẩm là đồ trang trí nội thất gia đình, nhà hàng, khách sạn, quà tặng lưu niệm.

Thu nhập từ làm nghề thổ cẩm và phát triển du lịch đã giúp bà con nơi đây có cuộc sống ổn định hơn. Do đó, Lan Rừng đặt mục tiêu chinh phục thị trường trong nước và xuất khẩu tại chỗ cho khách du lịch quốc tế. Bởi hiện nay, tại thị trường trong nước có rất nhiều khách hàng thích dùng sản phẩm thổ cẩm để trang trí nội thất. Đây là cơ hội để vừa tiêu thụ vừa quảng bá sản phẩm.

Hiện, Lan Rừng đã đạt được nhiều thành tích tiêu biểu như đã có 3 sản phẩm đạt OCOP 4 sao năm 2020 là vỏ gối thổ cẩm, tranh thổ cẩm, túi thổ cẩm; 1 sản phẩm đạt OCOP 3 sao năm 2021 là bộ trang trí bàn ăn dân tộc Xa Phá. Thổ cẩm Lan Rừng đạt danh hiệu "Top 100 thương hiệu, sản phẩm, dịch vụ nổi tiếng tại Việt Nam" năm 2016 do Bộ Công Thương tổ chức; Giải nhì thiết kế sản phẩm quà lưu niệm do tỉnh Lào Cai tổ chức...

Theo chia sẻ, thời gian tới, Lan Rừng hướng tới xây dựng một khu đặc thù nghề, để cho học sinh, các bạn trẻ, du khách trong và ngoài nước đến đây được trải nghiệm cách làm nghề thổ cẩm như tập dệt, tập thêu hoặc tập vẽ sáp ong trên những tấm vải, tập nhuộm chàm... Khi làm ra những sản phẩm đó thì du khách cũng có thể là mang về để làm quà. Đây cũng là cách giúp vừa kinh doanh, vừa phát triển du lịch, đồng thời truyền bá được văn hóa thổ cẩm địa phương ra thế giới. ■



Bản Mạ có 54 hộ dân là người Thái thì cả 54 hộ đều làm nhà theo kiến trúc nhà sàn truyền thống. Vào mùa lúa chín Bản Mạ đẹp như một bức tranh.

BẢN MẠ THOÁT NGHÈO NHỜ PHÁT TRIỂN DU LỊCH XANH

► SÔNG LÔ

Xưa kia, nơi đây từng là một bản nghèo nằm tách biệt với cuộc sống bên ngoài vì ngăn cách bởi dòng sông Chu thơ mộng. Ngày nay, bản Mạ (thị trấn Thường Xuân, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá) đã trở thành một điểm du lịch cộng đồng thu hút nhiều khách đến trải nghiệm. Nhờ phát triển du lịch xanh, đời sống người dân bản Mạ đã ngày càng tốt lên, nhờ đó bản nghèo đã thoát nghèo.



Một thoáng ẩm thực ở Bản Mạ.

T trở thành một địa chỉ du lịch ở miền Tây xứ Thanh trong vài năm trở lại đây, bản Mạ được ví như một “điểm hình mới” góp phần cho việc phát triển kinh tế - xã hội ở huyện miền núi Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Bản Mạ nằm cách TP. Thanh Hóa khoảng 60 km về phía Tây, nơi đây, có 54 hộ dân với 238 nhân khẩu, 100% dân bản là đồng bào dân tộc Thái.

Xưa kia, bản Mạ nằm biệt lập bên dòng sông Chu, người dân sống chủ yếu bằng việc cuốc nương, làm rẫy. Để giao thương, người dân phải dùng bè mảng, thuyền vượt dòng sông Chu ra bên ngoài. Khi này, người dân bản Mạ chủ yếu tự cung, tự cấp, vì không có đường bộ để ra bên ngoài nên mọi mặt đời sống khó khăn, thiếu thốn. Mỗi khi muốn ra bên ngoài người dân phải dùng bè mảng, thuyền để đi qua sông Chu. Việc học của trẻ em cũng gặp nhiều khó khăn vì cách trở sông nước, không ít trẻ đã phải bỏ học giữa chừng. Không chỉ vậy, mỗi khi trong bản có ai ốm đau, bệnh tật cần đưa đi cấp cứu sẽ gặp vô vàn khó khăn, đặc biệt là vào mùa mưa lũ.

Từ năm 2016, cây cầu treo bắc qua sông Chu được hoàn thành và đưa vào sử dụng đã đưa đời sống của người dân nơi đây “sang trang mới”. Sau khi có cầu treo bắc qua sông Chu, người dân bản Mạ đã thuận lợi trong giao thương, buôn bán, phát triển kinh tế. Bản Mạ những năm trở lại đây đang là điểm du lịch cộng đồng hấp dẫn đối với nhiều khách du lịch.

Từ một bản nghèo đơn sơ, bản Mạ bây giờ trở thành bản du lịch cộng đồng thu hút khách du lịch ghé thăm. Hiện nay, bản Mạ có 54 hộ dân và 4 điểm kinh doanh dịch vụ du lịch cộng đồng. Do du lịch ở bản Mạ ngày càng phát triển nên người dân đã đẩy mạnh chăn nuôi gà, vịt, lợn cỏ và trồng các loại cây, rau, củ, quả để bán cho các điểm du lịch nên đời sống kinh tế đã có nhiều thay đổi. Cả bản Mạ có 54 hộ dân là người Thái, tất cả đều làm nhà sàn truyền thống, người dân bản vẫn giữ được những phong tục tập quán đặc sắc. Bản Mạ có vẻ đẹp nguyên sơ, bình dị gắn với những sinh hoạt cộng đồng mang đậm bản sắc văn hóa của đồng bào dân tộc Thái. Hiện nay, nơi đây còn lưu giữ 30 ngôi nhà sàn cổ, nhiều hộ dân còn lưu giữ được nghề thêu, dệt thổ cẩm và đan lát truyền thống.

Đến với bản Mạ, du khách sẽ được trải nghiệm và hòa mình vào cuộc sống của đồng bào Thái, được tham quan, tìm hiểu các phong tục tập quán qua nếp nhà sàn cổ, tự mình trải nghiệm trên khung cửi để dệt vải, xe tơ, trồng lúa, ngâm rượu bậc thang...

Những năm qua, xác định bản Mạ là điểm du lịch cộng đồng đầu tiên, cũng là điểm du lịch có tiềm năng và thể mạnh nên địa phương luôn chú trọng xây dựng, phát triển du lịch để nơi đây sẽ là điểm du lịch nổi tiếng của Thường Xuân.



Hoạt động du lịch tại Bản Mạ.

Chị Bùi Thị Tuyết, một hộ kinh doanh dịch vụ du lịch ở bản Mạ cho hay: “Tôi về đây làm du lịch năm nay là năm thứ 3, lúc đầu về đây bản Mạ khá hoang sơ, chỗ này chỉ là một quả đồi, chưa có mặt bằng để làm. Sau đó, tôi làm mặt bằng, xây dựng các chòi lá, nhà sàn. Khi đó, khá khó khăn do việc vận chuyển phải qua sông nước, sau khi hoàn thành việc xây dựng đã thu hút được du khách đến tham quan”.

Chị Tuyết chia sẻ thêm: “Khó khăn lớn nhất ở các điểm du lịch cộng đồng là việc cấp phép phòng cháy chữa cháy để hoạt động, bởi du lịch cộng đồng là phải gần với nhà sàn lá cọ, tranh tre nứa lá thì mới thu hút được du khách nên các hộ kinh doanh ở bản Mạ gặp nhiều khó khăn cho việc xin cấp phép về phòng cháy chữa cháy. Còn nếu xây dựng theo kiểu bê tông cốt thép thì nó không còn mang tính đặc trưng của du lịch cộng đồng. Nếu dừng hoạt động sẽ ảnh hưởng đến đời sống kinh tế của bà con người dân, bởi người dân là lực lượng lao động chính cũng là nguồn cung cấp sản vật, rau, củ, quả cho các nhà hàng kinh doanh du lịch”.

Ông Hoàng Sỹ Hùng - Chủ tịch UBND thị trấn Thường Xuân chia sẻ, bản Mạ có thuận lợi là ở gần trung tâm huyện, kể từ khi có cây cầu treo, đời sống của người dân được nâng lên rõ rệt. Cây cầu cũng góp phần đưa bản Mạ từ một bản nghèo thành điểm du lịch hấp dẫn đối với du khách”. ■



Tại Tây Nguyên, Đắk Lắk được xem là thủ phủ cà phê với diện tích khoảng 208.000ha. Cà phê Đắk Lắk có hương vị đặc trưng được đánh giá có chất lượng cao giữ một vị trí độc tôn, không loại cây trồng nào sánh được trên cao nguyên đất đỏ bazan này.

NGÀY MÙA THU HOẠCH CÀ PHÊ TÂY NGUYÊN

► VĂN THI

Tây Nguyên là thủ phủ cà phê lớn nhất nước. Vào mùa cà phê chín, khắp mọi sườn đồi, thung lũng là một màu đỏ rực của trái cà phê. Đây cũng là thời điểm mà người dân tất bật sáng đêm thu hoạch cà phê với hy vọng mùa vụ bội thu.



Vào cuối tháng 11 đến đầu tháng 12 hàng năm, khắp các triền đồi của mảnh đất Tây Nguyên, đâu đâu cũng là hình bóng của bà con nông dân đang hối hả thu hoạch cà phê chín hay những chuyến xe chất đống các bao tải cà phê chờ về điểm tập kết.



Với người dân, ngày mùa vất vả nhưng cũng là dịp vui nhất trong năm vì là thời điểm thu về thành quả sau một năm chăm sóc cây cà phê.



Muốn hái được cà phê đúng năng suất và thành phẩm đạt được đúng tiêu chuẩn đòi hỏi người hái phải có sức khỏe, thực hiện cẩn thận.



Thường người dân sẽ chia làm 2 đợt để thu hoạch và phê: Đợt 1 chủ yếu là hái bói các quả chín; đợt 2 sẽ hái hết toàn bộ số cà phê còn lại trên cây.



Lúc hái, phải hái thật sạch, tránh rơi vãi; hạn chế tuốt trũng nhiều lá xanh hoặc làm gãy cành để năm sau cây cà phê vẫn phát triển tốt.



Khi hái cà phê người dân thường sử dụng bạt đựng, khi đầy quả, bạt sẽ được kéo vào khoảng đất trống, lọc bỏ lá và cành gãy.



Thành quả thu về sau một ngày lao động quần quật từ sáng sớm đến tối mịt là những bao tải chứa đầy hạt cà phê chín đỏ, nặng trĩu.



Cà phê sau khi thu hái về sẽ được phân loại và phơi khô thành phẩm.



Cà phê tươi được đóng vào bao để vận chuyển về nhà. Ở Đắk Lắk, người dân chủ yếu dùng máy cày vận chuyển cà phê.

Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, năm 2022, diện tích cà phê của cả nước lên đến 710.590ha (riêng khu vực Tây Nguyên đã có 639.000ha, chiếm 89,90% diện tích cà phê cả nước), cung cấp 1,77 triệu tấn cà phê (xếp hạng thứ 2 sau Brazil) và đạt năng suất bình quân 2.493 kg/ha (vẫn đạt thứ nhất trên thế giới), tổng kim ngạch xuất khẩu cà phê mang về cho đất nước 4 tỷ USD.



Rừng phi lao, nơi đã gắn bó với nhiều thế hệ người dân thôn Minh Đức.

HÀ TĨNH:

CẢ LÀNG CHUNG TAY BẢO VỆ RỪNG PHI LAO HƠN TRĂM TUỔI

► NGUYỄN DUYÊN

Rừng phi lao dọc bờ biển thuộc thôn Minh Đức (xã Kỳ Nam, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh) có tuổi đời hơn 100 năm, được người dân địa phương xem như “báu vật”, bởi đó là “lá chắn” che chở dân làng trong chiến tranh, bảo vệ họ vượt qua thiên tai khắc nghiệt.

Lá chắn bảo vệ làng

Chúng tôi về thăm rừng phi lao trên bờ biển Kỳ Nam vào những ngày đầu hè. Cái nắng oi nóng đặc trưng của vùng biển trở nên dịu hơn trong tán rừng phi lao hơn trăm tuổi.

Rừng phi lao ở thôn Minh Đức hiện có khoảng 40.000 cây trên diện tích 25 ha, chiều dài gần 3 km, chiều rộng gần 100m, kéo từ cửa sông Xích Mỏ (thôn Minh Đức) đến vùng đất Mũi Đào (thôn Quý Huệ), xã Kỳ Nam.

Theo người dân nơi đây, hàng trăm năm qua, những cây phi lao đã hiên ngang bền bỉ đứng vững, chống chọi với bão tố, cuồng phong, sóng dữ từ ngoài khơi xô đập vào bờ để giữ đất, giữ làng. Dưới cánh rừng phi lao xanh ấy, là biết bao câu chuyện kể về những tháng ngày gian lao chiến đấu chống giặc giữ nước, những cuộc bão tố hay là những kỷ ức thương tâm về ngư dân gặp nạn...

Vừa dẫn chúng tôi thăm rừng phi lao, ông Nguyễn Đình Thoại (Sinh năm 1949) - Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn Minh Đức chia

sẽ về những kỷ niệm vui buồn gắn với rừng phi lao của người dân nơi đây.

Ông Thoại bồi hồi nhớ lại, năm 1987, biển Kỳ Nam có bão lớn. Cơn cuồng phong trong mùa gió chướng như muốn “thổi” bay cả ngôi làng nhỏ bé. Nhưng rồi, bão cũng dần tan, dân làng vẫn bình yên. Chỉ rằng phi lao dọc bờ biển là xác xơ sau nhiều giờ kiên cường chắn giữ, chở che cho đất liền. Bao năm qua vẫn thế, rừng đã che chắn, chở che cho bao thế hệ ở ngôi làng này.

Không chỉ che chở cho người dân thôn Minh Đức qua những “cơn giận dữ” của mẹ thiên nhiên mà rừng phi lao còn ôm ấp, bảo vệ những chiến sĩ cách mạng, là nơi “đón” lấy những người con hy sinh vì độc lập dân tộc.

Xuôi dòng ký ức, ông Thoại kể, những năm 60 - 70 của thế kỷ trước, ông đã nghe và chứng kiến biết bao sự hy sinh của những người lính Cụ Hồ ở mảnh rừng này. Hồi đó, rừng phi lao vẫn còn rậm, cây cối dày đặc nên bộ đội ta đã lập nên 4 trạm gác để quan sát địch, bảo vệ bờ biển, bảo vệ dân làng. Ở dưới tán rừng là những hầm dã chiến để tránh mưa bom bão đạn của giặc. Trong nỗ lực để bảo vệ từng tấc đất của Tổ quốc, đã có những người lính



ngã xuống, rừng phi lao đã đón các anh về với đất mẹ.

Ánh mắt đượm buồn, ông Thoại cho biết thêm, tháng 3/1980, một cơn dông lớn bất ngờ ập đến, những ngư dân đánh cá trên biển Kỳ Nam không kịp vào nơi tránh trú. Sau đó, có 6 người chết trôi dạt vào bờ biển thôn Minh Đức. Có người may

mắn được người thân đưa về quê hương, nhưng cũng có người mãi nằm lại nghĩa trang của thôn.

Và những câu chuyện về rừng phi lao ấy vẫn được các bậc cao niên thôn Minh Đức, xã Kỳ Nam truyền tụng cho con cháu như một lời nhắc cho thế hệ sau về việc giữ rừng, giữ biển, giữ làng.

Quyết tâm giữ rừng

Với người dân thôn Minh Đức, tuổi thơ, cuộc sống của họ là rừng phi lao ngút ngàn, bờ cát trắng tinh, là buổi trưa hè ngồi dưới bóng phi lao tránh nắng. Rừng phi lao cũng là nơi lưu giữ những kỷ ức buồn vui của làng.

Trầm ngâm dưới bóng phi lao xanh, anh Nguyễn Hùng (Sinh năm 1984 - người dân thôn Minh Đức) tâm sự: “Cha tôi lớn lên dưới rừng phi lao này, rồi tôi cũng lớn lên dưới rừng phi lao này, giờ là các con tôi. Từ trước đến nay, rừng phi lao được người dân rất quý trọng và luôn tự nhắc nhau phải bảo vệ rừng thật tốt. Bởi, nhờ có rừng phi lao mà ruộng vườn của chúng tôi không bị cát biển xâm chiếm, nhà cửa không bị ảnh hưởng nhiều bởi sự tàn phá của sóng biển hay gió bão. Thế hệ ông cha chúng tôi luôn nhắc nhở con cháu phải giữ lấy rừng, bảo vệ rừng phi lao này. Đến bây giờ, chúng tôi tiếp tục chỉ

dạy con cháu về việc bảo tồn những rừng phi lao của quê hương”.

Bao đời nay, người dân thôn Minh Đức vẫn truyền nhau câu chuyện về 5 người đến thôn Minh Đức lập làng, trồng phi lao giữ đất. Để tưởng nhớ công ơn của họ, người dân đã tôn họ là Thánh Đức và lập nên 5 miếu thờ ở 5 phương: Đông, Tây, Nam, Bắc và Trung. Nhưng miếu có từ lúc nào cũng không ai biết được, chỉ hay rằng, khi người dân lớn lên, đến thờ và những cây phi lao đã hiên ngang, sừng sững ở nơi này.

Để giữ rừng và bảo vệ rừng phi lao, năm 1990, chính quyền địa phương đã giao lại rừng cho người dân thôn Minh Đức quản lý chăm sóc. Các thế hệ người dân thôn Minh Đức đã thay nhau bảo vệ, chăm sóc và trồng rừng. Trong giai đoạn từ năm 2012 - 2015, đã có hơn 3.000 cây phi lao được người cao tuổi trong thôn trồng mới.

Hiện nay, nhiều cây phi lao bị bật gốc, ngã nghiêng do không trụ vững trước sự khắc nghiệt của những cơn cuồng phong khi bão lớn về. Nhưng sau dông bão, những cây phi lao vẫn mạnh mẽ vươn lên, bám trụ với đất, với người nơi đây. Ông Thoại trầm trồ nói: “Hiện nay, đang có dự án tại vùng này, chúng tôi rất mong muốn nếu có làm dự án hay để phát triển du lịch thì rừng phi lao vẫn được giữ lại”.

Trao đổi cùng phóng viên, ông Bùi Văn Chuồng - Chủ tịch UBND xã Kỳ Nam cho biết, rừng phi lao ở thôn Minh Đức, xã Kỳ Nam đã tồn tại hơn 200 năm nay. Thời gian qua, người dân ở đây bảo vệ rừng rất tốt, để rừng phi lao tồn tại và phát triển, địa phương luôn quan tâm, đồng hành cùng người dân trong việc giữ và bảo vệ rừng, thực hiện trồng mới những cây bị gãy đổ do mưa bão. Đồng thời, luôn nhắc nhở, giáo dục cho thế hệ trẻ hiểu được tầm quan trọng của rừng, từ đó giúp thế hệ trẻ ý thức và chung tay bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường.

“Sắp tới, tại vùng rừng phi lao này sẽ triển khai dự án điện gió. Dù vậy, quan điểm của địa phương vẫn là ưu tiên giữ rừng, bởi đây là vốn quý của tự nhiên cũng như là “nguồn sống” của người dân”, ông Chuồng nói. ■



Dưới tán rừng phi lao, ông Thoại kể lại những thăng trầm của quê hương.



VQG Bến En được ví như “vịnh Hạ Long trên cạn”.

BẢO TỒN, PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VƯỜN QUỐC GIA BẾN EN

► SÔNG LÔ - HÀ KHẢI

Công tác bảo tồn thiên nhiên và phát triển bền vững Vườn Quốc gia Bến En được Ban Quản lý Vườn xác định là mục tiêu hàng đầu. Cùng với đó, các hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng những mô hình chăn nuôi thiết thực đã giúp hệ sinh thái nơi đây từng bước hồi sinh, từ đó thiết lập được một nền kinh tế xanh bền vững cho người dân sống trong vùng đệm.

Nằm cách TP. Thanh Hoá 45km về phía Tây Nam, Vườn Quốc gia (VQG) Bến En trải rộng qua 10 xã, thị trấn thuộc địa bàn 2 huyện Như Thanh và Như Xuân (Thanh Hoá). Với địa hình đặc trưng là sông hồ, đồi núi thấp và thung lũng đã tạo nên sự đa dạng về sinh học. VQG Bến En hiện lên trong mắt du khách như “vịnh Hạ Long trên cạn”.

VQG Bến En được thành lập ngày 27/01/1992, với tổng diện tích 14.305 ha. Cùng với sự đan xen của nhiều dạng địa hình đồi núi, sông, suối, hồ... góp phần tạo ra hệ sinh thái đa dạng, phong phú về

mặt sinh học với nhiều giống loài động, thực vật.

Theo số liệu thống kê của Ban quản lý VQG Bến En, hiện tại Vườn có 1.417 loài thực vật thuộc 712 chi, 191 họ, 76 bộ, 9 lớp và 6 ngành thực vật bậc cao có mạch. Đặc biệt, trong Vườn hiện có trên 300 loài cây được liệt kê quý như mã tiền, sa nhân, trầu, màng lay, hương bài, thu hải đường...

Đối với động vật, VQG Bến En hiện có 1.530 loài, trong đó bao gồm 102 loài thú, 277 loài chim, 66 loài bò sát... Ngoài ra, còn có các loại cá, các động vật đáy và côn trùng. Trong đó, có 29 loài nằm trong

sách đỏ IUCN và 42 loài có tên trong sách đỏ Việt Nam.

Để gìn giữ, bảo tồn và phát triển đa dạng hệ sinh học, Ban quản lý VQG Bến En đã chủ động thực hiện các giải pháp quản lý bảo vệ rừng như tăng cường nắm bắt thông tin, đổi mới hoạt động tuần tra, kiểm tra rừng kết hợp ứng dụng phần mềm “Smart” và công nghệ GPS. Tranh thủ tối đa sự chỉ đạo của các cấp, các ngành, phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương về công tác bảo vệ rừng.

Tại khu vực vùng đệm, Ban Quản lý VQG Bến En đã thành lập 8 trạm quản lý

bảo vệ rừng. Các trạm được phân công quản lý bảo vệ, xây dựng hệ thống mốc giới rõ ràng. Cùng với đó, Ban quản lý Vườn cũng đã xây dựng lực lượng quần chúng bảo vệ rừng với 130 người tại các thôn trọng điểm, các hoạt động tuần tra, kiểm tra rừng được thực hiện thường xuyên, kịp thời phát hiện, có giải pháp đấu tranh, ngăn chặn hiệu quả các hành vi xâm hại rừng.

Về công tác bảo tồn, phát triển bền vững và đa dạng sinh học, đơn vị đã tập trung kêu gọi nguồn đầu tư từ các dự án của Trung ương, của tỉnh và các tổ chức phi chính phủ để thực hiện các chương trình nghiên cứu khoa học như dự án GAIA (Dự án trồng lim xanh). Ngoài ra, Vườn cũng



Công tác tuần tra, nghiên cứu, bảo tồn loại gen quý được Ban Quản lý Vườn đặt lên hàng đầu.

tập trung khoanh nuôi tái tự nhiên, khoanh nuôi kết hợp với trồng bổ sung tái tạo rừng.

Những cánh rừng ở Bến En nổi tiếng cả nước bởi đây là nơi phân bố cây lim xanh rộng lớn. Những năm trước, cây lim xanh đã bị khai thác kiệt quệ. Với sự hỗ trợ từ các



Với địa hình đa dạng đồi, núi, ao, hồ, sông, VQG Bến En thu hút du khách bởi nhiều cảnh đẹp.

dự án, cán bộ kỹ thuật của Vườn đã điều tra, khảo sát thực trạng quần thể lim xanh cổ thụ, thu nhập các mẫu tiêu bản, xác định đặc tính phân bố, đặc tính sinh học của loại cây này. Trên cơ sở đó tiến hành nghiên cứu gieo, ươm và trồng bổ sung thành công cây lim xanh bản địa.

Từ năm 2012 đến nay, VQG Bến En đã trồng mới được trên 30 ha lim xanh. Ngoài lim xanh, Vườn cũng đang tiếp tục triển khai nghiên cứu gieo ươm và trồng bổ sung cây vù hương và rất nhiều các loại thực vật, cây thuốc quý, nhằm từng bước phục hồi hệ sinh thái đa dạng và cảnh quan đặc sắc vốn có nơi đây.

Trên cơ sở nghiên cứu khoa học, VQG Bến En đã thực hiện thành công hàng chục mô hình sản xuất thương phẩm các loại cây nông sản, dược liệu quý, trong đó hỗ trợ người dân trồng được 20 ha cây bương mốt, 4 ha cây khôi tía, 4,5 ha dổi ăn hạt.

Công tác bảo tồn, phát triển động thực vật của Vườn luôn được quan tâm hàng đầu. Hiện tại, đơn vị đang nuôi, cứu hộ 11 cá thể hươu sao, 15 cá thể gà rừng lai, 04 cá thể chim công, 24 chim trĩ, 06 cá thể khỉ (gồm 01 khỉ vàng, 01 khỉ đuôi dài, 04 khỉ mặt đỏ), 01 cá thể rùa sa nhân... Đồng thời, đã tiếp nhận cứu hộ và tái thả về rừng tự nhiên 14 cá thể động vật, gồm: 02 cá thể trăn gấm, 10 cá thể rắn, 01 cá thể tê tê, 01 cá thể cu li. Từ đó góp phần đưa nơi đây trở thành trung tâm cứu hộ động vật uy tín của tỉnh và khu vực.

Với những thế mạnh và tiềm năng sẵn có, cùng sự chăm sóc bảo vệ và khai thác đúng hướng, có thể trong tương lai không xa VQG Bến En sẽ là điểm du lịch sinh thái lý tưởng thu hút đông đảo du khách trong và ngoài nước, xứng đáng với tên gọi "hòn ngọc" xứ Thanh. ■



Hiện trong Vườn đang sở hữu cây lim di sản nghìn năm tuổi

THACO VỚI SỨ MỆNH ĐI ĐẦU, TẠO CẢM HỨNG CHO DOANH NGHIỆP KHÁC THAM GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ XANH

► MINH TRẦN

Ngày 11/12/2022, Công ty cổ phần Tập đoàn Trường Hải (THACO) kỷ niệm 25 năm hình thành và phát triển, đồng thời, đón nhận Huân chương Lao động Hạng Nhất. Từ thành công của THACO, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc (khi này ông đương nhiệm chức vụ Chủ tịch nước-PV) đề nghị THACO đi đầu và tạo cảm hứng cho các doanh nghiệp Việt Nam khác cùng tham gia phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, đề cao bảo vệ môi trường và các giá trị nhân bản, tiến bộ xã hội.

THACO AGRI - Tiên phong hình thành mô hình sản xuất nông nghiệp bền vững

Hiện nay, THACO AGRI đã và đang tập trung đầu tư mạnh mẽ nhằm có được mô hình sản xuất nông nghiệp với quy mô lớn trên nền tảng hữu cơ, ứng dụng cơ giới hóa, công nghệ sinh học và số hóa theo lộ trình phù hợp. Trong năm 2023, THACO



Ông Trần Bá Dương - Chủ tịch HĐQT THACO

AGRI hình thành hệ sinh thái mang tính tích hợp và tuần hoàn, bao gồm: trồng trọt các loại cây ăn trái (chuối, dưa, xoài...), chăn nuôi (bò, heo, cá), sản xuất chế biến (thực phẩm, vật tư nông nghiệp), cung cấp cho thị trường xuất khẩu và trong nước các sản phẩm nông nghiệp có chất lượng cao.

Bên cạnh đó, đầu tư khu công nghiệp (KCN) chuyên biệt về Nông lâm nghiệp tại Thái Bình để sản xuất chế biến các sản phẩm từ lúa. Trong thời gian tới, THACO AGRI tập trung thực hiện chiến lược về nông nghiệp đã đề ra với mong muốn tiên phong hình thành mô hình sản xuất nông nghiệp hiệu quả và bền vững hơn, qua đó góp phần nâng tầm nông nghiệp Việt Nam.

Chủ tịch HĐQT THACO Trần Bá Dương nhấn mạnh, THACO AGRI cần rà soát, hoàn thiện kế hoạch để đảm bảo đúng và khả thi; cần xem lại năng lực và khối lượng công việc, đặc biệt tại Lào để quản lý tập trung theo địa bàn, thống nhất cách xây dựng chỉ tiêu, tiêu chuẩn, đánh giá thực trạng, đề ra giải pháp cho từng đơn vị để thực hiện kế hoạch năm 2023; Quản lý đầu tư xí nghiệp phải đồng bộ để hoạt động, đồng thời quan tâm đời sống gia đình cán bộ nhân viên; xây dựng tiêu chí, chỉ tiêu KPI cho từng nhân sự, bộ phận, đơn vị cho công việc trong năm 2023.



THACO - doanh nghiệp hàng đầu về công nghiệp hỗ trợ ô tô tại Việt Nam.

THACO Chu Lai phát triển Hệ sinh thái công nghiệp đa ngành thế hệ mới

Năm 2023, THACO tiếp tục thực hiện chiến lược trở thành Tập đoàn công nghiệp đa ngành hàng đầu khu vực ASEAN. Theo đó, THACO Chu Lai cũng bước vào chu kỳ đầu tư phát triển mới là xây dựng Hệ sinh thái công nghiệp đa ngành thế hệ mới của THACO tại Chu Lai trên nền tảng quản trị công nghiệp, phát triển xanh, thông minh, bền vững.

"Năm 2023, THACO Chu Lai bước vào chu kỳ đầu tư mới với quy mô lớn hơn, phát triển công nghiệp đa ngành và xây dựng nên một nền tảng cho kinh tế của Quảng Nam nói riêng và miền Trung nói chung. Khi hệ sinh thái tại THACO Chu Lai được hình thành sẽ tạo cơ hội lớn để phát triển Khu kinh tế mở Chu Lai và Quảng

Nam sẽ tiếp tục có những dư địa để phát triển tiếp theo", Chủ tịch HĐQT THACO - Trần Bá Dương cho biết thêm.

THACO AUTO CHU LAI - Sản xuất tinh gọn, đúng thời điểm, đúng chiến lược

Thực hiện chiến lược, định hướng quản trị của THACO AUTO, năm 2023, THACO AUTO CHU LAI tiếp tục tập trung chuyên sâu cho hoạt động nghiên cứu và phát triển sản phẩm (R&D); đầu tư, nâng cấp tự động hóa dây chuyền công nghệ để sản xuất tích hợp được nhiều thương hiệu xe, đáp ứng sản lượng và yêu cầu của khách hàng; tổ chức hoạt động phân phối (đầu vào) tại Chu Lai; quản trị giá thành xe theo từng công đoạn của quy trình công nghệ sản xuất và quản trị tài chính. Bên cạnh đó, THACO AUTO CHU LAI tiếp tục kiện toàn bộ máy nghiệp vụ, phân cấp quản trị, hoàn

thiện hệ thống quy định, quy trình; đào tạo và kiểm soát sự tuân thủ tại các công ty, nhà máy; phát triển nguồn nhân lực có thái độ tích cực, năng động, sáng tạo và đào tạo lực lượng nhân sự lãnh đạo, quản lý kế cận có tư duy chiến lược nhạy bén, đáp ứng chiến lược sản xuất kinh doanh của Tập đoàn.

Năm 2023, THACO AUTO CHU LAI thực hiện chương trình KPI, tiếp tục thực hiện chuyển đổi số trên toàn chuỗi giá trị theo kế hoạch của THACO AUTO để đáp ứng yêu cầu riêng biệt của khách hàng; tiếp tục triển khai nâng cấp, phát triển các phần mềm phục vụ nhu cầu sản xuất và quản trị.

"THACO AUTO cần không ngừng kiện toàn, nâng cấp quản trị tối ưu hiệu quả sản xuất kinh doanh trên toàn chuỗi giá trị; đồng thời tạo nên tính bổ trợ và tích hợp giữa THACO AUTO đối với các đơn vị thành viên khác và đối với THACO. Về hoạt động



THACO AGRI hình thành hệ sinh thái mang tính tích hợp và tuần hoàn.

sản xuất lắp ráp ô tô, để đáp ứng kế hoạch bán hàng năm 2023, THACO AUTO CHU LAI phải điều hành sản xuất tinh gọn, đúng thời điểm, đúng chiến lược của THACO AUTO; tập trung phát triển sản phẩm, đặc biệt xe tải, xe bus, xe chuyên dụng, kiểm soát hiệu quả các chi phí sản xuất, giao nhận vận chuyển và chất lượng sản phẩm. Đồng thời, tiếp tục triển khai chương trình kiện toàn và nâng cấp quản trị theo kế hoạch THACO AUTO đã đề ra; quản trị hoạt động nghiên cứu, phát triển sản phẩm mới và tăng cường kiểm soát chất lượng sản phẩm đồng thời tạo nên tính bổ trợ và tích hợp giữa THACO AUTO đối với các Tập đoàn thành viên khác và đối với THACO.

Hiện nay, THACO - doanh nghiệp đầu ngành về công nghiệp hỗ trợ ô tô tại

Việt Nam cũng đã thành lập Công ty Tập đoàn Công nghiệp Trường Hải (THACO INDUSTRIES), xây dựng Trung tâm R&D và Trung tâm Cơ khí với quy mô hàng đầu Việt Nam, với mục tiêu trở thành Trung tâm cơ khí chế tạo và công nghiệp hỗ trợ và là hạt nhân liên kết vùng tại miền Trung, sẵn sàng liên kết với các doanh nghiệp trong nước để hội nhập khu vực và quốc tế.

Có thể thấy, THACO đang tích cực tham gia lộ trình xanh hóa của ngành. Trong khi chờ đợi sự thay đổi mang tính đột phá về công nghệ lõi thì các giải pháp sử dụng vật liệu nhân tạo, vật liệu tái chế trong sản xuất sản phẩm được cho là khá phù hợp với năng lực của các doanh nghiệp. Tuy nhiên, về lâu dài, cần

có sự chuyển đổi một cách có hệ thống về năng lực sử dụng trong ngành ô tô, xe máy để mỗi phương tiện giao thông trở nên an toàn, thân thiện với môi trường. Để làm được điều đó, đòi hỏi sự chủ động, nỗ lực và dẫn thân của mỗi doanh nghiệp, sự đồng hành, hỗ trợ của Chính phủ và sự đón nhận, ủng hộ của người tiêu dùng.

Với tầm nhìn mới của THACO về định hướng phát triển trong thời gian tới, tin rằng Tập đoàn THACO sẽ tiếp tục gặt hái thêm nhiều thành công hơn nữa, mang lại ngày càng nhiều việc làm có chất lượng với thu nhập cao cho người lao động, đóng góp vào ngân sách nhà nước ngày càng tăng, qua đó góp phần vào sự phát triển chung của đất nước. ■

THACO

PHÁT TRIỂN CÙNG ĐẤT NƯỚC



THACO được kỳ vọng trở thành doanh nghiệp đi đầu và tạo cảm hứng cho các doanh nghiệp Việt Nam khác cùng tham gia phát triển kinh tế xanh.



**PHÂN BÓN
PHÚ MỸ**
Cho mùa bội thu

Phân bón Phú Mỹ

CHĂM TỐT CÂY TRỒNG ĐẲNG CẤP CHÂU ÂU

Chất lượng cao

**Chăm tốt
cây trồng**



Công nghệ hiện đại

**Đa lượng
Trung lượng
Vi lượng**



**Dây chuyền
khép kín**



ĐỘC ĐÁO SẢN PHẨM MẬT ONG CHẾ BIẾN TỪ NÔNG SẢN VÀ THẢO DƯỢC

► **ÁNH DƯƠNG**

Không chỉ cung cấp mật ong, phấn hoa, sữa ong chúa chất lượng cao mà Công ty CP Ong Tam Đảo (thương hiệu Ong Tam Đảo - Honeco) còn dựa trên thế mạnh về nông nghiệp của Việt Nam kết hợp ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến vào sản xuất, đưa ra thị trường những sản phẩm mật ong chế biến độc đáo từ nông sản, thảo dược ích lợi cho sức khỏe người tiêu dùng.

Chặng đường 21 năm gây dựng thương hiệu

Tam Đảo được thiên nhiên ưu ái ban tặng cho nền khí hậu mát mẻ và cảnh sắc tuyệt vời, nơi đây, có những cánh rừng rộng lớn với nhiều loài cây, loài hoa quý hiếm thuận lợi cho nghề nuôi ong lấy mật phát triển. Vùng đất Tam Đảo còn là nơi nuôi trồng ra nhiều loại thảo dược quý như Đông trùng hạ thảo, sâm...

Sau khi tốt nghiệp Đại học, bà Lê Thị Nga đã gắn bó gần 10 năm với nghề giáo, đào tạo nhiều lứa học trò tài năng. Đến năm 2002, bà Lê Thị Nga quyết định xin nghỉ việc để thực hiện dự định mới. Cuối năm đó, bà cùng với chồng là ông Nguyễn Văn Trường thành lập Công ty TNHH Ong Tam Đảo, phát triển từ trang trại nuôi ong truyền thống của gia đình nhà chồng.

Công ty Cổ phần Ong Tam Đảo (Ong Tam Đảo - Honeco) có tiền thân là Công ty TNHH Ong Tam Đảo được thành lập vào năm 2002, trên nền tảng của hơn 60 năm kinh nghiệm nuôi ong gia truyền, với quy mô nuôi ong ban đầu chỉ khoảng 100 - 200 đàn ong nội. Sau hơn 21 năm hình thành và phát triển, trải qua nhiều thăng trầm với những thách thức, cạnh tranh gay gắt của nền kinh tế thị trường, với sự nỗ lực không ngừng cùng quyết tâm, đồng lòng của Ban lãnh đạo và tập thể nhân viên, đến nay Ong Tam Đảo - Honeco đã từng bước phát triển bền vững.

Không chỉ cung cấp mật ong, phấn hoa, sữa ong chúa chất lượng cao mà Ong Tam Đảo - Honeco còn dựa trên thế mạnh về nông nghiệp của Việt Nam kết



Công ty có hơn 40 đội nuôi ong quản lý, di chuyển đi khắp các tỉnh trong cả nước tìm kiếm nguồn mật, nguồn hoa có giá trị như hoa vải, hoa nhãn, và nhiều loại hoa rừng.

hợp ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến vào sản xuất, đưa ra thị trường những sản phẩm mật ong chế biến độc đáo từ nông sản, thảo dược và hoa quả tốt cho sức khỏe người tiêu dùng như: Tacumin, Mật ong curcumin, Mật ong quế, Mật ong sả gừng, Mật ong quất, Mật ong chanh leo, Mật ong đông trùng hạ thảo, Ngọc thanh xuân Collagen,...

Ong Tam Đảo - Honeco hiện là một trong những doanh nghiệp hàng đầu về sản xuất, chế biến và kinh doanh các sản phẩm ngành ong, là doanh nghiệp đầu tiên trong khu vực miền Bắc và miền Trung xuất khẩu được mật ong đi thị trường Mỹ, một trong những thị trường khó tính bậc nhất của xuất khẩu nông sản Việt Nam.

Những năm đầu mới thành lập, quy mô chăn nuôi của Công ty còn nhỏ lẻ chỉ là một vài trại nuôi ong tại vùng núi Tam

Đảo, đến nay Công ty sở hữu hơn 20.000 đàn ong ngoại và ong nội, giao cho hơn 40 đội nuôi ong quản lý, di chuyển đi khắp các tỉnh trong cả nước tìm kiếm nguồn mật, nguồn hoa có giá trị như hoa vải, hoa nhãn, hoa chôm chôm, nhiều loại hoa rừng, hoa bạc hà, hoa dược liệu quý.

Hàng năm, Công ty thu được từ 600-700 tấn mật ong các loại, 1,8 - 2,5 tấn sữa ong chúa và các loại sản phẩm ong khác như phấn hoa, sáp ong, ấu trùng ong... Kết quả này có được nhờ vào việc ứng dụng thành công tiến bộ khoa học và công nghệ để phát triển nghề nuôi ong mật và chế biến các sản phẩm ngành ong theo hướng sản xuất hàng hóa tại Việt Nam.

Được biết, công ty đã lựa chọn giống ong ngoại có tên khoa học Apis mellifera để chuyên khai thác mật và chuyên khai thác sữa ong chúa, phấn hoa, giống ong



Ong Tam Đảo - Honeco hiện nay là một trong những Công ty hàng đầu trong sản xuất, chế biến và kinh doanh các sản phẩm ngành ong.



Sản phẩm Ngọc thanh xuân Collagen của Ong Tam Đảo - Honeco.

này có khả năng thích nghi rộng, tích tụ đàn lớn, dự trữ nhiều mật cho năng suất mật ong và sữa ong chúa đạt ở mức cao.

Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty đã hợp tác với các hợp tác xã, doanh nghiệp nông sản trong địa phương như Hợp tác xã Nông thôn mới Đại Phúc (Bình Xuyên, Vĩnh Phúc), các nông hộ khu vực Tam Đảo, Tam Dương... trong việc cung cấp nguồn hoa quả chất lượng phục vụ chế biến các sản phẩm mới từ mật ong và hoa quả.

“Khai sinh” hơn 30 dòng sản phẩm cao cấp

Đến nay, Ong Tam Đảo - Honeco đã cho ra đời hơn 30 dòng sản phẩm cao cấp được thị trường đón nhận như: Đồng

trung hạ thảo sữa ong chúa, Tacumin, Ngọc thanh xuân Collagen, Mật ong curcumin, Mật ong chanh leo, Mật ong quất gừng sả, Mật ong bánh tổ Tam Đảo, Sữa ong chúa Tam Đảo... Tất cả các sản phẩm được kiểm soát chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc tế FSSC 22000 và tiêu chuẩn GMP.

Để đáp ứng nhu cầu của thị trường cũng như nhu cầu từng đối tượng khách hàng ngày một cao, Công ty luôn chủ động tìm kiếm nguồn mật hoa đặc biệt như hoa rừng mùa lạnh, bạc hà, táo... nhằm tạo nguồn mật có chất lượng, mùi vị khác lạ, được khách hàng ưa chuộng, tin dùng. Sau 21 năm phát triển, sản phẩm của Ong Tam Đảo - Honeco đã có mặt ở khắp các tỉnh thành phía Bắc và một số tỉnh miền

Trung, miền Nam với trên 500 đại lý, cửa hàng bán lẻ trên toàn quốc và hơn 30 nhà phân phối.

Mùa hè này, 2 dòng sản phẩm của Công ty được khách hàng tin tưởng lựa chọn nhiều nhất là Mật ong nghệ Tacumin và Mật ong chanh leo.

Bà Lê Thị Nga, Tổng Giám đốc Ong Tam Đảo - Honeco cho biết: “Từ năm 2021, các sản phẩm mật ong của Công ty đã có mặt khắp các thị trường từ Bắc vào Nam, thậm chí mật ong chúng tôi xuất khẩu sang Mỹ, Hàn Quốc, Dubai, Singapore... Các sản phẩm mật ong hoàn toàn tự nhiên, không có sử dụng bất kỳ hương liệu hay hóa chất nào”.

Tính đến hiện tại, mật ong Tam Đảo - Honeco đã tham gia hơn 100 hội chợ lớn như Hội chợ xúc tiến du lịch, Hội chợ OCOP, Hội chợ Techfest, Hội chợ ẩm thực...

Ong Tam Đảo - Honeco vinh dự nhận được nhiều giải thưởng, bằng khen, chứng nhận uy tín cấp tỉnh, cấp khu vực các tỉnh phía Bắc và cấp quốc gia nhiều năm liền cho chất lượng sản phẩm, dịch vụ của mình như: Chứng nhận sản phẩm OCOP; Giải Bạc Chất lượng Quốc gia, Huy chương Vàng vì sức khỏe cộng đồng... Đặc biệt, sản phẩm Tacumin đã nhận được rất nhiều giải thưởng uy tín về sáng kiến cho giải pháp kỹ thuật trong sản xuất để tăng công dụng sản phẩm, cấp tỉnh và cấp quốc gia. ■



Công ty Cổ phần Ong Tam Đảo (Ong Tam Đảo - Honeco) được thành lập năm 2002.

► VŨ THÀNH

2 sản phẩm nước mắm và mắm cáy của Cơ sở sản xuất nước mắm, mắm cáy Ninh Cường (thị trấn Ninh Cường, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định) đã có mặt trên thị trường từ nhiều năm nay. Cả 2 sản phẩm này đều đạt Chứng nhận OCOP 3 sao.



Các sản phẩm nước mắm và mắm cáy Ninh Cường được công nhận sản phẩm OCOP.

TINH TÚY CÁC SẢN PHẨM OCOP NƯỚC MẮM, MẮM CÁY NINH CƯỜNG

Sản phẩm "ngon", bán đắt hàng

Anh Trần Văn Phúc - Chủ cơ sở sản xuất nước mắm, mắm cáy Ninh Cường cho biết, nhờ làm ăn uy tín, lấy chất lượng sản phẩm làm trọng tâm, những năm qua, nước mắm và mắm cáy của cơ sở được hàng nghìn người tiêu dùng tin dùng. Để có được thị trường rộng lớn như ngày hôm nay, hằng năm, anh tích cực tham gia các phiên chợ, hội nghị trong và ngoài tỉnh để giới thiệu, quảng bá sản phẩm. Qua đó, giữ vững thương hiệu sản phẩm nước mắm và mắm cáy Ninh Cường, góp phần lưu giữ bản sắc của quê hương.

"Được sự giúp đỡ của lãnh đạo các cấp, các ngành nên tôi đẩy mạnh xúc tiến thương mại bằng cách tích cực tham gia hội chợ, hội nghị để quảng bá sản phẩm. Đây là kênh bán hàng rất hiệu quả, kết nối được với nhiều bạn hàng ở các địa phương trên cả nước", anh Phúc tâm sự.

Mới đây nhất tại Lễ khai mạc Triển lãm ảnh nghệ thuật và gian hàng trưng bày các

sản phẩm vùng đồng bằng sông Hồng diễn ra vào tháng 02/2023 tại Quảng Ninh, các sản phẩm nước mắm và mắm cáy Ninh Cường cũng đã có mặt trên kệ hàng trưng bày. Được đoàn lãnh đạo các tỉnh, khách hàng đánh giá cao về mẫu mã, chất lượng..., nhất là sản phẩm mắm cáy được người tiêu dùng mua rất nhiều.

Hiện nay, anh Phúc đang kết nối với Trung tâm giới thiệu sản phẩm OCOP tỉnh Quảng Ninh để đưa 2 sản phẩm OCOP của cơ sở vào bên trong Trung tâm nhằm quảng bá, mở rộng thị trường khu vực phía Đông Bắc.

Theo tính toán của anh Phúc, với quy mô 20 bể ủ, trung bình mỗi năm cơ sở cung ứng ra thị trường từ 25.000 - 30.000 lít nước mắm nguyên chất với giá bán từ 20.000 - 120.000 đồng/lít, tùy theo độ đậm, và trên 3.000 lít mắm cáy với giá bán 220.000 đồng/lít.

Anh Phúc chia sẻ, mặc dù giai đoạn đại dịch Covid-19 diễn ra phức tạp nhưng đầu ra của cơ sở vẫn tương đối ổn định.

Hiện nay, thị trường tiêu thụ của cơ sở chủ yếu trong và ngoài tỉnh, nhiều nhất là khu vực miền Bắc.

Nhờ sản xuất sạch, đúng phương pháp truyền thống; không dùng chất phụ gia, chất bảo quản nên nước mắm và mắm cáy Ninh Cường đã được UBND tỉnh Nam Định công nhận là sản phẩm OCOP cấp tỉnh đạt hạng 3 sao.

Sản xuất sạch, làm ăn uy tín

Chia sẻ về cách thức sản xuất nước mắm truyền thống, anh Phúc bật mí, nước mắm Ninh Cường được sản xuất theo 4 công đoạn. Nguyên liệu chính là cá cơm và muối trắng; đây là 2 thứ nguyên liệu luôn có sẵn, được cơ sở thu mua ở Cảng cá Nam Định và làng nghề làm muối trắng truyền thống Hải Lý.

Trong các công đoạn sản xuất thì công đoạn chọn nguyên liệu rất quan trọng. Cá thu mua xong cần rửa sạch và loại bỏ cá hư, dập nát. Đặc biệt, muối phải được lưu



Lãnh đạo tỉnh Nam Định tham quan gian hàng trưng bày sản phẩm nước mắm, mắm cáy Ninh Cường tại 1 sự kiện diễn ra ở Quảng Ninh.



Anh Trần Văn Phúc - Chủ cơ sở sản xuất nước mắm, mắm cáy Ninh Cường.

kho từ 12 - 15 tháng, với mục đích rút hết vị chất, đắng để khi cho ra thành phẩm nước mắm sẽ không có vị chất, đắng của muối vừa thu hoạch.

Sau khi chuẩn bị đủ nguyên liệu sản xuất thì bắt đầu trộn lẫn theo tỉ lệ 3:1; nghĩa là 3 tấn cá, 1 tấn muối. Trong quá trình trộn cá với muối, cơ sở có bổ sung thêm dứa chín đã làm sạch và băm nát (hay còn gọi là khóm), khoảng 2% dứa/1 tấn nguyên liệu.

"Để chiết ra được những giọt nước mắm cốt tinh khiết, chất lượng nhất ngoài việc trộn cá và muối với tỉ lệ 3:1 thì công đoạn ủ chượp cũng không kém phần quan trọng. Thời gian ủ chượp kéo dài từ 18 - 24 tháng. Tuy nhiên, ủ chượp càng lâu thì chất lượng nước mắm càng thơm, ngon; màu sắc càng hút mắt", anh Phúc cho hay.

Với mắm cáy, cách thức sản xuất (ủ chượp, đảo nén, phơi nắng) cũng tương tự như sản xuất nước mắm cốt cá. Tuy nhiên, thời gian ủ chượp ngắn hơn so với làm nước mắm cốt cá; theo đó chỉ cần ủ chượp từ 5 - 7 tháng là cho thành phẩm nước mắm cáy.

Anh Phúc nói, nguyên liệu chính làm mắm cáy gồm cá tươi và muối. Cá được đập dập thủ công, rồi đem trộn với muối trắng theo theo tỉ lệ 3:1. Trong quá trình ủ chượp, anh có bổ sung thêm thính gạo nếp để tạo độ sánh cho mắm cáy. Một tấn nguyên liệu bổ sung 10kg thính.

"Làm mắm cáy rất khó, không dễ như làm nước mắm cốt cá. Mắm cáy rất kỵ nước mưa, do đó trong quá trình ủ chượp phải bảo quản thật tốt. Thời gian ủ chượp càng

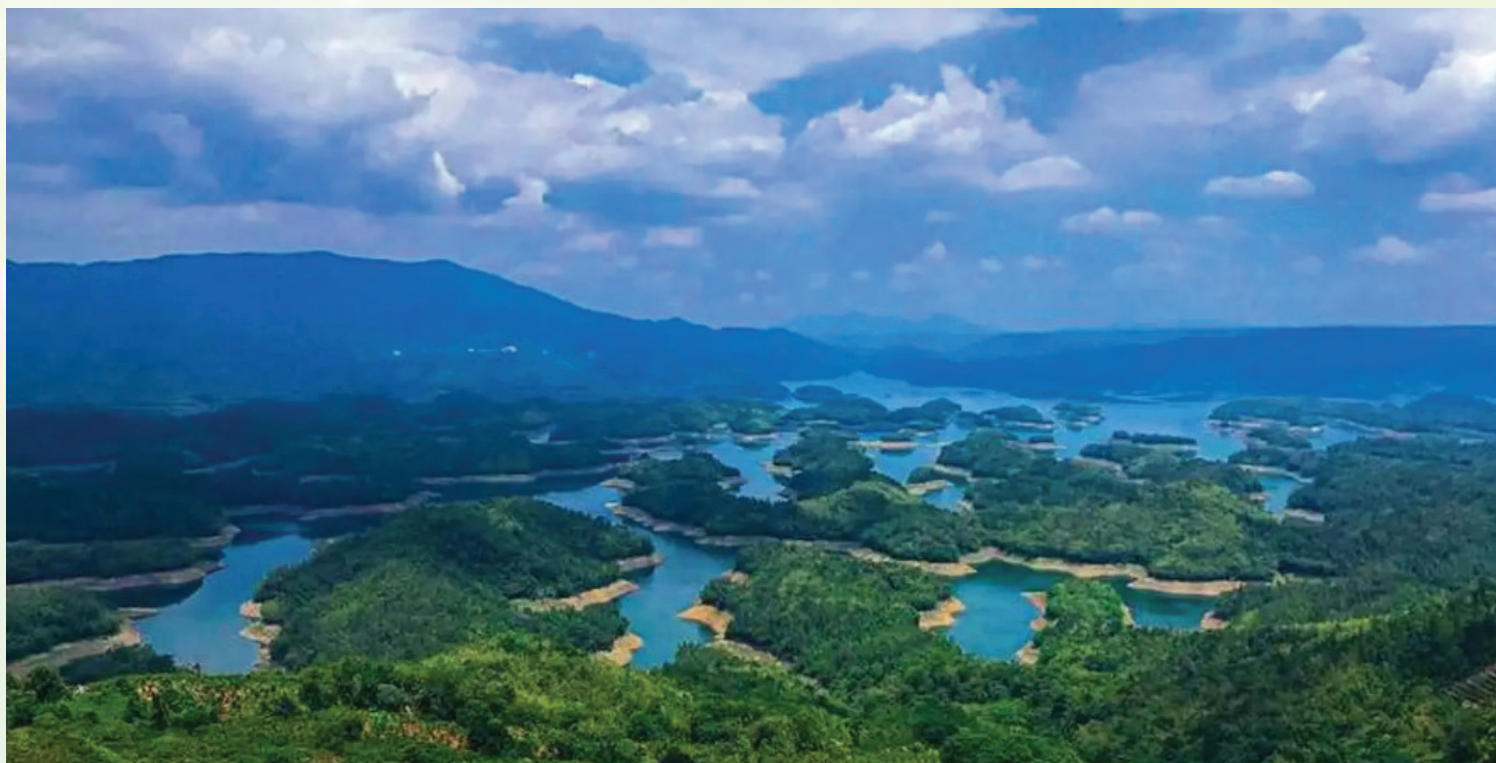
lâu mắm cáy càng ngon, chất lượng", anh Phúc thổ lộ.

Theo anh Phúc, trong thời gian ủ chượp cần thường xuyên đánh đảo, phơi nắng để mắm nhanh chín và ngấu. Đủ thời gian ủ chượp thì chắt lọc nước mắm và mắm cáy đem phơi nắng. Thời gian phơi nắng kéo dài từ 3 - 5 ngày, sau đó là có thể xuất bán ra thị trường.

Tuy nhiên, cơ sở sản xuất nước mắm Ninh Cường lại không đóng chai và xuất bán ra thị trường luôn mà toàn bộ sản phẩm nước mắm nguyên chất và mắm cáy sau khi phơi nắng đều được đổ vào các chum sành lớn đã chôn sẵn dưới lòng đất để hạ thổ.

"Việc hạ thổ giúp nước mắm và mắm cáy dịu hơn nhưng vẫn giữ được hương vị truyền thống. Nước mắm và mắm cáy hạ thổ càng lâu, càng tốt cho sức khỏe. Khi nào khách hàng có nhu cầu thì cơ sở mới đưa lên để đóng chai", anh Phúc tâm sự.

Đáng nói, quá trình sản xuất, cơ sở của anh Phúc tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về an toàn thực phẩm. Các bể ủ chượp được bao bọc trong nhà lưới, có mái che mưa, nhằm tránh bụi bặm, ruồi muỗi, cho ra đời sản phẩm chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm, đúng như phương châm tôn trọng sức khỏe người tiêu dùng của cơ sở. ■



Đắk Nông có nhiều tiềm năng, lợi thế để ứng dụng công nghệ cao phát triển nông nghiệp. Ảnh minh họa.

LỘ TRÌNH MỚI PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP ĐẮK NÔNG

► ĐÌNH VĂN

Tăng trưởng xanh là xu hướng tất yếu của các quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Trong xu hướng đó, tỉnh Đắk Nông xác định, sẽ thực hiện sản xuất nông nghiệp theo các quy trình tiên tiến, bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu.

Nhân rộng các mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

Theo đó, tỉnh Đắk Nông sẽ nhân rộng các mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất. Tỷ lệ giá trị sản phẩm nông, lâm, thủy sản được sản xuất, ứng dụng công nghệ cao dưới các hình thức hợp tác và liên kết đạt từ 20% trở lên.

Giá trị nông sản ứng dụng công nghệ cao đạt ít nhất 10% tổng giá trị sản lượng ngành Nông nghiệp. Toàn tỉnh phấn đấu phát triển các chuỗi liên kết doanh nghiệp, hợp tác xã, nông dân.

Mục tiêu đến năm 2030, trên cơ sở các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, Đắk Nông thực hiện sản xuất theo tiêu chuẩn chứng nhận, nông nghiệp sạch, hữu cơ... ứng dụng công nghệ cao, đáp ứng yêu cầu của thị trường.

Toàn tỉnh hình thành, phát triển một số vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên cơ sở các vùng nông nghiệp tập trung đã có. Giá trị nông sản ứng dụng công nghệ cao của tỉnh đạt ít nhất 20% tổng giá trị sản lượng ngành Nông nghiệp.

Đồng thời, xây dựng một số cơ sở chế biến nông sản có quy mô và công suất lớn. Hoạt động chế biến gỗ, lâm sản ngoài gỗ, hình thành kinh tế lâm nghiệp bền vững sẽ được địa phương đẩy mạnh.

Phấn đấu, đến năm 2050, đưa Đắk Nông trở thành 1 trong 10 tỉnh dẫn đầu về sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên toàn quốc. Giá trị nông sản ứng dụng công nghệ hiện đại vào các loại cây trồng, vật nuôi cao chiếm ít nhất 70% tổng giá trị sản lượng ngành Nông nghiệp. Đắk Nông phát triển thành trung tâm chế biến nông sản chất lượng cao.

Một số tồn tại, hạn chế

Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao là định hướng quan trọng với Đắk Nông, tuy nhiên, lĩnh vực sản xuất nông nghiệp theo hướng chất lượng cao, bền vững của tỉnh còn bộc lộ một số hạn chế như:

Sản xuất nông nghiệp phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, thiếu tính bền vững, năng suất, giá trị các sản phẩm chủ lực chưa cao. Do áp lực dân số tăng nên nhu cầu về sản xuất nông nghiệp cũng gia tăng đáng kể. Trong khi đó, diện tích đất canh tác của tỉnh có xu hướng giảm mạnh do chuyển đổi sang các mục đích phi nông nghiệp; phương thức sản xuất của nông dân phần lớn theo phương pháp truyền thống, nhỏ lẻ, manh mún.

Hàng nông sản xuất khẩu tuy có tăng về số lượng và giá trị, nhưng thu nhập của nông dân ở các vùng sản xuất hàng hóa không tăng đáng kể; chất lượng nông sản, sức cạnh tranh trên thị trường chưa cao, sản xuất chưa gắn kết chặt chẽ với

chế biến, tiêu thụ... Từ đó, đặt ra nhiều vấn đề cần giải quyết đối với sản xuất nông nghiệp, trong đó biện pháp tối ưu là đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp để tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, gia tăng giá trị sản xuất nông nghiệp.

Ứng dụng công nghệ cao trong phát triển nông nghiệp còn hạn chế. Công tác nghiên cứu và chuyển giao khoa học - công nghệ vào sản xuất nông nghiệp mặc dù có những chuyển biến tích cực song sức lan tỏa chưa lớn, một số kết quả nghiên cứu chậm áp dụng vào thực tiễn. Hoạt động ứng dụng khoa học - công nghệ trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp chủ yếu mang tính tự phát, thiếu tập trung, quy mô nhỏ, phân tán; nguồn lực đầu tư cho khoa học - công nghệ còn thấp, chủ yếu là từ ngân sách nhà nước.

Giải pháp phát triển

Để phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, bền vững, tỉnh Đắk Nông cần thực hiện đồng bộ các giải pháp như: Đẩy mạnh công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát triển ngành Nông nghiệp theo tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của tỉnh Đắk Nông, bám sát các Nghị quyết của Trung ương về phát triển nông nghiệp, nhất là Nghị quyết số 19- NQ/TW, ngày 16/6/2022, của Hội nghị Trung ương 5 khóa XIII, "Về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045". Ưu tiên phát triển lĩnh vực nông nghiệp, đặc biệt là nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao để phát huy tiềm năng, lợi thế về nông nghiệp của tỉnh Đắk Nông, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư đến với Đắk Nông tham gia, đồng hành cùng với tỉnh, cùng với nhân dân để phát triển kinh tế.

Thực hiện cơ cấu ngành Nông nghiệp gắn với xây dựng Nông thôn mới, bảo đảm các tiêu chí: giàu về kinh tế; mạnh về hệ thống chính trị; xanh, sạch về môi trường, trật tự, an ninh nông thôn; lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo cho mục tiêu xây dựng Nông thôn mới. Bên cạnh đó, tiêu thụ sản phẩm cũng như công nghiệp chế biến và những vấn đề



Bơ sáp Đắk Mil - nông sản chất lượng cao của Đắk Nông.

về kết cấu hạ tầng giao thông, thủy lợi và các hạ tầng khác để phục vụ các dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao cần được bảo đảm.

Quy hoạch các vùng sản xuất nông nghiệp sát với những lợi thế địa phương để nhà đầu tư có cơ sở nghiên cứu, khảo sát và quyết định thực hiện đầu tư; cụ thể hóa những tiềm năng, lợi thế và định hướng phát triển lĩnh vực sản xuất nông nghiệp đa giá trị; đồng thời, tỉnh cần tập trung bố trí nguồn lực và đội ngũ cán bộ các cấp năng động, sáng tạo, quyết tâm đổi mới và phát triển, đưa tỉnh trở thành điểm đến hấp dẫn của các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

Ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả nghiên cứu khoa học - công nghệ trong sản xuất nông nghiệp, phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân.

Cần tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp. Thực hiện đồng bộ các giải pháp từ sản xuất, chế biến, quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm đến tiêu thụ; hình thành các hợp tác xã, tổ hợp tác, đặc biệt là các liên minh, liên kết trong sản xuất, trong đó doanh nghiệp đóng vai trò trung tâm, hỗ trợ cung ứng vật tư đầu vào cho sản xuất; thu mua, chế biến, tiêu thụ nông sản cho nông dân; xây dựng thương hiệu nông sản mới, quảng bá các thương hiệu hiện có ra thị trường nước ngoài; tạo điều kiện thuận lợi cho các trang trại, hợp tác xã, doanh nghiệp tham gia các chương trình xúc tiến thương mại trong và ngoài nước. Sản xuất nông nghiệp áp dụng các tiêu chuẩn an toàn, chứng nhận chất lượng sản phẩm như GlobalGAP, VietGAP... bảo



Hạt tiêu Đắk N'lung là một đặc sản Đắk Nông nổi tiếng gần xa.

đảm chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu của thị trường trong và ngoài nước, tạo đầu ra ổn định cho nông sản, chủ động hội nhập quốc tế.

Mở rộng liên kết, hợp tác quốc tế để thu hút mạnh mẽ vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) và vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) vào lĩnh vực Nông nghiệp. Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại và đầu tư nhằm không ngừng tìm kiếm thị trường, mở rộng đầu ra cho sản phẩm; đồng thời, thông qua hoạt động xúc tiến, tìm kiếm các nhà đầu tư chiến lược trong và ngoài nước đủ năng lực tài chính và quản trị làm nòng cốt cho việc hình thành liên kết phát triển các chuỗi giá trị sản phẩm, nhất là đối với các sản phẩm nông, lâm nghiệp. Tạo điều kiện phát triển các tổ chức xã hội nghề nghiệp của người nông dân làm cầu nối giữa nông dân với doanh nghiệp, bảo vệ quyền lợi của người sản xuất, tiêu dùng.

Bên cạnh đó, đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ mới vào sản xuất nông nghiệp. Xác định khoa học - công nghệ là khâu then chốt để tạo bước đột phá và là điểm nhấn trong cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp. Tạo mọi điều kiện thuận lợi để thu hút và triển khai các dự án khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao nhằm gia tăng hàm lượng công nghệ cao trong sản phẩm, giúp giảm giá thành sản phẩm, tăng giá trị nông sản, nâng cao lợi nhuận cho người nông dân. Nâng cao khả năng dự báo thị trường trên cơ sở đó hình thành, phát triển và mở rộng quy mô các trang trại, nhà máy chế biến tạo động lực thúc đẩy liên kết giữa doanh nghiệp và nông hộ theo hướng dài hạn. ■

TRANG TRẠI XANH GIỮA VÙNG ĐẤT MỎ

► TRẦN MINH

Với tình yêu quê hương, đam mê theo đuổi nông nghiệp sạch, doanh nhân Trần Hòa, Phó Chủ tịch Hiệp Hội Doanh nhân Cựu Chiến binh tỉnh Quảng Ninh, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Thiên Thuận Tường đã góp phần bảo vệ môi trường rừng, xây dựng thương hiệu thực phẩm sạch theo tiêu chuẩn quốc tế, góp phần giải quyết việc làm và nâng cao đời sống người dân địa phương.

Gần dix, khiêm tốn, quyết đoán và chân tình là cảm nhận đầu tiên của chúng tôi về Phó Chủ tịch Hội Doanh nhân Cựu Chiến binh tỉnh Quảng Ninh Trần Hòa. Anh vốn sinh ra trong một gia đình thợ mỏ có truyền thống cách mạng ở vùng than.

Trong quá khứ, theo tiếng gọi của Đảng, anh đã lên đường nhập ngũ bảo vệ biên giới phía Bắc (Phiên chế Tiểu đoàn 5, Sư đoàn 244, Quân khu 3) trong hơn 3 năm. Rời quân ngũ, anh theo học trường Đại học Mỏ địa chất. Ra trường, anh chủ động về quê lập nghiệp, đóng góp một phần công sức nhỏ bé của mình với quê hương. Ngay từ năm 1990, Trần Hòa đã ý thức việc xây dựng trang trại xanh, trồng rừng để người dân có



Một đoàn khách tham quan trang trại của doanh nghiệp Thiên Thuận Tường.

cơ hội được sử dụng thực phẩm sạch, đảm bảo sức khỏe. Phương châm kinh doanh của anh là lấy ngắn nuôi dài, lợi nhuận được dùng tái đầu tư vào rừng, chăn nuôi.

Vốn là dân địa chất, kinh nghiệm về nông nghiệp không nhiều, anh quyết định đi học làm kinh tế trang trại. Hết ở đâu có lớp học về chăn nuôi, anh lại chủ động tìm học. Rồi anh tiếp tục sang Canada, Hà Lan, Đan Mạch, Mỹ, Tây Ban Nha... để học nghề chăn nuôi, phát triển kinh tế trang trại để về nước mở mô hình trang trại ngay tại quê hương.

Gia đình sẵn có gần 47ha ao hồ, đầm lầy ở cuối phường Cửa Ông, đầu phường Mông Dương, nơi gia đình sơ tán đến đây từ thời chiến tranh. Vì vậy, Trần Hòa quyết chí trở về đây lập nghiệp, chọn nghề chăn nuôi lợn, gà, ngan, ngỗng, cá sấu, ba ba, cá rô phi, trồng rừng... "Sản phẩm của nghề này bao giờ và ở đâu thị trường cũng cần, nhưng lại ít người làm, vì cho rằng công việc chăn nuôi không sang", anh giải bày lý do lựa chọn nghề chăn nuôi.

Đã quyết là làm, năm 2003, vợ chồng anh dồn tiền gia đình và huy động các nguồn vốn lập Công ty Thiên Thuận Tường, bắt đầu xây dựng chuồng trại chăn nuôi. Ban đầu, anh chỉ trồng cây ăn trái như na, chuối, vải, mít và phát rừng trồng cây keo. Đến khi dành dụm và vay mượn thêm được vốn, anh mua vài chiếc ô tô tải và một chiếc máy xúc để chở thuê đất đá từ mỏ đưa lên mang đi đổ. Tận dụng đất đá bỏ đi, anh san lấp ao hồ, đầm lầy trong khu đất của gia đình. Chẳng mấy chốc, khu đất hoang hóa biến thành bãi bằng, cây cối xanh tốt, rừng trồng đến kỳ khai thác.

Trên những bãi đất đá hoàn nguyên của khai trường khai thác than cũ, anh cho xe chở đất màu trải lên rồi trồng các loại cây gây rừng. Từ vùng đất khô cằn ấy, anh



Trang trại nuôi lợn của Công ty Thiên Thuận Tường.

và mọi người đã dốc tâm huyết, sức lực để trồng những vật rừng xanh tốt, xây dựng hệ thống chuồng trại kiên cố, hiện đại, phân khu nuôi lợn nái, lợn thương phẩm; gà đẻ, gà thịt các loại, cá sấu, ba ba và khu nuôi lợn rừng... Mỗi năm, Công ty xuất bán hàng nghìn tấn sản phẩm thịt chất lượng cao ra thị trường Quảng Ninh và xuất sang Trung Quốc. Để giảm giá thành và bảo đảm chất lượng sản phẩm, anh chủ động xây dựng và vận hành Nhà máy chế biến thức ăn gia súc ngay trong khu vực trang trại. Phát huy tiềm năng, anh đầu tư khoảng 200 tỷ đồng xây thêm trang trại chăn nuôi, trồng rau sạch tại Mông Dương và huyện Vân Đồn, thu hút hàng trăm lao động vào làm với thu nhập ổn định.

Anh thừa nhận việc đầu tư kinh doanh vào ngành Nông nghiệp luôn biến động rủi ro về giá thành, dịch bệnh, nhưng anh vẫn kiên định, chèo lái doanh nghiệp vượt qua khó khăn. Nhờ chiến lược đúng đắn, Công ty không ngừng tăng trưởng, vận dụng tiết kiệm, khai thác tối đa khả năng thế mạnh của ngành Chăn nuôi. “Thiên Thuận Tường là doanh nghiệp khoa học công nghệ đầu tư vào lĩnh vực Nông nghiệp và tham gia chương trình OCOP từ những ngày đầu tiên khi tỉnh Quảng Ninh triển khai và đến nay đã có kết quả rất thành công. Đây là niềm cổ vũ, động viên rất lớn để các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ gia đình có cơ hội cùng vươn theo”, ông Vũ Thành Long, Phó trưởng Ban chỉ đạo OCOP tỉnh, Trưởng Ban xây dựng Nông thôn mới tỉnh Quảng Ninh nói.



Chủ doanh nhân Trần Hòa.

Không dừng ở đó, doanh nhân Trần Hòa đã đầu tư hơn 3.000 tỷ đồng xây dựng mô hình trang trại hiện đại khép kín, theo tiêu chuẩn quốc tế ở khu vực Mông Dương và Cửa Ông (Cẩm Phả) với tổng diện tích 96 ha, mở rộng hơn 300 ha để phát triển chăn nuôi, trồng rau sạch, rau an toàn... ở xã Cộng Hoà (Cẩm Phả).

Xuyên suốt câu chuyện anh kể, Trần Hòa chia sẻ mong muốn được xây dựng trên vùng đất Cẩm Phả một trang trại sản xuất sạch có quy mô lớn với mô hình chăn nuôi - trồng trọt khép kín, phụ phẩm của

ngành này lại là nguyên liệu của ngành kia, gắn gũi với thiên nhiên và không gây tác hại đến môi trường.

Bên cạnh đó, anh còn triển khai Dự án Khu trung tâm thương mại thực phẩm sạch tại phường Cẩm Phú (Cẩm Phả) để cung cấp cho người dân vùng mỏ những thực phẩm sạch, an toàn theo đúng tiêu chuẩn quốc tế. “Tôi vẫn đang nỗ lực để xây dựng trang trại của mình thành một mô hình hiện đại và hướng tới môi trường xanh, sạch, thực phẩm đảm bảo sức khỏe người tiêu dùng”, anh Trần Hòa chia sẻ.

Không chỉ thành công trong kinh doanh, anh còn tích cực tham gia công tác từ thiện xã hội ở địa phương. Những năm qua, bình quân mỗi năm anh và Công ty đã ủng hộ hàng tỷ đồng để xây dựng trường học, nhà ở cho người nghèo, làm đường giao thông, nhà văn hoá và có những đóng góp trong lĩnh vực Giáo dục.

Với những thành tích và đóng góp cho xã hội, doanh nhân Trần Hòa đã được Chủ tịch nước tặng Kỷ niệm chương, Bộ trưởng bộ Giáo dục và Đào tạo trao tặng Bằng khen về những thành tích tham gia đóng góp cho Sự nghiệp Giáo dục... UBND tỉnh Quảng Ninh tặng nhiều Bằng khen và các phần thưởng cao quý. ■



Một góc trang trại nuôi gà của Công ty Thiên Thuận Tường.

► THI NGUYÊN

Nhờ trồng vải chín sớm - còn gọi vải u hồng, một loại quả bổ dưỡng đã giúp nhiều nông dân ở Tây Nguyên thu hàng tỷ đồng mỗi năm.



NÔNG DÂN TÂY NGUYÊN LÀM GIÀU TỪ TRỒNG VẢI U HỒNG

Chuyển đổi cây trồng hiệu quả

Nhiều năm trở lại đây, cuộc sống của gia đình chị Hoàng Thị Thu Hương (Sinh năm 1993, trú tại thôn Buôn Ol, xã Đắk Drô, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông) ngày càng được cải thiện, thu nhập ổn định và từng bước vươn lên làm giàu nhờ việc chuyển đổi cây trồng hiệu quả.

Theo tìm hiểu, gia đình chị Hương có khoảng 3ha diện tích đất rẫy tại thôn Buôn Ol. Với diện tích này, trước đây gia đình chị trồng điều nhưng năng suất không đáng kể. Chị Hương chia sẻ: “Nếu năm nào được mùa gia đình tôi cũng chỉ thu được khoảng 3 tấn điều/năm, giá trị khoảng 100 triệu đồng. Nguồn thu nhập ít ỏi này không đủ cho gia đình trang trải những chi phí trong cuộc sống, sinh hoạt và nuôi con ăn học”.

Với quyết tâm thoát nghèo, tìm hướng đi mới làm giàu trên đất rẫy gia đình, vợ chồng chị Hương đã tìm đến nhiều mô hình phát triển kinh tế trên địa bàn để học hỏi kinh nghiệm sản xuất và tìm hướng



Cây vải u hồng rất phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng trên địa bàn Tây Nguyên.

chuyển đổi cây trồng. Sau một thời gian tìm hiểu, gia đình chị Hương phát hiện cây vải chín sớm - vải u hồng rất phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng trên địa bàn huyện Krông Nô và đem lại lợi nhuận kinh tế cao hơn nhiều so với cây điều. Năm 2014, gia đình chị quyết định đưa giống vải u hồng về trồng xen canh dưới những gốc cây điều.

Chị Hương bộc bạch: “Qua tìm hiểu tôi mới biết vải u hồng là giống vải lai nhưng rất dễ chăm sóc, không tốn nhiều công và phù hợp với khí hậu tại Tây Nguyên. Do đó, khi gia đình tôi đưa về trồng xen canh dưới tán điều thì thấy cây vải phát triển rất tốt. Sau 4 năm trồng, chăm sóc, vải u hồng bắt đầu cho thu hoạch với năng suất cao”.

Xét thấy giống vải u hồng mang lại hiệu quả kinh tế cao, khoảng 3 năm nay, gia đình chị Hương đã cắt bỏ toàn bộ cây điều để tập trung chuyên canh vải u hồng. Với 3ha đất rẫy, gia đình chị Hương trồng khoảng 600 - 700 cây vải u hồng. Để đảm bảo chất lượng vải khi bán ra thị trường, chị Hương mày mò, tìm hiểu và sử dụng các chế phẩm sinh học để phun, xịt nhằm chống sâu bệnh cho cây.

Về sản lượng, 3ha vải u hồng cho thu hoạch khoảng 50 tấn vải/năm. Mỗi năm, sau khi đã trừ các khoản chi phí chăm sóc, phân bón, gia đình chị Hương thu lời vài trăm triệu đồng.

Sự kiên nhẫn, không ngừng nỗ lực đã giúp cho gia đình chị Hương nhanh chóng hái được quả ngọt. "Từ khi vải u hồng cho thu hoạch cuộc sống của gia đình tôi được cải thiện rất nhiều so với trước, nguồn thu nhập cũng khá hơn. Do đó, cuộc sống trong gia đình không còn chật vật, vất vả như trước nữa", chị Hương vui mừng chia sẻ.

Không giữ "bí kíp" làm giàu cho riêng cho mình, nhiều năm nay, gia đình chị Hương còn chiết cành, bán giống vải u hồng cho nhiều người dân. Đồng thời, sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm, kỹ thuật chăm sóc vải u hồng cho người dân trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến thăm quan, học hỏi.

Ông Doãn Gia Lộc, Trưởng Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Krông Nô cho biết, vải u hồng cho lợi nhuận gấp khoảng 7 lần so với cà phê. Trên địa bàn huyện Krông Nô hiện có



Cây vải u hồng mang lại hiệu quả kinh tế cao, giúp nhiều hộ dân Tây Nguyên trở lên khá giả.



Vải sau khi cắt được lựa chọn, bó thành từng chùm để bán ra thị trường.

Giống vải u hồng có nguồn gốc từ Hải Dương, là giống vải chín sớm có tốc độ sinh trưởng nhanh, ít sâu bệnh, thích hợp với nhiều loại đất trồng như vùng đất nhẹ, đất pha cát, pha sét. Quả khi chín có màu đỏ hồng hình trái tim, cuống quả sâu xuống dưới, vải quả nhô cao nên khi bổ theo chiều dọc quả thì mép trên có hình chữ U (nên có tên là vải u hồng).

khoảng 50ha vải u hồng và u trứng, năng suất trung bình đạt từ 12-15 tấn/ha. Với giá bán bình quân 30.000 đồng/kg, giá trị sản xuất trên 1ha vải khoảng trên 400 triệu đồng. Theo đó, lợi nhuận sau chi phí khoảng 250-300 triệu đồng/ha vải u hồng.

"Hiện, huyện Krông Nô khuyến cáo người dân cần trọng khi chuyển đổi, mở rộng diện tích trồng vải cho phù hợp, tránh tình trạng ồ ạt trồng một loại dẫn đến vỡ quy hoạch", ông Lộc thông tin.

Theo ông Nguyễn Huy Hoàng, Trưởng Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk, cây vải được trồng trên địa bàn hơn chục năm

qua. Đến nay, diện tích vải toàn huyện khoảng 200ha, trồng nhiều ở các vùng như thị trấn Phước An, xã Ea Kuang, Ea Kly, Hòa Đông....

Tuy nhiên, Krông Pắc là một huyện thuần nông, do đó, địa phương chú trọng phát triển đa canh đa con, đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng, hướng tới sản xuất bền vững. Đối với cây vải, mức cho thu nhập chỉ đứng sau cây sầu riêng. Nhưng loại cây này cũng có những đặc điểm riêng như khi nhiệt độ xuống thấp mới phân hóa mầm hoa. Do đó, địa phương chưa khuyến cáo bà con mở rộng diện tích, mà tập trung chăm sóc để nâng cao chất lượng cây trồng. ■

TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN PHÙ NINH (PHÚ THỌ):

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TOÀN DIỆN VÌ SỰ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI BỆNH

► THUYẾN

Mong muốn người dân trên địa bàn được tiếp cận các dịch vụ y tế chất lượng cao, những năm qua, Trung tâm Y tế huyện Phù Ninh (tỉnh Phú Thọ) đã vượt qua mọi khó khăn. Tranh thủ sự quan tâm đầu tư của tỉnh, của ngành để tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; đổi mới phong cách phục vụ hướng tới sự hài lòng của người bệnh.

Trung tâm Y tế huyện Phù Ninh có quy mô 380 giường bệnh, trong đó, 100 giường theo chỉ tiêu pháp lệnh và 280 giường xã hội hóa. Số giường thực kê tại Trung tâm là 380 giường. Về tổ chức bộ máy gồm: Ban Giám đốc; 4 phòng chức năng (Tổ chức hành chính; Kế hoạch tổng hợp; Tài chính Kế toán; Điều dưỡng-Quản lý chất lượng); 12 khoa lâm sàng và cận lâm sàng; 17 Trạm Y tế xã, thị trấn; 01 phòng khám đa khoa khu vực trực thuộc Trung tâm (Phòng khám đa khoa Liên Hoa). Về nhân lực: Tổng số công chức viên chức, nhân sự theo hợp đồng lao động thời điểm 01/6/2023 là 264 người, trong đó: Tại trung tâm Y tế huyện 199 người, Trạm Y tế xã thị trấn 65 người. Trung bình mỗi ngày tiếp đón 300-400 bệnh nhân đến khám ngoại trú.

Để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công tác khám chữa bệnh, Trung tâm rất quan tâm đến công tác đào tạo, tập huấn cán bộ y tế. Theo đó, Trung tâm đã cử nhiều cán bộ tham gia học tập dài hạn tại Đại học Y Hà Nội để đảm bảo trình độ cũng như năng lực khám chữa bệnh. Tính riêng trong 2 năm



Hoạt động chăm sóc sản khoa tại Trung tâm Y tế huyện Phù Ninh

2020 - 2021, có 48 Bác sĩ được đào tạo (sau đại học 16 người); Dược sĩ CKI: 01 người; Dược sĩ đại học: 02 người; Dược sĩ Cao đẳng, Trung cấp: 08 người. Điều dưỡng, nữ hộ sinh, kỹ thuật viên: 79 người (trong đó, 11 người có trình độ Đại học, Cao đẳng 23 người, Trung cấp 45 người): Trung tâm đã liên hệ đào tạo tại chỗ cho đội ngũ nhân viên còn trình độ Trung cấp.

Hiện nay, đội ngũ nhân lực của Trung tâm có 264 người như đã nêu, trong đó, cán bộ khác có 26 người. Tuyển y tế xã/thị trấn có: 77 viên chức; Bác sĩ là 15 người; Điều dưỡng, y sĩ, nữ hộ sinh tổng có 44 người; Dược sĩ gồm 18 người..., đội ngũ chuyên môn cơ bản đáp ứng nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe cho nhân dân trên địa bàn. Trong công tác khám chữa bệnh, Trung tâm nghiêm túc thực hiện quy chế chuyên môn về cấp cứu, hội chẩn, khám bệnh, làm hồ sơ bệnh án, kê đơn điều trị, thực hiện nghiêm chế độ trực nhằm giải quyết kịp thời tất cả những trường hợp cấp cứu.

Bên cạnh đó, Trung tâm đã tiếp nhận và triển khai thành công các kỹ thuật mới

từ bệnh viện tuyến trên như: Phẫu thuật nội soi ổ bụng (mổ cắt dạ dày, ruột thừa, mổ chữa ngoại tử cung), nội soi đường tiêu hóa, điều trị bệnh da liễu, kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính đa dãy, xét nghiệm khí máu, siêu âm Doppler gan, lá lách, tĩnh mạch.... Những kỹ thuật mới này đã hỗ trợ cho rất nhiều người bệnh trong quá trình tầm soát các bệnh lý tim mạch, tầm soát ung thư sơ bộ, ung thư phổi, đánh giá tổn thương nội sọ nhanh chóng và chính xác, góp phần giảm tải cho tuyến trên.

Để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người dân, Đảng ủy, Ban Giám đốc Trung tâm đã và đang nỗ lực phát huy, xây dựng cũng như trang bị cơ sở vật chất đầy đủ, đảm bảo chất lượng khám chữa bệnh nhằm triển khai các kỹ thuật mới giúp người bệnh phục hồi nhanh sau điều trị; đồng thời triển khai nhiều kỹ thuật mới trong lĩnh vực chấn thương chỉnh hình, phẫu thuật nội soi. Song song đó, Trung tâm thường xuyên liên kết với nhiều bệnh viện tuyến trên thực hiện các dịch vụ kỹ thuật cao như Nội soi tán sỏi niệu đạo, lấy



Trung tâm Y tế huyện Phù Ninh nỗ lực vì sự hài lòng của người bệnh.

sỏi niệu quản, cắt túi mật... Hiện nay, với cơ sở hạ tầng khang trang, trang thiết bị hiện đại, đội ngũ cán bộ có chuyên môn, Trung tâm Y tế huyện Phù Ninh đã tạo được niềm tin cho người bệnh và người nhà bệnh nhân trong và ngoài địa bàn huyện đến khám và điều trị.

Với quan điểm lấy bệnh nhân là trung tâm, Trung tâm Y tế huyện Phù Ninh đã

nỗ lực không ngừng nhằm tạo ra những chuyển biến trong thái độ phục vụ hướng tới sự hài lòng của người bệnh. Cụ thể, Trung tâm đã xây dựng quy trình khám bệnh khép kín, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin kết nối giữa các khoa phòng, giúp quản lý bệnh nhân tốt hơn, giảm thủ tục và thời gian chờ đợi cho người bệnh. Mặt khác, Trung tâm đẩy

manh phong trào thi đua học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tăng cường công tác giáo dục tư tưởng cho cán bộ, bác sĩ, nhân viên phải luôn coi người bệnh như người nhà, có thái độ ân cần, niềm nở, nhiệt tình và chu đáo; tổ chức ký cam kết giữa nhân viên y tế với Trưởng khoa/phòng và giữa Trưởng khoa/phòng với lãnh đạo Trung tâm về việc thực hiện thay đổi phong cách, thái độ phục vụ; thành lập Tổ công tác xã hội và mạng lưới cộng tác viên tại tất cả các khoa phòng để đón tiếp, hướng dẫn, chỉ dẫn người bệnh khi đến khám và điều trị.

Trung tâm Y tế huyện Phù Ninh - Phú Thọ là đơn vị y tế hạng 3 được thành lập trên cơ sở sáp nhập 2 đơn vị là Bệnh viện huyện và Trung tâm Y tế huyện. Trung tâm thực hiện 2 chức năng là dự phòng và khám chữa bệnh. Với sự chỉ đạo sát sao của Sở Y tế và huyện Phù Ninh, sự nỗ lực của tập thể Y bác sĩ, cán bộ, nhân viên Trung tâm đã mang lại thành quả đáng mừng. Trung tâm Y tế huyện Phù Ninh đã được UBND tỉnh Phú Thọ công nhận là Cơ sở Y tế hạng II. ■



Trang bị hiện đại tại Trung tâm Y tế huyện Phù Ninh.



Đoàn Thể thao
Việt Nam tại
Lễ khai mạc
SEA Games 32.

Ấn tượng SEA GAMES 32

▶ ANH ĐỨC

Lần đầu tiên Campuchia đứng ra đăng cai một kỳ đại hội thể thao Đông Nam Á. Bên cạnh những bờ ngõ, khó khăn, lúng túng lần đầu tổ chức, nước chủ nhà Campuchia đã cố gắng làm hết sức mình để tổ chức một kỳ đại hội thể thao Đông Nam Á thành công, để lại những ấn tượng sâu sắc trong lòng người hâm mộ và bạn bè quốc tế.

Ấn tượng đầu tiên và đậm nét nhất khiến nước chủ nhà Campuchia ghi điểm trong mắt bạn bè quốc tế và các quốc gia trong khu vực ngay cả khi SEA Games 32 chưa diễn ra chính là việc: Lần đầu tiên trong lịch sử các kỳ đại hội thể thao Đông Nam Á có một quốc gia miễn phí toàn bộ chi phí ăn uống, di chuyển cho tất cả các Vận động viên (VĐV) và thành viên của các đoàn thể thao tham dự.

Campuchia cũng là quốc gia đầu tiên miễn phí hoàn toàn bản quyền truyền hình cho một kỳ SEA Games. Tất cả các đài truyền hình quốc tế đều được phép tiếp sóng miễn phí các nội dung thi đấu, các

chương trình truyền hình trực tiếp tại SEA Games 32 mà không phải trả bất kỳ một khoản chi phí nào. SEA Games 32 cũng là kỳ đại hội thể thao Đông Nam Á đầu tiên mà nước chủ nhà miễn phí hoàn toàn vé vào cửa cho khán giả và những người hâm mộ thể thao được vào xem các nội dung thi đấu (kể cả bóng đá) và lễ khai mạc cũng như lễ bế mạc. Có thể nói, đây là lần đầu tiên trong lịch sử có một kỳ SEA Games hoàn toàn miễn phí về mọi mặt.

Đây là lần thứ 2 phóng viên (PV) của Tạp chí Doanh nghiệp và Kinh tế xanh (DN&KTX) được trực tiếp tham dự, đưa tin về một kỳ SEA Games. Thật trùng hợp và

may mắn khi Phóng viên Tạp chí DN&KTX được đi cùng chuyến bay xuất quân của Đoàn Thể thao Việt Nam sang Campuchia tham dự SEA Games 32. Được chứng kiến Lễ tiễn Đoàn Thể thao Việt Nam lên đường diễn ra trang trọng và xúc động, trong lòng PV chợt trào dâng cảm giác thiêng liêng, tự hào mà sâu lắng.

Ngay khi hạ cánh xuống sân bay quốc tế Phnôm Pênh (Campuchia), chào đón các VĐV và thành viên Đoàn Thể thao Việt Nam là sự đón tiếp nồng nhiệt, thân tình và mến khách của các tình nguyện viên nước chủ nhà. Chào đón Đoàn là các điệu nhạc, điệu múa truyền thống của người Khmer. Các thủ tục nhập cảnh, kích hoạt thẻ SEA Games được diễn ra rất nhanh chóng, chuyên nghiệp. Nước chủ nhà Campuchia đã dành riêng 1 khu vực với lối đi riêng tại sân bay quốc tế Phnôm Pênh, đồng thời huy động một lực lượng lớn tình nguyện viên hướng dẫn để việc làm thủ tục nhập cảnh cho các VĐV, thành viên các đoàn thể

thao và PV tới tham dự SEA Games 32 được thuận lợi và suôn sẻ.

Nước chủ nhà Campuchia chào đón các đoàn thể thao của các nước trong khu vực bằng một lễ khai mạc trang trọng, lung linh sắc màu, những màn trình diễn ánh sáng với công nghệ hiện đại, kết hợp những giai điệu và điệu múa truyền thống của dân tộc Khmer. Xuyên suốt lễ khai mạc SEA Games 32 là câu chuyện kể về quá trình hình thành và phát triển của đất nước và con người Campuchia, là lời chào đón nồng nhiệt và ấm áp của nước chủ nhà gửi tới các đoàn thể thao tham dự Đại hội Thể thao Đông Nam Á.

Thời tiết tại Campuchia vào tháng 5 rất nắng nóng, khô hanh. Nhiệt độ thường xuyên ở ngưỡng 40 độ C, cảm giác bỏng rát vào ban ngày. Buổi tối, nhiệt độ ở thủ đô Phnôm Pênh vẫn luôn duy trì ở mức cao từ 35 - 36 độ C. Khí hậu khắc nghiệt, không thuận lợi cho các hoạt động thể thao ngoài trời gây ra rất nhiều khó khăn, vất vả cho VĐV và các đoàn thể thao trong việc làm quen, thích nghi, luyện tập và thi đấu.

SEA Games 32 đánh dấu lần đầu tiên Đoàn Thể thao Việt Nam đứng thứ Nhất toàn đoàn tại một kỳ Đại hội thể thao Đông Nam Á được tổ chức tại một quốc gia khác. Đoàn Thể thao Việt Nam đã giành được tổng cộng 136 Huy chương Vàng, 105 Huy chương Bạc và 114 Huy chương Đồng. Đây là minh chứng cho sự lớn mạnh, phát triển của thể thao Việt Nam, sự nỗ lực, phấn đấu vươn lên của các VĐV, đặc biệt là ở các môn thể thao Olympic.

Nhắc đến SEA Games 32, không thể không nhắc tới lực lượng tình nguyện viên khổng lồ được huy động để phục vụ cho Đại hội thể thao lần này. Tình nguyện viên của SEA Games 32 có mặt tại khắp mọi nơi ở các địa điểm thi đấu. Họ sẵn sàng hướng dẫn, chỉ đường, cung cấp thông tin và giải thích tận tình cho các VĐV và PV. Các tình nguyện viên còn sẵn sàng giúp đỡ PV mang vác, trông coi đồ đạc, hỗ trợ gọi phương tiện di chuyển, giúp đỡ đặt đồ ăn, thức uống và mang tới tận nơi cho các PV đang bận tác nghiệp. Có thể nói, lực lượng tình nguyện viên đóng vai trò quan trọng cho sự thành công của SEA Games 32 lần này. Họ cũng góp phần mang tới thiện cảm, ấn tượng cho các VĐV và PV nước ngoài về sự hiếu khách,



Nước chủ nhà Campuchia chào đón các đoàn thể thao của các nước trong khu vực bằng một lễ khai mạc trang trọng, lung linh sắc màu.



Niềm vui Đội tuyển Bóng đá Nữ Việt Nam trong ngày vô địch SEA Games 32.



Tác giả tác nghiệp tại SEA Games 32.

chu đáo, nhiệt tình và thân thiện của con người Campuchia.

Nước chủ nhà Campuchia cũng thể hiện sự quan tâm chu đáo, tận tình đối với các PV đến đưa tin về SEA Games 32. Trung tâm Báo chí chính (MPC) tại Khu Liên hiệp thể thao Morodok Techo luôn có đồ ăn, nước uống, trà và cà phê miễn phí để phục vụ PV tác nghiệp, kể cả khi những sự kiện thể thao diễn ra vào lúc tối muộn. Tại tất cả các địa điểm thi đấu đều có Phòng Báo chí Truyền thông để tiếp đón, cung cấp nước uống miễn phí và hỗ trợ PV tác nghiệp. Ban tổ chức SEA Games cũng hỗ trợ các phương tiện đưa đón PV di chuyển giữa các địa điểm thi đấu miễn phí. Có thể nói, nước chủ nhà Campuchia đã làm tất cả những gì có thể để đáp ứng một cách tốt nhất những nhu cầu tác nghiệp của PV báo chí và truyền thông tại kỳ SEA Games này.

Cuộc vui nào rồi cũng tới lúc chia tay, lễ bế mạc SEA Games 32 là lời chia tay đầy lưu luyến của nước chủ nhà Campuchia với

các đoàn thể thao các nước bạn bè trong khu vực. SEA Games 32 khép lại trong lời ca, tiếng hát, điệu múa truyền thống của cả các diễn viên và khán giả, người hâm mộ trên sân vận động quốc gia Morodok Techo. Mọi người cùng say sưa, đứng đưa, hòa mình trong giai điệu bài hát chính thức của SEA Games 32: "Cambodian Pride" trên nền pháo hoa rực sáng bầu trời Phnôm Pênh. Bài hát "Cambodian Pride" (tạm dịch: Tự hào là người Campuchia) đã đạt tới hơn 87 triệu lượt xem trên nền tảng YouTube. Những khán giả tham dự trực tiếp trên sân và khán giả xem truyền hình được sống trong bầu không khí đúng với tinh thần của SEA Games 32: "Thể thao sống trong hòa bình!". Nước chủ nhà Campuchia trong lần đầu tiên đăng cai một kỳ đại hội thể thao Đông Nam Á đã để lại những ấn tượng tốt đẹp, những kỷ niệm khó phai trong lòng các VĐV, người hâm mộ thể thao và bạn bè quốc tế... ■



CHUYỆN VUI NHÀ BÁO:

Hôm ấy, Đoàn chỉ gọi cơm canh chua, cá bống kho tộ. May chưa gọi tôm hùm, cua gạch. Ảnh minh họa (Ảnh: Internet).

MAY CHƯA GỌI TÔM HÙM, CUA GẠCH!

► LÊ HỮU

Năm 2001, nhóm Phóng viên Tạp chí “Nông thôn mới” có chuyến công tác vào huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình - quê hương của Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Tháng 6, tiết trời miền Trung nắng như thiêu đốt bởi những cơn gió Lào hầm hập, ngồi trong xe điều hòa mở hết công suất mà quần áo anh nào cũng đầm đìa mồ hôi.

Gần 11 giờ trưa, xe mới qua khỏi Đèo Ngang, bắt đầu vào đất Quảng Bình. Một nhu cầu đặt ra là ăn trưa ở đâu? và ăn như thế nào? May trong đoàn có Trưởng phòng Hành chính trị sự Hồ Xuân cùng đi. Nghe nói đến bữa ăn trưa, Hồ Xuân nhanh nhẩu: “Việc này để em lo, em có ông bạn thân ở Đồng Hới, hình như có nhà hàng hải sản ở cửa biển Nhật Lệ. Các anh cứ yên tâm đi, vợ chồng anh bạn này rất vui vẻ và chu đáo nếu được các nhà báo ghé thăm”.

Được mời như cưỡi tấm lòng, chú Hiếu lái xe phấn khởi tăng tốc, xe băng băng hướng Đồng Hới - Nhật Lệ lao tới. Không

nói ra, nhưng ai cũng nghĩ và vui vì trưa nay sẽ được chiêu đãi một bữa hải sản biển Nhật Lệ ngon nổi tiếng.

12 giờ 30 phút, xe đến Đồng Hới, Hồ Xuân mấy lần gọi cho vợ chồng ông bạn nhưng sao không thấy họ nghe máy. Một thoáng trầm ngâm, rồi bỗng Hồ Xuân mặt tươi như hoa nói: “À, các anh ơi, biết đoàn báo chí vào thăm nên anh bạn của em đã ra tận nhà hàng ngoài biển chờ chúng ta rồi”.

“Ồ, hay quá, thế thì phóng xe ra đây luôn”, một anh em trong đoàn đáp lời. 20 phút sau, anh bạn của Hồ Xuân đã đứng sẵn ở một nhà hàng có tên nghe rất dịu mát “Gió biển Nhật Lệ”. Anh bạn của Hồ Xuân tươi cười bắt tay từng người chúng tôi trong đoàn, rồi cất giọng rất nhiệt tình: “Các anh cứ vui vẻ và tùy thích chọn nhé, đây là nhà hàng nổi tiếng nhất ở Nhật Lệ, hải sản tươi sống không thiếu gì: Tôm hùm, Cua Gạch, Mực nhảy, Ốc hương, Ngao hoa, Rắn biển,... Ăn cơm thì có món đặc sản cá bống kho tộ ngon tuyệt”.

Kể ra được chiêu đãi các món đặc sản ấy thì quá tuyệt rồi, nhưng với tư cách Trưởng Đoàn và còn phải đi xa nên tôi bảo anh em chỉ ăn cơm canh chua, cá bống kho tộ thôi. Nghe thế một vài thành viên tỏ vẻ băn khoăn, sao không gọi một chú tôm hùm hay vài con cua gạch ăn thử xem có ngon không, nhưng tôi vẫn bảo lưu ý kiến của mình. Sờ dĩ, có vài anh em muốn thử vài món này món kia là do định ninh: Đoàn được anh bạn của Hồ Xuân chiêu đãi!

Nhưng lạ thay, sau khi nhiệt tình đưa đoàn báo chí đến tận nhà hàng và bảo mọi người cứ ăn uống thoải mái thì anh ta bỗng đi mất dạng. Ăn xong, Hồ Xuân bốc máy gọi, anh bạn này nhỏ nhẹ xin lỗi: “Đáng lẽ mời đoàn vào nhà uống nước nói chuyện, nhưng bên nhà vợ có việc riêng gấp nên là hai vợ chồng anh đã đi khỏi Đồng Hới rồi”.

Hôm ấy cả đoàn nhà báo được một trận cười vỡ bụng. Ở đời không ai học được chữ ngờ. May quá, lúc ăn chưa gọi tôm hùm, cua gạch. Nếu gọi thì kinh phí của đoàn sẽ bị “thủng một lỗ to”... ■

HỘI ĐỒNG BỒI THƯỜNG GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG HUYỆN NGHI LỘC

Địa chỉ: Khối 4, thị trấn Quán Hành, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An

Chúc mừng

NGÀY BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM
21/6/2023

BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH THANH HÓA

Địa chỉ: Số 181 Hải Thượng Lãn Ông, Phường Đông Vệ, TP. Thanh Hóa

Điện thoại: 0237.3951467

Email: lienhe@bvdktinhthanhhoa.com.vn

Chào mừng

Ngày Báo chí
Cách mạng Việt Nam

21/6

QUẢNG NGÃI:

TIỀM NĂNG DU LỊCH SINH THÁI ĐẦM AN KHÊ

► **PHẠM VĂN CƯƠNG**

Nhìn một cách tổng thể trong không gian chung của tỉnh Quảng Ngãi, đầm An Khê là “mắt xích” quan trọng cả về giá trị tự nhiên lẫn văn hoá lịch sử. Trong bối cảnh biến đổi khí hậu toàn cầu cũng như hội nhập quốc tế, đầm An Khê cần được bảo tồn các giá trị theo “chiều sâu” và cần được kết nối trong không gian rộng.

Trái tim của quần thể di tích Văn hóa Sa Huỳnh

Đầm An Khê ở thị xã Đức Phổ là đầm nước ngọt cạnh biển lớn nhất Việt Nam, đầm được hình thành cách đây khoảng 3.000 - 4.000 năm. Đầm An Khê được xem là trái tim của quần thể di tích Văn hóa Sa Huỳnh. Việc bảo đảm tính toàn vẹn của đầm mang ý nghĩa lớn về văn hóa cũng như phát huy giá trị trong tương lai. Lãnh đạo tỉnh Quảng Ngãi đã thể hiện sự dứt khoát trong việc ưu tiên bảo tồn di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch bền vững. Quyết định này nhận được sự đồng tình,

ủng hộ từ cộng đồng dân cư sống gần khu vực đầm.

Những di tích này không phải là vô hạn, dễ bị tổn thương và không thể tái tạo được. Nên việc quy hoạch bảo vệ di sản cần gắn với bảo vệ môi trường và sự đồng thuận về lợi ích của cộng đồng cư dân địa phương, sự tham gia của các nhà khoa học, nhà doanh nghiệp và nhà quản lý trong chiến lược phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh.

Ngoài các di tích Văn hóa Sa Huỳnh, xung quanh đầm An Khê còn có dấu tích văn hóa Chăm Pa như: Bia Chăm (thôn



Thạnh Đức 1, phường Phổ Thạnh), đường lát đá cổ bằng qua Núi Bồ trong Vung Bàng, hơn 10 giếng Chăm cổ xếp đá ong hình vuông, cùng phế tích đền miếu Chăm ở cửa biển Sa Huỳnh có niên đại từ thế kỷ I - II sau Công Nguyên...

Sau thế kỷ IV, vùng này xuất hiện thêm yếu tố văn hóa Hán hay Nam Á và “yếu tố biển” của cư dân Đông Nam Á hải đảo. Nơi đây, còn có dấu tích văn hóa Đại Việt như: Cầu đá, giếng nước kè đá miệng tròn, đáy vuông và đền tháp thờ Mẫu của người Việt, trên cơ sở kiến trúc đền tháp của người Chăm trước đó. Những tư liệu này cần được khai quật, nghiên cứu và làm rõ dấu tích các quốc gia cổ đại: Sa Huỳnh, Lâm Ấp, Chăm Pa trên đất Quảng Ngãi.

Giám đốc Sở Văn hóa-Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Ngãi Nguyễn Tiến Dũng cho biết, Quảng Ngãi đặc biệt quan tâm bảo tồn và phát triển du lịch bằng những giá trị văn hóa mang bản sắc riêng và dựa vào cộng đồng dân cư địa phương để phát triển, trong đó nổi bật nhất là Văn hóa Sa Huỳnh. Các bằng chứng khảo cổ học Văn hóa Sa Huỳnh đã cung cấp những thông tin quan trọng về diễn biến từ Tiền Sa Huỳnh sang Sa Huỳnh và nguồn gốc bản địa của nền văn hóa lâu đời này. Văn hóa Sa Huỳnh cần được công nhận về khoa học như là một chuỗi điển hình tiêu biểu trong văn hóa tiền sử Việt Nam, xứng đáng được vinh danh là di sản quốc gia đặc biệt. “Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đầm An Khê chính là cơ hội để đánh thức những giá trị di tích văn hóa tiềm năng của Văn hóa Sa Huỳnh. Từng bước đưa Sa Huỳnh trở thành một trong những điểm dừng chân hấp dẫn và thu hút khách du lịch cả trong lẫn ngoài nước”, ông Dũng cho biết.

Ông Trần Hoàng Tuấn- Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Quảng Ngãi nhấn mạnh, công tác bảo tồn và phát huy giá trị di tích Văn hóa Sa Huỳnh luôn được lãnh đạo tỉnh ưu tiên hàng đầu. Những giá trị đặc trưng, tiêu biểu của Văn hóa Sa Huỳnh, vai trò của đầm An Khê trong bảo tồn không gian văn hóa- sinh tồn của cư dân Sa Huỳnh cổ. Qua đó, tạo cơ sở dữ liệu khoa học và điều kiện cần thiết xây dựng hồ sơ quốc gia đặc biệt Văn hóa Sa Huỳnh. Từ đó, đề xuất các giải pháp phát huy giá trị di sản Văn hóa Sa Huỳnh qua các yếu tố



lịch sử - văn hóa, cảnh quan thiên nhiên, đa dạng sinh học và bảo vệ môi trường bền vững trong không gian di sản Văn hóa Sa Huỳnh đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tiềm năng du lịch sinh thái đầm An Khê

Đầm An Khê đẹp như một bài thơ Đường miêu tả buổi hoàng hôn khi mà những chiếc thuyền câu buông lưới trong không gian tĩnh lặng, phía Tây ráng chiều, bóng núi soi xuống mặt đầm phẳng lặng, hiếm có nơi nào mà cảnh đẹp như vậy. Với vẻ đẹp nên thơ, Đầm An Khê là điểm đến du lịch lý tưởng trong tương lai.

Có thể tổ chức các hoạt động tham quan bằng du thuyền, tổ chức lễ hội, hoạt động thể thao dưới nước, gắn với tái hiện cảnh sinh hoạt cổ xưa của cư dân Sa Huỳnh, Chăm Pa. Tổ chức các hoạt động lễ

hội bả trạo, sắc bùa, bài chòi xung quanh không gian Khu di tích Văn hóa Sa Huỳnh. Ven theo bờ đầm An Khê, tạo con đường đá sỏi cho du khách tản bộ, đi xe đạp ngắm cảnh xung quanh đầm, tiếp cận cuộc sống nông nhàn của người dân địa phương.

Những năm qua, Di tích Quốc gia đặc biệt Văn hóa Sa Huỳnh luôn được bảo tồn, tôn tạo và phát huy, cùng với Bảo tàng Văn hóa Sa Huỳnh tại Sa Huỳnh sẽ là điểm kết nối quan trọng của “Con đường Di sản Văn hóa Sa Huỳnh” ở miền Trung Việt Nam. Trong không gian Sa Huỳnh, đầm nước ngọt An Khê, đồng muối Sa Huỳnh, Biển Đông với các mỏm núi, vũng vịnh tạo nên cảnh quan tuyệt đẹp nguyên sơ hiếm có, đặc trưng của vùng duyên hải Nam Trung Bộ, Sa Huỳnh sẽ là điểm nhấn thu hút khách du lịch trong nước và quốc tế đến tham quan nghiên cứu, du lịch khám phá, nghỉ dưỡng. ■



Ảnh minh họa.

5 TIÊU CHÍ BẮT BUỘC TRONG BỘ TIÊU CHÍ VĂN HÓA KINH DOANH VIỆT NAM

► ĐẠM QUANG LÊ

Ngày 24/5/2023, tại TP.HCM, Ban Tổ chức cuộc vận động “Xây dựng văn hóa doanh nghiệp Việt Nam” (BTC 248) phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch (VHTT&DL), Bộ Công Thương tổ chức Hội nghị triển khai Bộ tiêu chí Văn hóa kinh doanh Việt Nam.

Hội nghị nhằm thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 1925/VPCP-KGVX ngày 23/3/2021 về việc giao Chủ tịch Hiệp hội Phát triển Văn hóa Doanh nghiệp Việt Nam - Trưởng Ban Tổ chức Cuộc vận động “Xây dựng văn hóa doanh nghiệp Việt Nam” (Ban Tổ chức 248) ban hành Bộ tiêu chí Văn

hóa kinh doanh Việt Nam và hướng dẫn tổ chức thực hiện trên phạm vi toàn quốc.

Văn hóa doanh nghiệp không chỉ là hình ảnh doanh nghiệp mà còn là hình ảnh quốc gia, với các hành vi ứng xử cụ thể, đó là ứng xử với khách hàng, cộng đồng; là cách giao tiếp với đối tác trong và ngoài nước, trách nhiệm với xã hội, nhất là khi chúng ta tham gia vào các hiệp định đối tác song phương, đa phương thì vai trò của văn hóa doanh nghiệp càng được thể hiện sâu sắc, toàn diện.

Tham dự có đại diện lãnh đạo Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ VHTT&DL, Bộ Công Thương và 8 tỉnh, thành phố miền Đông Nam Bộ (TP.HCM, Bà Rịa-Vũng Tàu, Bình Dương, Bình Phước, Đồng Nai, Tây Ninh, Bình Thuận và Ninh Thuận).

Bộ tiêu chí Văn hóa kinh doanh Việt Nam là bộ tiêu chí chuẩn mực đầu tiên về văn hóa kinh doanh được Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo thực hiện, các Bộ, ngành tham gia. Quá trình xây dựng đã nhận được sự đóng góp trí tuệ, tâm huyết, trách nhiệm của các Bộ, ngành, nhà khoa học, chuyên gia, các doanh nghiệp và báo chí truyền thông. Bộ tiêu chí sau khi hoàn thành đã báo cáo và được Thủ tướng Chính phủ cho phép ban hành làm căn cứ cho việc xét công nhận “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hoá kinh doanh Việt Nam”.

Trong Bộ tiêu chí này, nổi bật là 5 không:

1. Không buôn lậu, không trốn thuế: Là thể hiện trách nhiệm của doanh nghiệp đóng góp xây dựng đất nước.

2. Không sản xuất, kinh doanh hàng giả, sản phẩm độc hại là thể hiện trách nhiệm với người tiêu dùng.

3. Không nợ lương và bảo hiểm xã hội là trách nhiệm đối với người lao động trong doanh nghiệp.

4. Không lừa đảo, lợi dụng, làm hại các tổ chức, cá nhân khác là trách nhiệm tạo dựng môi trường kinh doanh lành mạnh.

5. Không vi phạm pháp luật là trách nhiệm giữ gìn kỷ cương, phép nước.

Đó là những tiêu chí rất căn bản của văn hóa kinh doanh hiện nay, mà doanh nghiệp nào cũng phải hội đủ. Doanh nghiệp xây dựng thương hiệu, ngoài việc đáp ứng đầy đủ các tiêu chí sẽ cần phải quan tâm đến phong cách ứng xử; những nguyên tắc, cam kết trong kinh doanh và nâng cao tính chuyên nghiệp, năng suất, chất lượng...

Trong thời gian qua, Ban Tổ chức 248 đã tổ chức triển khai phổ biến Bộ tiêu chí Văn hóa kinh doanh Việt Nam tại khu vực Tây Nam Bộ, khu vực Đồng bằng sông Hồng, khu vực Đông Bắc.

TP.HCM được lựa chọn là nơi tổ chức Hội nghị triển khai Bộ tiêu chí và Quy chế xét chọn doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa kinh doanh Việt Nam với 8 tỉnh khu vực Đông Nam Bộ. Đây sẽ là cơ sở xét chọn và vinh danh các doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa kinh doanh Việt Nam tại Diễn đàn quốc gia “Văn hóa với doanh nghiệp” lần 3 năm 2023 diễn ra ngày 20/11/2023.

Phát biểu tại Hội nghị, bà Trịnh Thị Thủy - Thứ trưởng Bộ VHTT&DL cho biết: “Sau hơn 6 năm triển khai Cuộc vận động xây dựng văn hóa doanh nghiệp Việt Nam, Ban Tổ chức 248 và Hiệp hội Phát triển Văn hóa Doanh nghiệp Việt Nam, Cơ quan thường trực của Ban Tổ chức đã tiến hành các hội nghị triển khai cuộc vận động rộng rãi trên toàn quốc, góp phần lan tỏa thông điệp về xây dựng văn hóa doanh nghiệp, văn hóa kinh doanh đến đông đảo các doanh nghiệp trong và ngoài nước”.

“Ban Tổ chức và Hiệp hội cũng đã tiến hành nhiều hoạt động thiết thực, tổ chức các diễn đàn, hội thảo, tọa đàm nhằm hiện thực hóa các mục tiêu của cuộc vận động. Đặc biệt, Hiệp hội Phát triển văn hóa doanh nghiệp Việt Nam đã ban hành Bộ tiêu chí Văn hóa kinh doanh Việt Nam, với



5 tiêu chí bắt buộc của Bộ tiêu chí Văn hóa kinh doanh Việt Nam.



Hội nghị triển khai Bộ tiêu chí Văn hóa kinh doanh Việt Nam với 8 tỉnh khu vực Đông Nam Bộ diễn ra tại TP. HCM.

những chuẩn mực về văn hóa kinh doanh được Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo thực hiện, các bộ, ngành và cộng đồng doanh nghiệp tham gia hưởng ứng tích cực. Bộ tiêu chí thể hiện tâm huyết, trách nhiệm của Hiệp hội nhằm cụ thể hóa các ý kiến chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với sự đóng góp trí tuệ, trách nhiệm của các bộ, ban, ngành; các nhà khoa học, chuyên gia, các doanh nghiệp và các cơ quan truyền thông với 2 phần, 5 điều kiện bắt buộc, 18 tiêu chí cụ thể và 40 chỉ số đánh giá, đo lường, là căn cứ cho việc xét công nhận “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa kinh doanh Việt Nam” hàng năm”, bà Trịnh Thị Thủy cho biết thêm.

Tại Hội nghị, đã diễn ra Lễ ký kết chương trình phối hợp triển khai Bộ tiêu chí Văn hóa kinh doanh Việt Nam giữa Ban Tổ chức 248 và Lãnh đạo UBND 8 tỉnh, thành phố, một số Hội, Hiệp hội trong khu vực Đông Nam Bộ.

Ông Trần Thế Thuận - Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao TP.HCM cho biết: “Trong giai đoạn 2020-2025, TP.HCM đặt mục tiêu phần đầu trên 85% doanh nghiệp có xây dựng đạt chuẩn “Doanh nghiệp văn hóa” với các nội dung thực hiện như: Hoàn thiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; Thực hiện nếp sống văn minh, môi trường văn hóa doanh nghiệp; Nâng cao đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của người lao động; Nghiêm chỉnh chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước”.

Bên cạnh nội dung giới thiệu Bộ tiêu chí và Quy chế xét chọn doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa kinh doanh Việt Nam, trong khuôn khổ Hội nghị đã diễn ra tọa đàm với chủ đề “Văn hóa doanh nghiệp thời chuyển đổi số” với sự tham gia chia sẻ của các diễn giả có nhiều kinh nghiệm về xây dựng và phát triển văn hóa doanh nghiệp trong thời đại 4.0. ■

HẤP DẪN MÔ HÌNH DU LỊCH CỘNG ĐỒNG CỦA CHÀNG TRAI 9X “XỨ DỪA”

► H.T

Nghỉ việc vì ảnh hưởng dịch Covid - 19, Quách Duy Thịnh (Sinh năm 1992, ngụ xã Thạnh Phú Đông, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre) quyết tâm về quê khởi nghiệp. Bằng tình yêu mãnh liệt, Thịnh sử dụng nhà mình để phát triển thành điểm du lịch “Homestay Maison du Bays de Ben Tre” gắn với cộng đồng, mang đến những trải nghiệm hấp dẫn thu hút khách du lịch.

Năm 2020, Quách Duy Thịnh phải nghỉ việc khi khu du lịch nơi Thịnh làm việc tạm ngưng hoạt động do dịch Covid-19. Về quê, với kinh nghiệm 7 năm trong ngành Du lịch, Thịnh quyết tâm vay vốn ngân hàng để mở “Homestay Maison du Bays de Ben Tre” ngay tại ngôi nhà mà Thịnh và bà nội đang sinh sống.

Thịnh kể: “Trong thời điểm dịch Covid - 19, mình nhận thấy nhu cầu khách du lịch có nhiều thay đổi, loại hình du lịch Homestay sẽ phù hợp. Với kinh nghiệm nhiều năm làm trong ngành Du lịch, mình mong muốn phát triển mô hình du lịch dựa vào cộng đồng và quyết tâm thực hiện. Thời điểm đó, vừa mở ra được 3 tháng, đón 119 khách du lịch thì gặp ngay tâm điểm dịch phải nghỉ ròng 8 tháng. Để duy trì, mình phải làm đủ thứ nghề để sinh sống và trả nợ ngân hàng. May mắn, sau dịch bệnh, du lịch bắt đầu phục hồi nên điểm du lịch này duy trì, phát triển cho tới nay”.

Con đường dẫn đến homestay của Thịnh mát mắt bởi màu đá xanh, hai bên là hai hàng dừa xanh mướt. Không gian từ những cây dừa, hoạt động trồng trọt, chăn nuôi của người dân chính là điểm nhấn để Thịnh phát triển du lịch cộng đồng. Vừa vào cổng căn nhà cấp 4 là không gian mang đặc trưng của vùng quê Bến Tre được Thịnh tỉ mỉ thiết kế. Xung quanh là những bó lá dừa khô dùng để nhóm bếp, cái cối xay bột bằng đá, những dụng cụ bắt cá bằng tre cùng bàn ăn được sắp xếp hài



Du khách tham quan khu vườn gia đình ông Cường - 1 trong 4 hộ liên kết với cơ sở du lịch của Thịnh.

hòa tạo không gian bình dị, gần gũi. Điều đặc biệt, khách du lịch đến đây sẽ được chăm chút từng chi tiết nhỏ với các món ăn, vật dụng sử dụng sao cho giảm tối thiểu ô nhiễm môi trường. Ông hút uống nước dừa là cỏ bàng, thức ăn được lót bằng lá chuối...

Khách du lịch đến, Thịnh thiết kế tour hoàn toàn từ tài nguyên bản địa như: đạp xe trong vườn dừa, tham quan vườn ca cao, bơi xuống, thăm nhà thờ La Mã tại địa phương... Đồng thời, thưởng thức những món ngon từ đồng quê cho chính tay bà nội và mấy cô của Thịnh chế biến. Năm 2022, Homestay của Thịnh đón hơn 1.000 khách du lịch, trong đó 80%

là khách nội địa. 3 tháng đầu năm 2023, Thịnh đã đón 620 lượt khách du lịch với 469 khách lưu trú.

Một ngày đầu tháng 5/2023, sớm tinh sương, Thịnh cùng bà nội và 2 người hàng xóm đã tắt bếp chuẩn bị các món ăn để đón Đoàn 5 du khách Pháp đến đây trải nghiệm tour. Thịnh cho biết: “Khách đến đây sau khi trải nghiệm đạp xe, bơi xuống, tham qua vườn dừa, ca cao... hết 1 buổi sẽ trở về đây ăn uống. Cơ sở mình sẽ chuẩn bị các món ăn dân dã của địa phương để du khách thưởng thức. Đặc biệt, bà nội mình (76 tuổi) trực tiếp làm món bánh khọt truyền thống cho du khách xem và thưởng thức tại chỗ”.

Nhờ có khách du lịch, Thịnh đã tạo việc làm cho 5 lao động là người dân địa phương. Ông Lê Thành Rùm, sinh năm 1974 (ngụ ấp Hưng Hòa A, xã Thạnh Phú Đông) trước đây chăn nuôi bò và làm vườn tại địa phương. Hơn 1 năm nay, ông Rùm trở thành hướng dẫn viên du lịch cùng đạp xe và chỉ dẫn cho du khách giúp ông có thu nhập khoảng 4,5 triệu đồng/tháng.

Ông Rùm tâm sự: “Bản thân tui chỉ học hết cấp 2, cuộc đời làm nông dân không bao giờ nghĩ một ngày mình trở thành hướng dẫn viên du lịch. Bây giờ, ngoài công việc làm nông, khi có khách du lịch là tôi cùng đạp xe dẫn khách tham quan cảnh đẹp ở quê. Tôi ăn nói không chuyên nghiệp do chưa được đào tạo bài bản nhưng chất giọng của nông dân biết gì nói vậy khách du lịch lại rất thích”.

Để phát triển du lịch cộng đồng, Thịnh cùng 4 hộ dân kết nối, khai thác tối đa tài nguyên bản địa với những vườn cây ăn trái, cảnh đẹp sông nước vùng quê. Hợp tác với Thịnh, gia đình ông Nguyễn Văn Cường (xã Hưng Lễ, huyện Giồng Trôm) đưa 1,5ha dừa xen ca cao vào làm du lịch. Ông Cường cho biết: “Trước đây, gia đình trồng ca cao xen trong vườn dừa nhưng hiệu quả không cao, bán giá khá thấp. Năm 2016, do đợt hạn mặn kéo dài làm vườn ca cao bị chết rất nhiều, cả khu vườn chỉ còn gần 200 cây.



Quách Duy Thịnh (bìa trái) và du khách chụp ảnh kỷ niệm.

Số lượng ít, thu hoạch khó tiêu thụ nên gia đình dự định đốn bỏ. Cách đây gần 2 năm, Thịnh đến đây đặt vấn đề liên kết đưa khách du lịch đến tham quan nên tôi mới giữ lại vườn ca cao cho tới nay”.

Hôm chúng tôi đến nhà ông Cường, có nhóm nước ngoài đến đây tham quan vườn dừa xen ca cao, trải nghiệm nghề nuôi ong, nuôi dê, thỏ của gia đình. Ông Cường dẫn khách du lịch tham quan,

thông qua phiên dịch để giới thiệu nghề nuôi ong, quy trình canh tác dừa, ca cao theo hướng hữu cơ. Khách du lịch rất thích thú khi được tận mắt chứng kiến những thùng nuôi ong mật, được tự tay hái trái ca cao, cho đàn dê ăn. Sau khi tham quan, khách du lịch sẽ thưởng thức món ca cao tươi ngay tại vườn. Ông Cường cho biết: “Nhờ có khách du lịch nên tôi bán ca cao tươi tại chỗ với giá 25.000 đồng/ly khối phải lo đầu ra như trước đây. Hai vợ chồng vừa chăm sóc vườn, chăn nuôi và có thu nhập từ khách du lịch nên cuộc sống rất ổn định”.

Được biết, mô hình du lịch của Thịnh là một trong những mô hình dự án khởi nghiệp của thanh niên trên địa bàn huyện Giồng Trôm. Dự án khởi nghiệp của Thịnh đã đạt giải Ba cuộc thi khởi nghiệp của Tỉnh đoàn Bến Tre tổ chức và đạt giải Khuyến khích cuộc thi khởi nghiệp cấp khu vực.

Nói về dự định sắp tới, chàng trai trẻ chia sẻ, cậu dự định thuê 500 m2 đất cặp bên nhà để thiết kế không gian đặc trưng của vùng đất Bến Tre với cây rơm, bó củi, tàu dừa... giúp cho du khách có cảm giác thoải mái khi đến đây tham quan, nghỉ ngơi. Đồng thời, tìm hiểu, liên kết với nhiều hộ dân khác nhằm giúp mô hình du lịch dựa vào cộng đồng của mình ngày càng phong phú và hướng đến phát triển bền vững. ■



Quách Duy Thịnh đã khởi nghiệp du lịch xanh từ chính ngôi nhà của mình.

NGHỆ NHÂN CHẾ TÁC NHẠC CỤ BẰNG CHẤT LIỆU DỪA

► HOÀNG TRUNG

Với đôi tay tài hoa, nghệ nhân dân gian Võ Văn Bá (Sinh năm 1942, ngụ xã Nhơn Thạnh, TP. Bến Tre, tỉnh Bến Tre) đã chế tác hàng trăm nhạc cụ làm bằng chất liệu dừa. Ông được xem là người “thổi hồn” vào cây dừa, “biến” chúng thành những nhạc cụ độc đáo, thậm chí đạt kỷ lục Guinness Việt Nam.

Từ nhỏ, nghệ nhân Võ Văn Bá đã đam mê học hỏi và nghiên cứu âm nhạc truyền thống. Ông được cha truyền dạy đàn ca tài tử và trau dồi kiến thức âm nhạc từ lớp đàn anh đi trước trong Đoàn Văn công Giải phóng nên đã thành thực diễn tấu được bài bản nhạc lễ qua nhiều loại nhạc cụ khác nhau.

Năm 1960, khi mới 18 tuổi, ông tiếp xúc với nghệ nhân chế tác đàn cò bằng chất liệu tre, rồi được lên Sài Gòn học Trường Công nghệ điện tử và Vô tuyến. Từ đó, đã thôi thúc ông ấp ủ ý tưởng sáng tạo trong việc sử dụng nguyên liệu dừa để chế tác các loại nhạc cụ dân tộc truyền thống, tài tử, cổ nhạc... nhưng sau cùng vẫn chưa thực hiện được.

Nghệ nhân Võ Văn Bá kể lại: “Ở Bến Tre, gỗ dừa làm được nhiều thứ, nhưng chưa ai làm nhạc cụ. Từ đó, tôi nghiên cứu làm đàn từ cây dừa như là cách mình “nhớ ơn” loại cây này. Năm 2011, tôi cùng họa sĩ Lê Dân (đưa ra ý tưởng) bắt đầu chế tác bộ nhạc cụ bằng dừa. Bộ nhạc cụ này được mang đi trình diễn tại Lễ hội Dừa



Nghệ nhân Văn Bá biểu diễn trên cây đàn cò đạt kỷ lục Guinness Việt Nam năm 2014.

tỉnh Bến Tre năm 2012; Festival đờn ca tài tử Nam Bộ ở Bạc Liêu năm 2014 và lễ hội ở Bình Dương năm 2017...”

Để có những nhạc cụ như đàn cò, đàn gáo, đàn kìm, đàn nhị, đàn tranh, đàn bầu..., họa sĩ Lê Dân cùng nghệ nhân Võ Văn Bá đã chọn gỗ dừa có tuổi thọ từ 30 - 50 năm, thậm chí có cây lên 80 năm. Nhạc cụ đầu tiên được hai ông chế tạo thành công lúc bấy giờ là đàn nhị (đàn cò) và đàn gáo tiếp đó là đàn kìm. Tuy nhiên, vì gỗ dừa cứng, khó có thể uốn cong nên gặp nhiều khó khăn vì thế đòi hỏi người chế tác phải tỉ mỉ. Sau quá trình mày mò chỉnh sửa, cây đàn kìm tạo được âm thanh to hơn và tiếng ngân vang hơn không thua gì so với các cây đàn làm bằng loại gỗ khác.

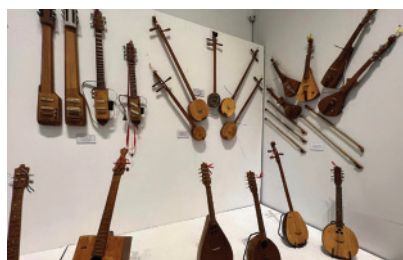
Đến nay, nghệ nhân Võ Văn Bá đã chế tạo hàng trăm nhạc cụ từ gỗ dừa. Trong đó, có nhiều loại nhạc cụ độc, lạ đạt kỷ lục Guinness Việt Nam như: cây đàn cò đại bằng chất liệu gỗ dừa trên 80 năm với mặt đàn 0,63 mét, chiều dài 1,03 mét, chiều cao 2,65 mét; cây đàn kìm có kích thước mặt đàn 1,1 mét; chiều cao 2,96 mét; bề dày 0,25 mét.

Nghệ nhân Văn Bá kể: “Khoảng năm 2012, khi đi tìm cây dừa để chế tác nhạc cụ tại địa phương, tôi vô tình thấy trong vườn của một hộ dân sót lại thân dừa già thích hợp làm đàn cò. Tôi hỏi mua nhưng người này vui vẻ tặng để tôi làm nhạc cụ. Vì thân dừa già và nặng không thể khiêng về nhà để gia công, tôi sử dụng lá chuối để che tạm tại gốc dừa rồi tiến hành đục đẽo thân dừa từ từ”. Thời gian làm đàn cò này diễn ra trong 2 tháng nên ông sống và sinh hoạt dưới mái che tạm và kiên trì thực hiện công việc của mình. Khi thân dừa nhẹ hơn do được móc hết phần ruột, ông nhờ những thanh niên cùng xóm khiêng về nhà. Ông tiếp tục đục đẽo, bào cho thân dừa mỏng ra, từng bước hoàn tất cây đàn cò lớn “có một không hai” ở Việt Nam. Hiện tại, trong 3 loại nhạc cụ có kích thước lớn thì cây đàn cò được ông yêu thích nhất vì loại nhạc cụ này thường mang đi biểu diễn tại các lễ hội lớn khắp cả nước. Các loại nhạc cụ khác có kích thước vừa ông thường sử dụng trong các buổi giao lưu đờn ca tài tử.

Mới đây, ông đã dày công trong 45 ngày chế tạo cây đàn bầu hình bản đồ Việt



Nghệ nhân Võ Văn Bá bên cây đàn kìm đạt kỷ lục Guinness Việt Nam năm 2014.



Những sản phẩm nhạc cụ độc đáo, đa dạng của nghệ nhân Võ Văn Bá.

Nam mang ý nghĩa sâu sắc về tình yêu quê hương, đất nước. Đặc biệt, trên đàn còn thể hiện rõ quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam với hình chữ S chạy dài từ tỉnh Hà Giang đến mũi Cà Mau. Cây đàn bầu hình chữ S hoàn tất còn mang ý nghĩa khẳng định nguồn gốc đàn bầu là của Việt Nam.

Từ đôi bàn tay khéo léo và khối óc sáng tạo, sự kiên trì nghiên cứu cùng tình yêu quê hương sâu sắc ông Bá đã thể hiện niềm đam mê của mình để tạo nên bộ nhạc cụ dừa “độc nhất vô nhị”. Vừa qua, những tác phẩm nghệ thuật độc đáo với gần 200 hình ảnh, hiện vật, tư liệu về ông được trưng bày tại bảo tàng tỉnh Bến Tre. Nghệ nhân dân gian Võ Văn Bá đã “thổi hồn” vào cây dừa để tạo nên những nhạc cụ âm nhạc mang đậm tính truyền thống Việt Nam, giúp lan tỏa nét văn hóa đặc sắc của địa phương đến cộng đồng nghệ thuật và công chúng đam mê nghệ thuật. Hàng trăm nhạc cụ bằng gỗ dừa do ông tạo tác mang đậm nét chấm phá, riêng



Cây đàn bầu hình bản đồ Việt Nam độc đáo của nghệ nhân Võ Văn Bá.

biệt nhưng âm vang âm nhạc truyền thống dân tộc. Những nhạc cụ này không chỉ mang giá trị về vật chất, tinh thần và còn là một sản phẩm du lịch vô cùng độc đáo giới thiệu đến du khách gần xa.

Điều đặc biệt, dù bỏ ra rất nhiều công sức để chế tạo ra những bộ nhạc cụ dừa nhưng ông vui vẻ biếu tặng bạn bè để lan tỏa tình yêu âm nhạc dân tộc, tình yêu quê hương “xứ Dừa”. Ở tuổi ngoài 80, nghệ nhân Võ Văn Bá rất hân hoan khi đã có khách du lịch ở 11 nước như Mỹ, Anh, Pháp, Hàn Quốc, Nhật Bản... đến tìm hiểu về nhạc cụ dừa. Điển hình, có 2 ca sĩ Thụy Sĩ đến xin ông đệm đàn bằng bộ nhạc cụ dừa cho họ hát. Với tình yêu âm nhạc, ông luôn sẵn sàng dạy đàn miễn phí và dạy chế tác các loại nhạc cụ bằng dừa để thế hệ trẻ tiếp nối giữ gìn, bảo tồn âm nhạc truyền thống dân tộc... ■

CÔNG TY CP CẤP NƯỚC NGHỆ AN (NAWASCO)

Địa chỉ: Số 32 Phan Đăng Lưu, TP. Vinh, tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 02383.739.739 - Email: nawasco@gmail.com

Chúc mừng

NGÀY BÁO CHÍ CÁCH MẠNG

VIỆT NAM

21/6/2023



BỆNH VIỆN NHI THANH HÓA

Địa chỉ: Số 724, Đường Quang Trung, Phường Đông Vệ, TP. Thanh Hóa
Điện thoại: (0373)953979 - Email: bvnhith.tph@gmail.com

Chúc mừng

NGÀY BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM

21/6/2023



Thạch rau câu
LONG HẢI

CÔNG TY TNHH LONG HẢI

Cụm Công nghiệp 1 xã Gia Xuyên, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

Tel: 0220.3610555 - 0220.3610408 - Fax: 0220.3610233

Website: www.thachlonghai.com.vn - Email: contact@thachlonghai.com.vn



Vietnam Value
THƯƠNG HIỆU QUỐC GIA

*Khoáng Chất Tự Nhiên
Từ Rong Biển*



Định hướng hoạt động:

- Phát triển bền vững bằng định hướng khách hàng, ngày càng thoả mãn nhu cầu của người tiêu dùng
- Lấy sự Chân thành của Doanh nghiệp để nhận lại sự Trung thành của khách hàng
- Xây dựng thương hiệu có bản sắc, uy tín và có giá trị, được người tiêu dùng cả nước tin yêu
- Tuân thủ và thực hiện nghiêm chỉnh Hệ thống quản lý chất lượng ISO 22000:2018

Chính sách an toàn vệ sinh thực phẩm:

Long Hải luôn thực hiện chính sách quản lý nhất quán, triệt để ngày càng nâng cao chất lượng sản phẩm, đa dạng phong phú về chủng loại, bảo vệ môi trường và an toàn thực phẩm.

Thành tích:

Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ “Có thành tích trong công tác từ năm 2011 đến 2013 góp phần vào sự nghiệp xây dựng XHCN và bảo vệ Tổ quốc”; Giải vàng chất lượng quốc gia năm 2014, Bằng khen của Chủ tịch phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam VCCI “Có thành tích tốt trong việc thúc đẩy sự phát triển cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam”

Năm 2018 Thạch rau câu Long Hải được tôn vinh là Thương hiệu quốc gia



www.thachlonghai.com.vn

CHI KHÔNG PHÍ

Với Tài Khoản Doanh Nghiệp ACB Không Phí

Mở ngay Tài khoản Doanh Nghiệp ACB Không phí, nhận gói ưu đãi

- Miễn phí giao dịch online
- Hoàn tiền 1% Thẻ ACB Visa Business Debit
- Hoàn 100% phí Thanh toán quốc tế

Quét mã QR code
để tải App



(028) 38 247 247



acb.com.vn



ACB



www.bamboocap.com.vn

Chúc mừng ngày
BÁO CHÍ
CÁCH MẠNG
VIỆT NAM
21/6





Bay thỏa thích

Mua sắm thả ga
cùng Thẻ tín dụng HDBank Vietjet Platinum



SCAN
MỞ THẺ

ĐẶC QUYỀN CHO CHỦ THẺ

Hoàn tiền
Vé máy bay Vietjet

5%

Check-in tại
quầy Vietjet

ƯU TIÊN

Resort từ 4 sao

GIẢM 30%
đến

Chi tiết ưu đãi, xem thêm trên website hdbank.com.vn